BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tiếng Việt

4

TẬP HAI

Tiếng Việt

4 TẬP HAI

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

timdapan.com

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NGUYỄN MINH THUYẾT (Chủ biên)
HOÀNG CAO CƯƠNG - ĐỖ VIỆT HÙNG - TRẦN THỊ MINH PHƯƠNG - LÊ HỮU TỈNH

Tiếng Việt 4

TẬP HAI

(Tái bản lần thứ chín)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

timdapan.com

Kí hiệu dùng trong sách

(:)	CHÚ THÍCH VÀ GIẢI NGHĨA
(?)	CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP
M :	MẪU VÀ VÍ DỤ
(2), (3)	BÀI TẬP LỰA CHỌN

Chịu trách nhiệm xuất bản : Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc **NGƯT NGÔ TRẦN ÁI**
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập **GS.TS VŨ VĂN HÙNG**

Biên tập lần đầu : **TRẦN THỊ PHÚ BÌNH - ĐÀO TIẾN THI**
Biên tập tái bản : **CAO TUYẾT MINH**
Biên tập mĩ thuật : **PHẠM NGỌC TỚI - ĐẶNG MINH HIỀN**
Thiết kế sách : **LƯƠNG QUỐC HIỆP**
Trình bày và minh hoạ : **ĐẶNG MINH HIỀN - TRƯƠNG HIẾU - PHẠM TUẤN**
LÊ PHƯƠNG - QUỐC HIỆP - QUỐC ANH - TRẦN TIỂU LÂM
PHẠM NGỌC TỚI - LÊ TÂM - TIẾN VƯỢNG - MẠNH HÙNG
Sửa bản in : **CAO TUYẾT MINH**
Chế bản : **CÔNG TY CỔ PHẦN MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG**

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam - Bộ Giáo dục và Đào tạo

Sách giáo khoa *Tiếng Việt 4, tập hai* có sử dụng một số ảnh của thông tấn xã Việt Nam và ảnh tham dự Cuộc thi ảnh đề tài giáo dục,...
Trân trọng cảm ơn.

TIẾNG VIỆT 4 - TẬP HAI
Mã số : 1H402T4

In ..... cuốn, khổ 17 x 24 cm.
In tại Công ti cổ phần in .....
Số in : ..... Số XB : 01-2014/CXB/85-1062/GD.
In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 2014.

timdapan.com

NGƯỜI TA LÀ HOA ĐẤT

timdapan.com

Tuần 19

TẬP ĐỌC

Bốn anh tài

Ngày xưa, ở bản kia có một chú bé tuy nhỏ người nhưng ăn một lúc hết chín chõ xôi. Dân bản đặt tên cho chú là Cẩu Khây. Cẩu Khây lên mười tuổi, sức đã bằng trai mười tám ; mười lăm tuổi đã tinh thông võ nghệ.

Hồi ấy, trong vùng xuất hiện một con yêu tinh chuyên bắt người và súc vật. Chẳng mấy chốc, làng bản tan hoang, nhiều nơi không còn ai sống sót. Thương dân bản, Cẩu Khây quyết chí lên đường diệt trừ yêu tinh.

Đến một cánh đồng khô cạn, Cẩu Khây thấy một cậu bé vạm vỡ đang dùng tay làm vồ đóng cọc để đắp đập dẫn nước vào ruộng. Mỗi quả đấm của cậu giáng xuống, cọc tre thụt sâu hàng gang tay. Hỏi chuyện, Cẩu Khây biết tên cậu là Nắm Tay Đóng Cọc. Nắm Tay Đóng Cọc sốt sắng xin được cùng Cẩu Khây đi diệt trừ yêu tinh.

Đến một vùng khác, hai người nghe có tiếng tát nước ầm ầm. Họ ngạc nhiên thấy một cậu bé đang lấy vành tai tát nước suối lên một thửa ruộng cao bằng mái nhà. Nghe Cẩu Khây nói chuyện, Lấy Tai Tát Nước hăm hở cùng hai bạn lên đường.

timdapan.com

Đi được ít lâu, ba người lại gặp một cậu bé đang ngồi dưới gốc cây, lấy móng tay đục gỗ thành lòng máng dẫn nước vào ruộng. Cẩu Khây cùng các bạn đến làm quen và nói rõ chí hướng của ba người. Móng Tay Đục Máng hăng hái xin được làm em út đi theo.

(Còn nữa)
TRUYỆN CỔ DÂN TỘC TÀY

- **Cẩu khây** (tiếng Tày) : chín chõ xôi.
- **Tinh thông** : hiểu biết thấu đáo, có khả năng vận dụng thành thạo.
- **Yêu tinh** : con vật tưởng tượng, có nhiều phép thuật và rất độc ác.

1. Cẩu Khây có sức khoẻ và tài năng như thế nào ?
2. Có chuyện gì xảy ra với quê hương Cẩu Khây ?
3. Cẩu Khây đi diệt trừ yêu tinh cùng những ai ?
4. Mỗi người bạn của Cẩu Khây có tài năng gì ?

CHÍNH TẢ

1. *Nghe - viết :*

Kim tự tháp Ai Cập

Kim tự tháp Ai Cập là lăng mộ của các hoàng đế Ai Cập cổ đại. Đó là những công trình kiến trúc xây dựng toàn bằng đá tảng. Từ cửa kim tự tháp đi vào là một hành lang tối và hẹp, đường càng đi càng nhằng nhịt dẫn tới những giếng sâu, phòng chứa quan tài, buồng để đồ,... Thăm kim tự tháp, người ta không khỏi ngạc nhiên : Người Ai Cập cổ không có những phương tiện chuyên chở vật liệu như hiện nay, làm thế nào mà họ đã vận chuyển được những tảng đá to như vậy lên cao ?

Theo NHỮNG KÌ QUAN THẾ GIỚI

timdapan.com

2. *Chọn chữ viết đúng chính tả trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh các câu văn dưới đây :*

Con người là (sinh / xinh) vật kì diệu nhất trên trái đất. Họ (biếc / biết) trồng trọt, chăn nuôi, xây dựng nhà cửa, khám phá những bí mật nằm sâu trong lòng đất, chinh phục đại dương, chinh phục khoảng không vũ trụ bao la. Họ còn (biếc / biết) làm thơ, vẽ tranh, (sáng / xáng) tác âm nhạc, tạo ra những công trình kiến trúc (tuyệc / tuyệt) mĩ,... Họ đã làm cho trái đất trở nên tươi đẹp và tràn đầy sức sống. Con người (sứng / xứng) đáng được gọi là "hoa của đất".

(3). *Xếp các từ ngữ sau đây thành hai cột (từ ngữ viết đúng chính tả, từ ngữ viết sai chính tả) :*

a) sắp sếp, sáng sủa, sản sinh, tinh sảo, bổ xung, sinh động

b) thân thiếc, thời tiết, công việc, nhiệc tình, chiết cành, mải miếc

Từ ngữ viết đúng chính tả	Từ ngữ viết sai chính tả
M : sáng sủa, thời tiết	M : sắp sếp, thân thiếc

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Chủ ngữ trong câu kể *Ai làm gì ?*

I - Nhận xét

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi :

Một đàn ngỗng vươn dài cổ, chúi mỏ về phía trước, định đớp bọn trẻ. Hùng đút vội khẩu súng gỗ vào túi quần, chạy biến. Thắng mếu máo nấp vào sau lưng Tiến. Tiến không có súng, cũng chẳng có kiếm. Em liền nhặt một cành xoan, xua đàn ngỗng ra xa. Đàn ngỗng kêu quàng quạc, vươn cổ chạy miết.

Theo TIẾNG VIỆT 2, 1988

1. *Tìm các câu kể* ***Ai làm gì ?*** *trong đoạn văn trên.*

2. *Xác định chủ ngữ trong mỗi câu vừa tìm được.*

3. *Nêu ý nghĩa của chủ ngữ.*

timdapan.com

4. *Cho biết chủ ngữ của các câu trên do loại từ ngữ nào tạo thành.*

Chọn ý đúng :

a) Do danh từ và các từ kèm theo nó (cụm danh từ) tạo thành ;

b) Do động từ và các từ kèm theo nó (cụm động từ) tạo thành ;

c) Do tính từ và các từ kèm theo nó (cụm tính từ) tạo thành.

II - Ghi nhớ

1. Trong câu kể *Ai làm gì ?*, chủ ngữ chỉ sự vật (người, con vật hay đồ vật, cây cối được nhân hoá) có hoạt động được nói đến ở vị ngữ.

2. Chủ ngữ thường do danh từ (hoặc cụm danh từ) tạo thành.

III - Luyện tập

1. *Đọc lại đoạn văn sau :*

Cả thung lũng như một bức tranh thuỷ mặc. Những sinh hoạt của ngày mới bắt đầu. Trong rừng, chim chóc hót véo von. Thanh niên lên rẫy. Phụ nữ giặt giũ bên những giếng nước. Em nhỏ đùa vui trước nhà sàn. Các cụ già chụm đầu bên những ché rượu cần.

Theo **ĐÌNH TRUNG**

a) Tìm các câu kể ***Ai làm gì ?*** trong đoạn văn trên.

b) Xác định chủ ngữ của từng câu vừa tìm được.

2. *Đặt câu với các từ ngữ sau làm chủ ngữ :*

a) Các chú công nhân

b) Mẹ em

c) Chim sơn ca

3. *Đặt câu nói về hoạt động của từng nhóm người hoặc vật được miêu tả trong bức tranh bên :*

timdapan.com

Bác đánh cá và gã hung thần

TRUYỆN DÂN GIAN A-RẬP

1. *Dựa theo lời kể của cô giáo (thầy giáo), em hãy thuyết minh cho nội dung mỗi bức tranh sau đây bằng 1 hoặc 2 câu :*

2. *Kể lại toàn bộ câu chuyện.*

3. *Trao đổi với các bạn về ý nghĩa câu chuyện.*

timdapan.com

Chuyện cổ tích về loài người

(Trích)

Trời sinh ra trước nhất
Chỉ toàn là trẻ con
Trên trái đất trụi trần
Không dáng cây ngọn cỏ.

Mắt trẻ con sáng lắm
Nhưng chưa thấy gì đâu
Mặt trời mới nhô cao
Cho trẻ con nhìn rõ.

Nhưng còn cần cho trẻ
Tình yêu và lời ru
Cho nên mẹ sinh ra
Để bế bồng chăm sóc.

Muốn cho trẻ hiểu biết
Thế là bố sinh ra
Bố bảo cho biết ngoan
Bố dạy cho biết nghĩ.

Rộng lắm là mặt bể
Dài là con đường đi
Núi thì xanh và xa
Hình tròn là trái đất.

Chữ bắt đầu có trước
Rồi có ghế có bàn
Rồi có lớp có trường
Và sinh ra thầy giáo.

Cái bảng bằng cái chiếu
Cục phấn từ đá ra
Thầy viết chữ thật to
"Chuyện loài người" trước nhất.

XUÂN QUỲNH

timdapan.com

?

1. Trong "câu chuyện cổ tích" này, ai là người được sinh ra đầu tiên ?

2. Sau khi trẻ sinh ra, vì sao cần có ngay người mẹ ?

3. Bố và thầy giáo giúp trẻ em những gì ?

4. Theo em, ý nghĩa của bài thơ này là gì ?

5. Học thuộc lòng bài thơ.

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập xây dựng mở bài trong bài văn miêu tả đồ vật

1. *Dưới đây là một số đoạn mở bài cho bài văn miêu tả cái cặp sách. Các đoạn ấy có gì giống nhau và có gì khác nhau ?*

a) Vào ngày khai trường, bố em mua cho em một chiếc cặp sách rất đẹp.

b) Ai là học sinh mà chẳng có cặp sách ! Thế mà suốt mấy năm nay em chỉ có một chiếc túi vải đơn sơ mang tới trường.

c) Chủ nhật vừa qua mưa nặng hạt, em không đi thăm bà ngoại được, ba bảo em giúp ba sắp xếp lại cái tủ ở trong buồng. Giữa đống đồ đạc cũ ba dỡ từ trên nóc tủ xuống, chợt em gặp lại chiếc cặp nhỏ đã theo em đi học suốt hai năm lớp 1, lớp 2.

2. *Viết một đoạn mở bài cho bài văn miêu tả cái bàn học của em :*

- Theo cách mở bài trực tiếp.
- Theo cách mở bài gián tiếp.

timdapan.com

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Mở rộng vốn từ : *Tài năng*

1. *Phân loại các từ sau đây theo nghĩa của tiếng* ***tài*** *:*

Tài giỏi, tài nguyên, tài nghệ, tài trợ, tài ba, tài đức, tài sản, tài năng, tài hoa.

a) ***Tài*** có nghĩa là "có khả năng hơn người bình thường". M : tài hoa

b) ***Tài*** có nghĩa là "tiền của". M : tài nguyên

2. *Đặt câu với một trong các từ nói trên.*

3. *Tìm trong các tục ngữ dưới đây những câu ca ngợi tài trí của con người :*

a) Người ta là hoa đất.

b) Chuông có đánh mới kêu
Đèn có khêu mới tỏ.

c) Nước lã mà vã nên hồ
Tay không mà nổi cơ đồ mới ngoan.

4. *Em thích những tục ngữ nào ở bài tập 3 ? Vì sao ?*

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập xây dựng kết bài trong bài văn miêu tả đồ vật

1. *Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi :*

Cái nón

Phiên chợ huyện hôm trước, má mua cho tôi một cái nón. Tôi rất thích. Miệng nón rộng gần ba gang tay, tròn vành vạnh. Từ vành lên đến chóp,

timdapan.com

tôi đếm được mười lăm vòng tre, cách nhau rất đều. Càng lên đến chóp, vòng càng nhỏ đi. Lá nón được khâu vào các vòng tre bằng sợi móc. Hôm mua, má còn nhờ người bán nón quét cho một lượt dầu nên mặt nón trông rất bóng.

Má buộc vào nón một chiếc quai lụa hồng. Hai bên quai tết hai chiếc nơ nho nhỏ. Tôi đội nón lên đầu, quai rất vừa cằm.

Má bảo : "Có của phải biết giữ gìn thì mới được lâu bền." Vì vậy, mỗi khi đi đâu về, tôi đều mắc nón vào chiếc đinh đóng trên tường. Không khi nào tôi dùng nón để quạt vì quạt như thế nón dễ bị méo vành.

Theo **VÂN TRÌNH**

Móc : cây có lá rất dài, bẹ lá có nhiều sợi, thường dùng để khâu nón.

a) Xác định đoạn kết bài.

b) Theo em, đó là kết bài theo cách nào ?

2. *Cho các đề sau :*

a) Tả cái thước kẻ của em.

b) Tả cái bàn học ở lớp hoặc ở nhà của em.

c) Tả cái trống trường em.

Hãy viết một kết bài mở rộng cho bài văn làm theo một trong các đề trên.

timdapan.com

Tuần 20

TẬP ĐỌC

Bốn anh tài

(Tiếp theo)

Bốn anh em tìm tới chỗ yêu tinh ở. Nơi đây bản làng vắng teo, chỉ còn mỗi một bà cụ được yêu tinh cho sống sót để chăn bò cho nó. Thấy anh em Cẩu Khây kêu đói, bà cụ nấu cơm cho ăn. Ăn no, bốn cậu bé lăn ra ngủ. Tờ mờ sáng, bỗng có tiếng đập cửa. Biết yêu tinh đã đánh hơi thấy thịt trẻ con, bà cụ liền lay anh em Cẩu Khây dậy, giục chạy trốn. Cẩu Khây bèn nói :

- Bà đừng sợ, anh em chúng cháu đến đây để bắt yêu tinh đấy.

Cẩu Khây hé cửa. Yêu tinh thò đầu vào, lè lưỡi dài như quả núc nác, trợn mắt xanh lè. Nắm Tay Đóng Cọc đấm một cái làm nó gãy gần hết hàm răng. Yêu tinh bỏ chạy. Bốn anh em Cẩu Khây liền đuổi theo nó. Cẩu Khây nhổ cây bên đường quật túi bụi. Yêu tinh đau quá hét lên, gió bão nổi ầm ầm, đất trời tối sầm lại. Đến một thung lũng, yêu tinh dừng lại, phun nước ra như mưa. Nước dâng ngập cả cánh đồng. Nắm Tay Đóng Cọc đóng cọc be bờ ngăn nước lụt, Lấy Tai Tát Nước tát nước ầm ầm qua núi cao, Móng Tay Đục Máng ngả cây khoét máng, khơi dòng nước chảy đi. Chỉ một lúc, mặt đất lại cạn khô. Yêu tinh núng thế, đành phải quy hàng.

Từ đấy, bản làng lại đông vui.

TRUYỆN CỔ DÂN TỘC TÀY

timdapan.com

- **Núc nác** : cây thân gỗ, lá chỉ có ở ngọn, quả rất dài, dẹt và rộng.
- **Núng thế** : lâm vào thế yếu, không chống đỡ được nữa.

1. Tới nơi yêu tinh ở, anh em Cẩu Khây gặp ai và đã được giúp đỡ như thế nào ?

2. Thuật lại cuộc chiến đấu của bốn anh em chống yêu tinh.

3. Vì sao anh em Cẩu Khây chiến thắng được yêu tinh ?

4. Ý nghĩa của câu chuyện này là gì ?

CHÍNH TẢ

1. *Nghe - viết :*

Cha đẻ của chiếc lốp xe đạp

Vào cuối thế kỉ XIX, bánh xe đạp còn làm bằng gỗ, nẹp sắt, do đó đi rất xóc. Người đầu tiên sáng chế ra chiếc lốp xe bằng cao su là Đân-lớp, một học sinh nước Anh. Từ một lần suýt ngã vì vấp phải ống cao su dẫn nước, Đân-lớp đã nghĩ ra cách cuộn ống cao su cho vừa vành bánh xe rồi bơm hơi căng lên thay cho gỗ và nẹp sắt. Phát minh của Đân-lớp được đăng kí chính thức vào năm 1880. Về sau, lốp xe đạp có thêm chiếc săm bơm căng hơi nằm bên trong.

Theo **VŨ BỘI TUYỀN**

(2). *Điền vào chỗ trống :*

a) ***ch*** hay ***tr*** ?

...uyền ...ong vòm lá
...im có gì vui
Mà nghe ríu rít
Như ...ẻ reo cười ?

NGUYỄN BAO

b) ***uôt*** hay ***uôc*** ?

- Cày sâu c...́. bẫm.
- Mua dây b... mình.
- Th...́. hay tay đảm.
- Ch... gặm chân mèo.

timdapan.com

(3). *Tìm tiếng thích hợp với mỗi ô trống để hoàn chỉnh các câu trong hai mẩu chuyện sau :*

a) Tiếng có âm ***tr*** hoặc ***ch*** :

Đãng trí bác học

Một nhà bác học có tính đãng ☐ đi tàu hoả. Khi nhân viên soát vé đến, nhà bác học tìm toát mồ hôi mà ☐ thấy vé đâu. May là người soát vé này nhận ra ông, bèn bảo :

- Thôi, ngài không cần xuất ☐ vé nữa.

Nhà bác học vẫn loay hoay tìm vé và nói :

- Nhưng tôi vẫn phải tìm bằng được vé để biết phải xuống ga nào chứ !

b) Tiếng có vần ***uôc*** hoặc ***uôt*** :

Vị thuốc quý

Nhà thơ Đức nổi tiếng Hai-nơ mắc chứng bệnh mệt mỏi và mất ngủ. Ông dùng rất nhiều thứ ☐ bổ mà vẫn không khỏi. Một bác sĩ đến khám bệnh, bảo ông :

- Mỗi ngày, ngài hãy ăn một quả táo, vừa ăn vừa đi bộ từ nhà đến quảng trường thành phố.

Sau một thời gian ngắn, quả nhiên Hai-nơ khỏi bệnh. Ông ngạc nhiên nói với bác sĩ :

- Bây giờ tôi mới biết táo cũng là vị thuốc quý.

Bác sĩ mỉm cười :

- Không phải những quả táo bình thường kia chữa khỏi bệnh cho ngài đâu. Chính những ☐ đi bộ hằng ngày mới là vị thuốc quý, vì chúng bắt ☐ ngài phải vận động.

timdapan.com

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Luyện tập về câu kể *Ai làm gì ?*

1. *Tìm các câu kể* ***Ai làm gì ?*** *trong đoạn văn sau :*

Đêm trăng. Biển yên tĩnh. Tàu chúng tôi buông neo trong vùng biển Trường Sa.

Một số chiến sĩ thả câu. Một số khác quây quần trên boong sau, ca hát, thổi sáo. Bỗng biển có tiếng động mạnh. Cá heo gọi nhau quây đến quanh tàu như để chia vui.

Theo **HÀ ĐÌNH CẨN**

2. *Xác định bộ phận chủ ngữ, bộ phận vị ngữ trong các câu vừa tìm được.*

3. *Viết một đoạn văn khoảng 5 câu kể về công việc trực nhật lớp của tổ em, trong đó có dùng kiểu câu* ***Ai làm gì ?****.*

KỂ CHUYỆN

Kể chuyện đã nghe, đã đọc

Đề bài

Kể lại một câu chuyện mà em đã được nghe hoặc được đọc về một người có tài.

Gợi ý

1. *Nhớ lại những bài em đã học về tài năng của con người :*

- Các nhà khoa học có tài : Ác-si-mét, Lê Quý Đôn, Trương Vĩnh Ký, Ê-đi-xơn, Lương Định Của, Đặng Văn Ngữ,...
- Các văn nghệ sĩ có tài : Cao Bá Quát, Pu-skin, Vương Hi Chi,...
- Các vận động viên có tài như Nguyễn Thuý Hiền,...

2. *Tìm thêm những truyện tương tự trong sách báo.*

3. *Kể chuyện :*

- Giới thiệu câu chuyện : tên truyện, kể về ai, kể về tài năng gì đặc biệt.

timdapan.com

- Kể diễn biến câu chuyện, chú ý nhấn mạnh những tình tiết nói lên tài năng, trí tuệ của nhân vật đang được kể đến.

- Kết thúc câu chuyện : đánh giá chung về nhân vật và bày tỏ cảm xúc.

TẬP ĐỌC

Trống đồng Đông Sơn

Niềm tự hào chính đáng của chúng ta trong nền văn hoá Đông Sơn chính là bộ sưu tập trống đồng hết sức phong phú.

Trống đồng Đông Sơn đa dạng không chỉ về hình dáng, kích thước mà cả về phong cách trang trí, sắp xếp hoa văn. Giữa mặt trống bao giờ cũng có hình ngôi sao nhiều cánh toả ra xung quanh. Tiếp đến là những hình tròn đồng tâm, hình vũ công nhảy múa, chèo thuyền, hình chim bay, hươu nai có gạc,...

Nổi bật trên hoa văn trống đồng là hình ảnh con người hoà với thiên nhiên. Con người lao động, đánh cá, săn bắn. Con người đánh trống, thổi kèn. Con người cầm vũ khí bảo vệ quê hương và tưng bừng nhảy múa mừng chiến công hay cảm tạ thần linh,... Đó là con người thuần hậu, hiền hoà, mang tính nhân bản sâu sắc. Bên cạnh và xung quanh con người đầy ý thức làm chủ ấy là những cánh cò bay lả bay la, những chim Lạc, chim Hồng, những đàn cá lội tung tăng,... Đó đây, hình tượng ghép đôi muông thú, nam nữ còn nói lên sự khát khao cuộc sống ấm no, yên vui của người dân.

Theo **NGUYỄN VĂN HUYÊN**

timdapan.com

- **Chính đáng** : đúng, hợp với lẽ phải.
- **Văn hoá Đông Sơn** : nền văn hoá của một thời kì lịch sử cổ xưa, được xác định trên cơ sở những di vật tìm được ở Đông Sơn, Thanh Hoá.
- **Hoa văn** : hình trang trí trên đồ vật.
- **Vũ công** : người biểu diễn nhảy múa, diễn viên múa.
- **Nhân bản** : yêu thương và đề cao con người.
- **Chim Lạc, chim Hồng** : những loài chim được coi là biểu tượng của dân tộc ta.

1. Trống đồng Đông Sơn đa dạng như thế nào ?

2. Những hoạt động nào của con người được miêu tả trên trống đồng ?

3. Vì sao có thể nói hình ảnh con người chiếm vị trí nổi bật trên hoa văn trống đồng ?

4. Vì sao trống đồng là niềm tự hào chính đáng của người Việt Nam ta ?

TẬP LÀM VĂN

Miêu tả đồ vật

(Kiểm tra viết)

Đề bài gợi ý

1. *Tả chiếc cặp sách của em.*

2. *Tả cái thước kẻ của em.*

3. *Tả cây bút chì của em.*

4. *Tả cái bàn học ở lớp hoặc ở nhà của em.*

timdapan.com

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Mở rộng vốn từ : *Sức khoẻ*

1. *Tìm các từ ngữ :*

a) Chỉ những hoạt động có lợi cho sức khoẻ

M : tập luyện

b) Chỉ những đặc điểm của một cơ thể khoẻ mạnh

M : vạm vỡ

2. *Kể tên các môn thể thao mà em biết.*

3. *Tìm từ ngữ thích hợp với mỗi chỗ trống để hoàn chỉnh các thành ngữ sau :*

a) Khoẻ như ... M : Khoẻ như voi

b) Nhanh như ... M : Nhanh như cắt

4. *Câu tục ngữ sau nói lên điều gì ?*

Ăn được ngủ được là tiên
Không ăn không ngủ mất tiền thêm lo.

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập giới thiệu địa phương

1. *Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi :*

Nét mới ở Vĩnh Sơn

Vĩnh Sơn là một xã miền núi thuộc huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định ; đồng bào phần lớn là người dân tộc Ba-na. Vốn là xã có nhiều khó khăn nhất huyện, đói nghèo đeo đẳng quanh năm, cuộc sống ở xã vùng cao này giờ đây đã có nhiều đổi khác.

timdapan.com

Nét nổi bật nhất ở Vĩnh Sơn hôm nay là người dân đã biết trồng lúa nước. Ngày trước chỉ quen phát rẫy làm nương nay đây mai đó, giờ đây toàn xã đã trồng lúa nước hai vụ một năm với năng suất khá cao. Bà con trong xã không những không lo thiếu ăn, mà còn có lương thực để chăn nuôi.

Một điều nổi bật nữa ở Vĩnh Sơn là phát triển nghề nuôi cá. Nhiều ao hồ được người dân dùng nuôi cá với sản lượng hằng năm tới hai tấn rưỡi trên một héc-ta. Ước muốn của người dân vùng cao chở cá ngược về xuôi bán đã trở thành hiện thực.

Nhờ phát triển kinh tế, đời sống người dân được cải thiện rõ rệt. Trong xã, cứ 10 hộ thì 9 hộ có điện dùng, 8 hộ có phương tiện nghe - nhìn, 3 hộ có xe máy. Đầu năm học 2000 - 2001, số học sinh đến trường tăng gấp rưỡi so với năm học trước.

Theo báo NHÂN DÂN

- **Đeo đẳng** : bám theo mãi, không dứt bỏ được.
- **Năng suất** : sản lượng đạt được trên một diện tích nhất định.
- **Sản lượng** : số lượng sản phẩm sản xuất được trong một đơn vị thời gian nhất định.
- **Phương tiện nghe - nhìn** : vi-đê-ô, ti vi,...

a) Bài văn giới thiệu những đổi mới của địa phương nào ?

b) Kể lại những nét đổi mới nói trên.

2. *Hãy kể về những đổi mới ở xóm làng hoặc phố phường của em. (M : Phát triển phong trào trồng cây gây rừng, phát triển chăn nuôi, phát triển nghề phụ, giữ gìn xóm làng hay phố phường sạch đẹp,...)*

timdapan.com

Tuần 21

TẬP ĐỌC

Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa

TRẦN ĐẠI NGHĨA
(1913 - 1997)

Trần Đại Nghĩa tên thật là Phạm Quang Lễ, quê ở tỉnh Vĩnh Long. Sau khi học xong bậc trung học ở Sài Gòn, năm 1935, ông sang Pháp học đại học. Ông theo học cả ba ngành kĩ sư cầu cống, kĩ sư điện và kĩ sư hàng không. Ngoài ra, ông còn miệt mài nghiên cứu kĩ thuật chế tạo vũ khí.

Năm 1946, nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, ông rời bỏ cuộc sống đầy đủ tiện nghi ở nước ngoài, theo Bác Hồ về nước. Ông được Bác Hồ đặt tên mới là Trần Đại Nghĩa và giao nhiệm vụ nghiên cứu chế tạo vũ khí phục vụ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Trên cương vị Cục trưởng Cục Quân giới, ông đã cùng anh em miệt mài nghiên cứu, chế ra những loại vũ khí có sức công phá lớn như súng ba-dô-ca, súng không giật, bom bay tiêu diệt xe tăng và lô cốt của giặc.

Bên cạnh những cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp quốc phòng, Giáo sư Trần Đại Nghĩa còn có công lớn trong việc xây dựng nền khoa học trẻ tuổi của nước nhà. Nhiều năm liền, ông giữ cương vị Chủ nhiệm Uỷ ban Khoa học và Kĩ thuật Nhà nước.

Những cống hiến của Giáo sư Trần Đại Nghĩa được đánh giá cao. Năm 1948, ông được phong Thiếu tướng. Năm 1952, ông được tuyên dương Anh hùng Lao động. Ông còn được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và nhiều huân chương cao quý.

Theo TỪ ĐIỂN NHÂN VẬT LỊCH SỬ VIỆT NAM

timdapan.com

- **Anh hùng Lao động** : danh hiệu nhà Nước phong tặng đơn vị hoặc người có thành tích đặc biệt trong lao động.
- **Tiện nghi** : các vật dùng cần thiết giúp cho sinh hoạt hằng ngày được thuận tiện, thoải mái.
- **Cương vị** : vị trí công tác, chức vụ.
- **Cục Quân giới** : cơ quan phụ trách việc chế tạo, cung cấp vũ khí cho quân đội.
- **Cống hiến** : đóng góp có giá trị.
- **Sự nghiệp** : công việc lớn, có ích lợi chung.
- **Quốc phòng** : bảo vệ đất nước.
- **Huân chương** : vật làm bằng kim loại, đeo trước ngực làm dấu hiệu cho phần thưởng lớn được nhà nước trao tặng người có công.

1. Em hiểu "nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc" nghĩa là gì ?

2. Giáo sư Trần Đại Nghĩa đã có đóng góp gì lớn trong kháng chiến ?

3. Nêu đóng góp của ông Trần Đại Nghĩa cho sự nghiệp xây dựng Tổ quốc.

4. Nhà nước đánh giá cao những cống hiến của ông Trần Đại Nghĩa như thế nào ?

5. Theo em, nhờ đâu ông Trần Đại Nghĩa có được những cống hiến lớn như vậy ?

CHÍNH TẢ

1. *Nhớ - viết :* ***Chuyện cổ tích về loài người*** (từ *Mắt trẻ con sáng lắm...* đến *Hình tròn là trái đất.*)

(2). a) Điền vào chỗ trống ***r***, ***d*** hay ***gi*** ?

Mưa ...ăng trên đồng
Uốn mềm ngọn lúa
Hoa xoan theo ...ó
...ải tím mặt đường.

NGUYỄN BAO

timdapan.com

b) Đặt trên những chữ in nghiêng ***dấu hỏi*** hay ***dấu ngã*** ?

Môi cánh hoa giấy giống hệt một chiếc lá, chỉ có điều *mong* manh hơn và có màu sắc rực *rỡ*. Lớp lớp hoa giấy *rai* kín mặt sân, nhưng chỉ cần một làn gió *thoang*, chúng liền *tan* mát bay đi mất.

TRẦN HOÀI DƯƠNG

3. *Chọn những tiếng thích hợp trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh bài văn sau :*

Cây mai tứ quý

Cây mai cao trên hai mét, (dáng, giáng, ráng) thanh, thân thẳng như thân trúc. Tán tròn tự nhiên xoè rộng ở phần gốc, thu (giần, dần, rần) thành một (điễm, điểm) ở đỉnh ngọn. Gốc lớn bằng bắp tay, cành vươn đều, nhánh nào cũng (giắn, dắn, rắn) chắc.

Mai tứ quý nở bốn mùa. Cánh hoa vàng (thẫm, thẩm) xếp làm ba lớp. Năm cánh đài đỏ tía như ức gà chọi, đỏ suốt từ đời hoa sang đời kết trái. Trái kết màu chín đậm, óng ánh như những hạt cườm đính trên tầng áo lá lúc nào cũng xum xuê một màu xanh chắc bền.

Đứng bên cây ngắm hoa, xem lá, ta thầm cảm phục cái mầu nhiệm của tạo vật trong sự hào phóng và lo xa : đã có mai vàng rực (rở, rỡ) góp với muôn hoa ngày Tết, lại có mai tứ quý cần (mẫn, mẩn), thịnh vượng quanh năm.

Theo **NGUYỄN VŨ TIỀM**

Ức : phần ngực của chim, thú.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Câu kể *Ai thế nào ?*

I - Nhận xét

1. *Đọc đoạn văn sau :*

Bên đường, cây cối xanh um. Nhà cửa thưa thớt dần. Đàn voi bước đi chậm rãi. Chúng thật hiền lành. Người quản tượng ngồi vắt vẻo trên chú voi đi đầu. Anh trẻ và thật khoẻ mạnh. Thỉnh thoảng, anh lại cúi xuống như nói điều gì đó với chú voi.

Theo **HỮU TRỊ**

timdapan.com

2. *Tìm những từ ngữ chỉ đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái của sự vật trong các câu ở đoạn văn trên.*

M : Cây cối ***xanh um***.

3. *Đặt câu hỏi cho các từ ngữ vừa tìm được.*

M : Cây cối ***thế nào*** ?

4. *Tìm những từ ngữ chỉ các sự vật được miêu tả trong mỗi câu.*

M : ***Cây cối*** xanh um.

5. *Đặt câu hỏi cho các từ ngữ vừa tìm được.*

M : ***Cái gì*** xanh um ?

II - Ghi nhớ

Câu kể *Ai thế nào ?* gồm hai bộ phận :

1. Chủ ngữ trả lời cho câu hỏi : **Ai (cái gì, con gì) ?**
2. Vị ngữ trả lời cho câu hỏi : **Thế nào ?**

III - Luyện tập

1. *Đọc và trả lời câu hỏi :*

Rồi những người con cũng lớn lên và lần lượt lên đường. Căn nhà trống vắng. Những đêm không ngủ, mẹ lại nghĩ về họ. Anh Khoa hồn nhiên, xởi lởi. Anh Đức lầm lì, ít nói. Còn anh Tịnh thì đĩnh đạc, chu đáo.

Theo **DUY THẮNG**

a) Tìm các câu kể *Ai thế nào ?* trong đoạn văn trên.

b) Xác định chủ ngữ của các câu vừa tìm được.

c) Xác định vị ngữ của các câu vừa tìm được.

2. *Kể về các bạn trong tổ em, trong lời kể có sử dụng một số câu kể* ***Ai thế nào ?***.

timdapan.com

Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia

Đề bài

Kể chuyện về một người có khả năng hoặc có sức khoẻ đặc biệt mà em biết.

Gợi ý

1. *Thế nào là có khả năng hoặc có sức khoẻ đặc biệt ?*

- Học toán, làm thơ, kể chuyện giỏi.

- Hát, múa, chơi đàn, vẽ tranh giỏi.

- Chơi thể thao (bóng đá, cờ vua, võ thuật,...) giỏi.

- Làm được những việc mà người có sức khoẻ bình thường không làm được (diễn viên xiếc nâng được hai, ba người trên tay ; người gánh lúa gánh được 100 ki-lô-gam ; lực sĩ dùng tay kéo được cả chiếc xe ô tô,...).

2. *Tìm những người có khả năng hoặc có sức khoẻ đặc biệt ở đâu ?*

- Tìm trong các bạn em. Có thể có những bạn học giỏi, múa hát hay hoặc chơi thể thao giỏi.

- Tìm trong làng xóm, phố phường của em. Có thể có những cô chú khéo tay, nhiều sáng kiến, có sức khoẻ đặc biệt, chơi đàn, chơi bóng giỏi hoặc thành đạt trong lao động, học tập.

- Nhớ lại những người có khả năng hoặc có sức khoẻ đặc biệt mà em đã gặp khi xem thi đấu thể thao, biểu diễn xiếc hay văn nghệ,...

3. *Kể như thế nào ?*

- Em có thể kể một câu chuyện cụ thể (diễn ra trong thời gian nhất định, ở địa điểm nhất định) về người có khả năng hoặc có sức khoẻ đặc biệt mà em biết. Muốn vậy, cần cho biết :

+ Câu chuyện bắt đầu như thế nào ?

+ Diễn biến chính của câu chuyện.

+ Kết thúc câu chuyện.

timdapan.com

- Em cũng có thể kể những điều em biết, em chứng kiến về người có khả năng hoặc có sức khoẻ đặc biệt, không cần kể thành một câu chuyện có khởi đầu, diễn biến và kết thúc. Muốn vậy, em cần :

+ Cho biết người đó có khả năng gì đặc biệt.

+ Chọn nêu một số ví dụ về khả năng đặc biệt nói trên.

TẬP ĐỌC

Bè xuôi sông La

Bè ta xuôi sông La
Dẻ cau cùng táu mật
Muồng đen và trai đất
Lát chun rồi lát hoa.

timdapan.com

Sông La ơi sông La
Trong veo như ánh mắt
Bờ tre xanh im mát
Mươn mướt đôi hàng mi.
Bè đi chiều thầm thì
Gỗ lượn đàn thong thả
Như bầy trâu lim dim
Đằm mình trong êm ả
Sóng long lanh vẩy cá
Chim hót trên bờ đê.

Ta nằm nghe, nằm nghe
Giữa bốn bề ngây ngất
Mùi vôi xây rất say
Mùi lán cưa ngọt mát
Trong đạn bom đổ nát
Bừng tươi nụ ngói hồng
Đồng vàng hoe lúa trổ
Khói nở xoà như bông.

VŨ DUY THÔNG

- **Sông La** : con sông thuộc tỉnh Hà Tĩnh.
- **Dẻ cau, táu mật, muồng đen, trai đất, lát chun, lát hoa** : tên các loại gỗ quý.

1. Sông La đẹp như thế nào ?

2. Chiếc bè gỗ được ví với cái gì ? Cách nói ấy có gì hay ?

3. Vì sao đi trên bè, tác giả lại nghĩ đến mùi vôi xây, mùi lán cưa và những mái ngói hồng ?

4. Hình ảnh "Trong đạn bom đổ nát ; Bừng tươi nụ ngói hồng" nói lên điều gì ?

5. Học thuộc lòng bài thơ.

timdapan.com

Trả bài văn miêu tả đồ vật

1. *Nghe cô giáo (thầy giáo) nhận xét chung về bài làm của cả lớp.*

2. *Chữa bài :*

a) Đọc lại bài làm, lời nhận xét của cô giáo (thầy giáo) trong bài, đọc những chỗ mắc lỗi.

b) Tham gia chữa những lỗi cô giáo (thầy giáo) đề nghị chữa chung : lỗi về bố cục bài ; lỗi về ý ; lỗi về cách dùng từ, đặt câu ; lỗi chính tả.

c) Tự chữa bài làm của em. Chú ý :

- Chữa lỗi về bố cục :

+ Xem bài văn đã có đủ mở bài, thân bài, kết bài chưa. Nếu thiếu thì cần viết thêm.

+ Xem bài văn tả đồ vật theo trình tự như thế nào. Nếu trình tự chưa hợp lí thì cần thay đổi.

- Chữa lỗi về diễn đạt :

+ So sánh với bài văn kể chuyện của em trong học kì I xem có những lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu nào lặp lại không. Nếu có thì ghi vào sổ tay để lần sau không mắc lại nữa.

timdapan.com

+ Xem bài văn đã thể hiện được tình cảm, thái độ của em đối với những đồ vật gắn bó với em hằng ngày chưa. Nếu chưa thì nên tìm cách diễn đạt lại hoặc bổ sung ý để thể hiện được tình cảm, thái độ của em.

d) Đổi bài cho bạn để kiểm tra việc chữa lỗi.

3. *Học tập những đoạn văn, bài văn tốt :*

- Nghe đọc một vài đoạn hoặc bài làm tốt của các bạn ở trong và ngoài lớp.
- Thảo luận để tìm ra cái hay, cái tốt của bài hoặc đoạn được thầy, cô giới thiệu.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Vị ngữ trong câu kể *Ai thế nào ?*

I - Nhận xét

1. *Đọc đoạn văn sau :*

Về đêm, cảnh vật thật im lìm. Sông thôi vỗ sóng dồn dập vô bờ như hồi chiều. Hai ông bạn già vẫn trò chuyện. Ông Ba trầm ngâm. Thỉnh thoảng ông mới đưa ra một nhận xét dè dặt. Trái lại, ông Sáu rất sôi nổi. Ông hệt như Thần Thổ Địa của vùng này.

Theo **TRẦN MỊCH**

Thần Thổ Địa (Thổ Công) : vị thần coi giữ đất đai ở một khu vực (theo quan niệm dân gian) ; người thông thạo mọi việc trong vùng.

2. *Tìm các câu kể* ***Ai thế nào ?*** *trong đoạn văn.*

3. *Xác định chủ ngữ, vị ngữ của những câu vừa tìm được.*

4. *Vị ngữ trong các câu trên biểu thị nội dung gì ? Chúng do những từ ngữ như thế nào tạo thành ?*

timdapan.com

II - Ghi nhớ

1. Vị ngữ trong câu kể *Ai thế nào ?* chỉ đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái của sự vật được nói đến ở chủ ngữ.

2. Vị ngữ thường do tính từ, động từ (hoặc cụm tính từ, cụm động từ) tạo thành.

III - Luyện tập

1. *Đọc và trả lời câu hỏi :*

Cánh đại bàng rất khoẻ. Mỏ đại bàng dài và rất cứng. Đôi chân của nó giống như cái móc hàng của cần cẩu. Đại bàng rất ít bay. Khi chạy trên mặt đất, nó giống như một con ngỗng cụ nhưng nhanh nhẹn hơn nhiều.

Theo **THIÊN LƯƠNG**

a) Tìm các câu kể *Ai thế nào ?* trong đoạn văn.

b) Xác định vị ngữ của các câu trên.

c) Vị ngữ của các câu trên do những từ ngữ nào tạo thành ?

2. *Đặt 3 câu kể* ***Ai thế nào ?****, mỗi câu tả một cây hoa mà em yêu thích.*

TẬP LÀM VĂN

Cấu tạo bài văn miêu tả cây cối

I - Nhận xét

1. *Đọc bài sau đây. Xác định các đoạn văn và nội dung của từng đoạn.*

Bãi ngô

Bãi ngô quê em ngày càng xanh tốt. Mới dạo nào những cây ngô còn lấm tấm như mạ non. Thế mà chỉ ít lâu sau, ngô đã thành cây rung rung trước gió và ánh nắng. Những lá ngô rộng dài, trổ ra mạnh mẽ, nõn nà.

timdapan.com

Trên ngọn, một thứ búp như kết bằng nhung và phấn vươn lên. Những đàn bướm trắng, bướm vàng bay đến, thoáng đỗ rồi bay đi. Núp trong cuống lá, những búp ngô non nhú lên và lớn dần. Mình có nhiều khía vàng vàng và những sợi tơ hung hung bọc trong làn áo mỏng óng ánh.

Trời nắng chang chang, tiếng tu hú gần xa ran ran. Hoa ngô xơ xác như cỏ may. Lá ngô quắt lại rủ xuống. Những bắp ngô đã mập và chắc, chỉ còn chờ tay người đến bẻ mang về.

NGUYÊN HỒNG

2. *Đọc lại bài* ***Cây mai tứ quý*** *(sách Tiếng Việt 4, tập hai, trang 23). Trình tự miêu tả trong bài ấy có điểm gì khác bài* ***Bãi ngô*** *?*

3. *Từ cấu tạo của hai bài văn trên, rút ra nhận xét về cấu tạo của một bài văn miêu tả cây cối.*

II - Ghi nhớ

Bài văn miêu tả cây cối thường có ba phần :

1. Mở bài : Tả hoặc giới thiệu bao quát về cây.

2. Thân bài : Tả từng bộ phận của cây hoặc tả từng thời kì phát triển của cây.

3. Kết bài : Có thể nêu ích lợi của cây, ấn tượng đặc biệt hoặc tình cảm của người tả với cây.

timdapan.com

III - Luyện tập

1. *Đọc bài văn sau và cho biết cây gạo được miêu tả theo trình tự như thế nào.*

Cây gạo

Cây gạo già mỗi năm lại trở lại tuổi xuân, cành nặng trĩu những hoa đỏ mọng và đầy tiếng chim hót. Chỉ cần một làn gió nhẹ hay một đôi chim mới đến là có ngay mấy bông gạo lìa cành. Những bông hoa rơi từ trên cao, đài hoa nặng chúi xuống, những cánh hoa đỏ rực quay tít như chong chóng nom thật đẹp.

Hết mùa hoa, chim chóc cũng vãn. Cây gạo chấm dứt những ngày tưng bừng ồn ã, lại trở về với dáng vẻ xanh mát, trầm tư. Cây đứng im cao lớn, hiền lành, làm tiêu cho những con đò cập bến và cho những đứa con về thăm quê mẹ.

Ngày tháng đi thật chậm mà cũng thật nhanh. Những bông hoa đỏ ngày nào đã trở thành những quả gạo múp míp, hai đầu thon vút như con thoi. Sợi bông trong quả đầy dần, căng lên ; những mảnh vỏ tách ra cho các múi bông nở đều, chín như nồi cơm chín đội vung mà cười, trắng loá. Cây gạo như treo rung rinh hàng ngàn nồi cơm gạo mới.

Theo **VŨ TÚ NAM**

Vãn : giảm số lượng, không còn nhiều nữa.

2. *Lập dàn ý miêu tả một cây ăn quả quen thuộc theo một trong hai cách đã học :*

a) Tả lần lượt từng bộ phận của cây.

b) Tả lần lượt từng thời kì phát triển của cây.

timdapan.com

VẺ ĐẸP MUÔN MÀU

timdapan.com

Tuần 22

TẬP ĐỌC

Sầu riêng

Sầu riêng là loại trái quý của miền Nam. Hương vị nó hết sức đặc biệt, mùi thơm đậm, bay rất xa, lâu tan trong không khí. Còn hàng chục mét mới tới nơi để sầu riêng, hương đã ngào ngạt xông vào cánh mũi. Sầu riêng thơm mùi thơm của mít chín quyện với hương bưởi, béo cái béo của trứng gà, ngọt cái vị của mật ong già hạn. Hương vị quyến rũ đến kì lạ.

Hoa sầu riêng trổ vào cuối năm. Gió đưa hương thơm ngát như hương cau, hương bưởi toả khắp khu vườn. Hoa đậu từng chùm, màu trắng ngà. Cánh hoa nhỏ như vảy cá, hao hao giống cánh sen con, lác đác vài nhuỵ li ti giữa những cánh hoa. Mỗi cuống hoa ra một trái. Nhìn trái sầu riêng lủng lẳng dưới cành trông giống những tổ kiến. Mùa trái rộ vào dạo tháng tư, tháng năm ta.

Đứng ngắm cây sầu riêng, tôi cứ nghĩ mãi về cái dáng cây kì lạ này. Thân nó khẳng khiu, cao vút, cành ngang thẳng đuột, thiếu cái dáng cong, dáng nghiêng, chiều quằn, chiều lượn của cây xoài, cây nhãn. Lá nhỏ xanh vàng, hơi khép lại, tưởng như lá héo. Vậy mà khi trái chín, hương toả ngạt ngào, vị ngọt đến đam mê.

MAI VĂN TẠO

timdapan.com

- **Mật ong già hạn** : mật ong để lâu hơn thời hạn thu hoạch.
- **Hoa đậu từng chùm** : hoa mọc thành từng chùm.
- **Hao hao giống** : hơi giống.
- **Mùa trái rộ** : thời gian cây nhiều quả nhất.
- **Đam mê** : ham thích quá mức.

1. Sầu riêng là đặc sản của vùng nào ?

2. Dựa vào bài văn, hãy miêu tả những nét đặc sắc của :

a) Hoa sầu riêng

b) Quả sầu riêng

c) Dáng cây sầu riêng

3. Tìm những câu văn thể hiện tình cảm của tác giả đối với cây sầu riêng.

CHÍNH TẢ

1. *Nghe - viết :* ***Sầu riêng*** (từ *Hoa sầu riêng trổ vào cuối năm...* đến *tháng năm ta.*)

(2). *Điền vào chỗ trống :*

a) ***l*** hay ***n*** ?

Bé Minh ngã sóng soài
Đứng dậy nhìn sau trước
Có ai mà hay biết
...ên bé ...ào thấy đau !

Tối mẹ về xuýt xoa
Bé oà ...ên ...ức ...ở
Vết ngã giờ sực nhớ
Mẹ thương thì mới đau !

Theo **VŨ DUY CHU**

b) ***ut*** hay ***uc*** ?

Con đò lá tr..́. qua sông
Trái mơ tròn trĩnh, quả bòng đung đưa
B..́. nghiêng, lất phất hạt mưa
B..́. chao, gợn nước Tây Hồ lăn tăn.

Theo **HỒ MINH HÀ**

timdapan.com

3. *Chọn tiếng thích hợp trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh bài văn sau :*

Cái đẹp

Cuộc sống quanh ta thật đẹp. Có cái đẹp của đất trời : (nắng / lắng) chan hoà như rót mật xuống quê hương, khóm (trúc / trút) xanh rì rào trong gió sớm, những bông (cút / cúc) vàng (lóng lánh / nóng nánh) sương mai, ... Có cái đẹp do bàn tay con người tạo (nên / lên) : những mái chùa cong (vúc / vút), những bức tranh rực rỡ sắc màu, những bài ca (láo lức / náo nức) lòng người,... Nhưng đẹp nhất vẫn là vẻ đẹp của tâm hồn. Chỉ những người biết sống đẹp mới có khả năng thưởng thức cái đẹp và tô điểm cho cuộc sống ngày càng tươi đẹp hơn.

HOÀ BÌNH

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Chủ ngữ trong câu kể *Ai thế nào ?*

I - Nhận xét

1. *Tìm các câu kể* ***Ai thế nào ?*** *trong đoạn văn sau :*

Ngày 2 tháng 9 năm 1945.

Hà Nội tưng bừng màu đỏ. Cả một vùng trời bát ngát cờ, đèn và hoa. Những dòng người từ khắp các ngả tuôn về vườn hoa Ba Đình. Các cụ già vẻ mặt nghiêm trang. Những cô gái thủ đô hớn hở, áo màu rực rỡ.

Theo **VÕ NGUYÊN GIÁP**

2. *Xác định chủ ngữ của những câu vừa tìm được.*

3. *Chủ ngữ trong các câu trên biểu thị nội dung gì ? Chúng do những từ ngữ nào tạo thành ?*

II - Ghi nhớ

1. Chủ ngữ của câu kể *Ai thế nào ?* chỉ những sự vật có đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái được nêu ở vị ngữ.

2. Chủ ngữ thường do danh từ (hoặc cụm danh từ) tạo thành.

timdapan.com

III - Luyện tập

1. *Tìm chủ ngữ của các câu kể **Ai thế nào ?** trong đoạn văn dưới đây :*

Ôi chao ! Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao ! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thuỷ tinh. Thân chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu. Chú đậu trên một cành lộc vừng ngả dài trên mặt hồ. Bốn cánh khẽ rung rung như còn đang phân vân.

NGUYỄN THẾ HỘI

- **Lộc vừng** : cây có lá hình bầu dục, màu nhạt, hoa màu đỏ kết thành chuỗi rủ xuống.
- **Phân vân** : do dự, chưa biết nên quyết định như thế nào.

2. *Viết một đoạn văn khoảng 5 câu về một loại trái cây mà em thích, trong đoạn văn có dùng một số câu kể **Ai thế nào ?**.*

KỂ CHUYỆN

Con vịt xấu xí

AN-ĐÉC-XEN

1. *Sắp xếp lại thứ tự các tranh bên cho đúng với cốt truyện **Con vịt xấu xí** mà em vừa được nghe kể.*

2. *Dựa vào các tranh đã sắp xếp lại, kể từng đoạn câu chuyện.*

3. *Kể lại toàn bộ câu chuyện.*

4. *Câu chuyện này khuyên em điều gì ?*

timdapan.com

Chợ Tết

(Trích)

Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi
Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà gianh
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh
Người các ấp tưng bừng ra chợ Tết
Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc
Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon
Vài cụ già chống gậy bước lom khom
Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ
Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ
Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu
Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau
Sương trắng rỏ đầu cành như giọt sữa
Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh
Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh
Người mua bán ra vào đầy cổng chợ.

ĐOÀN VĂN CỪ

timdapan.com

- **Ấp** : làng, xóm.
- **The** : hàng tơ, nhỏ sợi, dệt thưa.
- **Đồi thoa son** : đồi rực hồng lên khi nhận ánh nắng buổi sớm.

1. Người các ấp đi chợ Tết trong khung cảnh đẹp như thế nào ?

2. Mỗi người đến chợ Tết với những dáng vẻ riêng ra sao ?

3. Bên cạnh dáng vẻ riêng, những người đi chợ Tết có điểm gì chung ?

4. Bài thơ là một bức tranh giàu màu sắc về chợ Tết. Em hãy tìm những từ ngữ đã tạo nên bức tranh giàu màu sắc ấy.

5. Học thuộc lòng bài thơ.

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập quan sát cây cối

1. *Đọc lại ba bài văn tả cây cối mới học (**Sầu riêng, Bãi ngô, Cây gạo**) và nhận xét :*

a) Tác giả mỗi bài văn quan sát cây theo trình tự như thế nào ?

b) Các tác giả quan sát cây bằng những giác quan nào ?

c) Chỉ ra những hình ảnh so sánh và nhân hoá mà em thích. Theo em, các hình ảnh so sánh và nhân hoá này có tác dụng gì ?

timdapan.com

d) Trong ba bài văn trên, bài nào miêu tả một loài cây, bài nào miêu tả một cây cụ thể ?

e) Theo em, miêu tả một loài cây có điểm gì giống và điểm gì khác với miêu tả một cây cụ thể ?

2. *Quan sát một cây mà em thích trong khu vực trường em (hoặc nơi em ở) và ghi lại những gì em đã quan sát được. Chú ý kiểm tra xem :*

a) Trình tự quan sát của em có hợp lí không ?

b) Em đã quan sát bằng những giác quan nào ?

c) Cái cây em quan sát có gì khác với những cây khác cùng loài ?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Mở rộng vốn từ : *Cái đẹp*

1. *Tìm các từ :*

a) Thể hiện vẻ đẹp bên ngoài của con người.

M : xinh đẹp

b) Thể hiện nét đẹp trong tâm hồn, tính cách của con người.

M : thuỳ mị

2. *Tìm các từ :*

a) Chỉ dùng để thể hiện vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh vật.

M : tươi đẹp

b) Dùng để thể hiện vẻ đẹp của cả thiên nhiên, cảnh vật và con người.

M : xinh xắn

3. *Đặt câu với một từ vừa tìm được ở bài tập 1 hoặc 2.*

4. *Điền các thành ngữ hoặc cụm từ ở cột A vào những chỗ thích hợp ở cột B :*

A	B
đẹp người, đẹp nết Mặt tươi như hoa chữ như gà bới	..., em mỉm cười chào mọi người. Ai cũng khen chị Ba ... Ai viết cẩu thả chắc chắn ...

timdapan.com

Luyện tập miêu tả các bộ phận của cây cối

1. *Dưới đây là một số đoạn văn tả lá, thân và gốc một số loài cây. Theo em, cách tả của tác giả trong mỗi đoạn có gì đáng chú ý ?*

a) Tả lá cây

Lá bàng

Có những cây mùa nào cũng đẹp như cây bàng. Mùa xuân, lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh. Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích. Khi lá bàng ngả sang màu lục, ấy là mùa thu. Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng. Những lá bàng mùa đông đỏ như đồng ấy, tôi có thể nhìn cả ngày không chán. Năm nào tôi cũng chọn lấy mấy lá thật đẹp về phủ một lớp dầu mỏng, bày lên bàn viết. Bạn có biết nó gợi lên chất liệu gì không ? Chất sơn mài.

ĐOÀN GIỎI

Màu lục : màu xanh sẫm pha vàng.

Đọc thêm

Bàng thay lá

Chỉ vài hôm, lộc non đã tràn đầy trên bàn tay mùa đông của cây bàng. Dáng mọc của lộc rất lạ, thẳng đứng trên cành, như thể đêm qua có ai đã thả ngàn vạn búp lá nhỏ xíu từ trên trời, xanh biếc chi chít đầy cành và xoay thành những tán tròn quanh thân cây. Lá non lớn nhanh, đứng thẳng và cao chừng gang tay, cuộn tròn như những chiếc tai thỏ. Khi những tai thỏ xoè ra thành vài ba chiếc lá nhỏ, cây bàng nảy thêm một lứa lộc lần thứ hai màu đỏ đọt giữa những chùm lá ; tán bàng bây giờ là một màu áo lục non lỗ đỗ những vệt hoa hồng thắm. Chỉ trong vòng mươi hôm từ khi nảy lộc, nhìn lại thấy lá đã già trên thân cây đầy những hốc bướu cổ quái, tưởng vẫn y như thế từ trăm năm. Ai ngờ trên thân thể đại lão của nó là một linh hồn rất trẻ, bởi không còn một chiếc lá nào năm ngoái sót lại trên cây.

Theo **HOÀNG PHÙ NGỌC TƯỜNG**

timdapan.com

b) Tả thân cây và gốc cây

Cây sồi già

Bên vệ đường, sừng sững một cây sồi. Đó là một cây sồi lớn, hai người ôm không xuể, có những cành có lẽ đã gãy từ lâu, vỏ cây nứt nẻ đầy vết sẹo. Với những cánh tay to xù xì không cân đối, với những ngón tay quều quào xoè rộng, nó như một con quái vật già nua cau có và khinh khỉnh đứng giữa đám bạch dương tươi cười.

Bấy giờ đã là đầu tháng sáu. Mới sau có một tháng, cây sồi già đã thay đổi hẳn, toả rộng thành vòm lá xum xuê xanh tốt thẫm màu, đang say sưa ngây ngất, khẽ đung đưa trong nắng chiều. Không còn thấy những ngón tay co quắp, những vết sẹo và vẻ ngờ vực, buồn rầu trước kia. Xuyên qua lớp vỏ cứng già hàng thế kỉ, những khóm lá non xanh tươi đã đâm thẳng ra ngoài. Thật khó lòng tin được chính cây sồi già cằn cỗi kia đã sinh ra chùm lá non xanh mơn mởn ấy.

Theo **LÉP TÔN -XTÔI**

Đọc thêm

Cây tre

Thân tre vừa tròn lại vừa gai góc. Trên thân cây tua tủa những vòi xanh ngỡ như những cánh tay vươn dài. Dưới gốc chi chít những búp măng non. Búp thì mới nhô khỏi mặt đất, búp thì cao ngang ngực em, búp vượt quá đầu em... Em cứ nghĩ những búp măng ấy chính là những đứa con thân yêu của tre năm năm tháng tháng được mẹ chăm chút, ngày một lớn lên, ngày một trưởng thành trong bóng mát yêu thương.

BÙI NGỌC SƠN

2. *Viết một đoạn văn tả lá, thân hay gốc của một cây mà em yêu thích.*

timdapan.com

Tuần 23

TẬP ĐỌC

Hoa học trò

Phượng không phải là một đoá, không phải vài cành ; phượng đây là cả một loạt, cả một vùng, cả một góc trời đỏ rực. Mỗi hoa chỉ là một phần tử của cả xã hội thắm tươi ; người ta quên đoá hoa, chỉ nghĩ đến cây, đến hàng, đến những tán hoa lớn xoè ra như muôn ngàn con bướm thắm đậu khít nhau.

Nhưng hoa càng đỏ, lá lại càng xanh. Vừa buồn mà lại vừa vui mới thực là nỗi niềm bông phượng. Hoa phượng là hoa học trò. Mùa xuân, phượng ra lá. Lá xanh um, mát rượi, ngon lành như lá me non. Lá ban đầu xếp lại, còn e ấp, dần dần xoè ra cho gió đưa đẩy. Lòng cậu học trò phơi phới làm sao ! Cậu chăm lo học hành, rồi lâu cũng vô tâm quên mất màu lá phượng. Một hôm, bỗng đâu trên những cành cây báo một tin thắm : Mùa hoa phượng bắt đầu. Đến giờ chơi, cậu học trò ngạc nhiên trông lên : Hoa nở lúc nào mà bất ngờ vậy ?

Bình minh của hoa phượng là màu đỏ còn non, nếu có mưa, lại càng tươi dịu. Ngày xuân dần hết, số hoa tăng lên, màu cũng đậm dần. Rồi hoà nhịp với mặt trời chói lọi, màu phượng mạnh mẽ kêu vang : Hè đến rồi ! Khắp thành phố bỗng rực lên như đến Tết nhà nhà đều dán câu đối đỏ.

Theo **XUÂN DIỆU**

timdapan.com

- **Phượng** : cây bóng mát có hoa màu đỏ, hoa mọc thành từng chùm, nở vào mùa hè.
- **Phần tử** : một bộ phận, một phần trong cái chung.
- **Vô tâm** : không để ý đến những điều lẽ ra cần để ý.
- **Tin thắm** : tin vui (thắm : đỏ).

1. Tại sao tác giả lại gọi hoa phượng là "hoa học trò" ?

2. Vẻ đẹp của hoa phượng có gì đặc biệt ?

3. Màu hoa phượng thay đổi như thế nào theo thời gian ?

CHÍNH TẢ

1. *Nhớ - viết :* ***Chợ Tết*** (từ *Dải mây trắng...* đến *ngộ nghĩnh đuổi theo sau.*)

2. *Tìm tiếng thích hợp với mỗi ô trống để hoàn chỉnh mẩu chuyện dưới đây. Biết rằng, ô số 1 chứa tiếng có âm đầu là* ***s*** *hay* ***x****, còn ô số 2 chứa tiếng có vần là* ***ưc*** *hay* ***ưt****.*

Một ngày và một năm

Men-xen là một hoạ 1 trứ danh của nước 2, được rất nhiều người hâm mộ. Mỗi khi tranh của ông trưng bày là người ta tranh nhau mua.

Có một hoạ sĩ trẻ nói với ông :

- Ngài thật là một người 1 sướng. Còn tôi, không hiểu 1 tranh rất khó bán. Nhiều 2 tranh tôi vẽ mất cả ngày nhưng phải một năm mới bán được.

Men-xen liền bảo :

- Anh hãy thử làm ngược lại xem sao ! Nghĩa là hãy để cả một năm vẽ một 2 tranh, rồi bán nó trong một ngày.

Theo NỤ CƯỜI BÁC HỌC

Hâm mộ : yêu mến, kính phục.

timdapan.com

Dấu gạch ngang

I - Nhận xét

1. *Tìm những câu có chứa dấu gạch ngang (dấu -) trong các đoạn văn sau :*

a) Thấy tôi sán đến gần, ông hỏi tôi :

- Cháu con ai ?
- Thưa ông, cháu là con ông Thư.

DUY KHÁN

b) Con cá sấu này màu da xám ngoét như da cây bần, gai lưng mọc chừng ba đốt ngón tay, trông dễ sợ. Cái đuôi dài - bộ phận khoẻ nhất của con vật kinh khủng dùng để tấn công - đã bị trói xếp vào bên mạng sườn.

Theo **ĐOÀN GIỎI**

c) Để quạt điện được bền, người dùng nên thực hiện các biện pháp sau đây :

- Trước khi bật quạt, đặt quạt nơi chắc chắn để chân quạt tiếp xúc đều với nền.
- Khi điện đã vào quạt, tránh để cánh quạt bị vướng víu, quạt không quay được sẽ làm nóng chảy cuộn dây trong quạt.
- Hằng năm, tra dầu mỡ vào ổ trục, bộ phận điều khiển hướng quay của quạt, nhưng không nên tra quá nhiều, vì dầu mỡ sẽ chảy vào trong làm hỏng dây bên trong quạt.
- Khi không dùng, cất quạt vào nơi khô, mát, sạch sẽ, ít bụi bặm.

Theo **PHẠM ĐÌNH CƯƠNG**

2. *Theo em, trong mỗi đoạn văn trên, dấu gạch ngang có tác dụng gì ?*

II - Ghi nhớ

Dấu gạch ngang dùng để đánh dấu :

1. Chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.
2. Phần chú thích.
3. Các ý trong một đoạn liệt kê.

timdapan.com

III - Luyện tập

1. *Tìm dấu gạch ngang trong mẩu chuyện dưới đây và nêu tác dụng của mỗi dấu.*

Quà tặng cha

Một bữa Pa-xcan đi đâu về khuya, thấy bố mình - một viên chức tài chính - vẫn cặm cụi trước bàn làm việc. Anh rón rén lại gần. Ông bố vẫn mải mê với những con số : Ông đang phải kiểm tra sổ sách.

"Những dãy tính cộng hàng ngàn con số, một công việc buồn tẻ làm sao !" - Pa-xcan nghĩ thầm. Trong óc chàng sinh viên trẻ tuổi chợt loé lên một tia sáng. Anh lặng lẽ rút về phòng mình và vạch một sơ đồ gì đó lên giấy.

Mươi hôm sau, ông bố rất ngạc nhiên thấy con ôm một vật gì kì lạ đặt trước bàn mình.

- Con hi vọng món quà nhỏ này có thể làm bố bớt nhức đầu vì những con tính - Pa-xcan nói.

Thì ra đó là một thứ máy cộng trừ mà Pa-xcan đã đặt hết tình cảm của người con vào việc chế tạo. Đó chính là chiếc máy tính đầu tiên trên thế giới, tổ tiên của những chiếc máy tính điện tử hiện đại.

Theo **LÊ NGUYÊN LONG, PHẠM NGỌC TOÀN**

Pa-xcan (1623 - 1662) : nhà toán học, vật lí học, triết học, nhà văn nổi tiếng người Pháp, sáng chế ra máy tính năm 18 tuổi.

2. *Viết đoạn văn kể lại một cuộc nói chuyện giữa bố hoặc mẹ với em về tình hình học tập của em trong tuần qua, trong đó có dùng dấu gạch ngang để đánh dấu các câu đối thoại và đánh dấu phần chú thích.*

timdapan.com

Kể chuyện đã nghe, đã đọc

Đề bài

Kể một câu chuyện em đã được nghe, được đọc ca ngợi cái đẹp hay phản ánh cuộc đấu tranh giữa cái đẹp với cái xấu, cái thiện với cái ác.

Gợi ý

1. *Những truyện nói về cái đẹp :*

- Truyện ca ngợi cái đẹp của tự nhiên (*Chim hoạ mi* - truyện An-đéc-xen).

- Truyện ca ngợi những cô gái đẹp nết đẹp người (*Cô bé Lọ Lem* - truyện cổ Grim).

- Truyện giáo dục quan niệm về cái đẹp (*Con vịt xấu xí* - truyện An-đéc-xen).

2. *Những truyện nói về cuộc đấu tranh giữa cái đẹp với cái xấu, cái thiện với cái ác :*

- Truyện về những người tốt bị người xấu ghen ghét, hãm hại, đã vượt qua mọi thử thách, cuối cùng được hưởng hạnh phúc (*Tấm Cám*, *Sọ Dừa* - truyện dân gian Việt Nam).

timdapan.com

- Truyện về người thật thà được hưởng hạnh phúc, người tham lam bị trừng trị (*Cây khế* - truyện dân gian Việt Nam,...).

- Truyện người nghèo đấu trí thắng người giàu hay người có quyền thế (*Cây tre trăm đốt* - truyện dân gian Việt Nam,...).

- Truyện con vật yếu thắng con vật mạnh mà ác (*Trâu đoàn kết giết hổ* - truyện dân gian Việt Nam, *Gà Trống và Cáo* - truyện ngụ ngôn của La Phông-ten,...).

TẬP ĐỌC

Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ

(Trích)

Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi
Em ngủ cho ngoan, đừng rời lưng mẹ
Mẹ giã gạo mẹ nuôi bộ đội
Nhịp chày nghiêng giấc ngủ em nghiêng
Mồ hôi mẹ rơi má em nóng hổi
Vai mẹ gầy nhấp nhô làm gối
Lưng đưa nôi và tim hát thành lời :

- Ngủ ngoan a-kay ơi, ngủ ngoan a-kay hỡi
Mẹ thương a-kay, mẹ thương bộ đội
Con mơ cho mẹ hạt gạo trắng ngần
Mai sau con lớn vung chày lún sân ...

timdapan.com

Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi
Em ngủ cho ngoan, đừng rời lưng mẹ
Mẹ đang tỉa bắp trên núi Ka-lưi
Lưng núi thì to mà lưng mẹ nhỏ
Em ngủ ngoan em đừng làm mẹ mỏi
Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi
Mặt trời của mẹ, em nằm trên lưng

- Ngủ ngoan a-kay ơi, ngủ ngoan a-kay hỡi...

NGUYỄN KHOA ĐIỀM

- **Lưng đưa nôi** : lưng người mẹ đu đưa như chiếc nôi ru cho con ngủ.
- **Tim hát thành lời** : lời hát ru cất lên từ trái tim yêu thương của mẹ.
- **A-kay** (tiếng dân tộc Tà-ôi) : con.

1. Em hiểu thế nào là "những em bé lớn trên lưng mẹ" ?

2. Người mẹ làm những công việc gì ? Những công việc đó có ý nghĩa như thế nào ?

3. Tìm những hình ảnh đẹp nói lên tình yêu thương và niềm hi vọng của người mẹ đối với con.

4. Theo em, cái đẹp thể hiện trong bài thơ này là gì ?

5. Học thuộc lòng khổ thơ em thích.

timdapan.com

Luyện tập miêu tả các bộ phận của cây cối

1. *Đọc một số đoạn văn miêu tả hoa, quả dưới đây và nêu nhận xét về cách miêu tả của tác giả.*

a) Tả hoa

Hoa sầu đâu

Vào khoảng cuối tháng ba, các cây sầu đâu ở vùng quê Bắc Bộ đâm hoa và người ta thấy hoa sầu đâu nở như cười. Hoa nhỏ bé, lấm tấm mấy chấm đen nở từng chùm, đu đưa như đưa võng mỗi khi có gió. Cứ đến tháng ba, nhớ đến sầu đâu là tôi cảm thấy thoang thoảng đâu đây một mùi thơm mát mẻ, dịu dàng, mát mẻ còn hơn cả hương cau, mà dịu dàng có khi hơn cả mùi thơm hoa mộc. Mùi thơm huyền diệu đó hoà với mùi của đất ruộng cày vỡ ra, mùi đậu đã già mà người nông phu hái về phơi nắng, mùi mạ non lên sớm xanh màu hoa lí, mùi khoai sắn, mùi rau cần ở các ruộng xâm xấp nước đưa lên,... Bao nhiêu thứ đó, bấy nhiêu thương yêu, khiến người ta cảm thấy như ngây ngất, như say say một thứ men gì.

Theo **VŨ BẰNG**

Cây sầu đâu : cây xoan.

Đọc thêm

Hoa mai vàng

Hoa mai cũng có năm cánh như hoa đào, nhưng cánh hoa mai to hơn cánh hoa đào một chút. Những nụ mai không phô hồng mà ngời xanh màu ngọc bích. Sắp nở, nụ mai mới phô vàng. Khi nở, cánh hoa mai xoè ra mịn màng như lụa. Những cánh hoa ánh lên một sắc vàng muốt, mượt mà. Một mùi hương thơm lựng như nếp hương phảng phất bay ra.

MÙA XUÂN VÀ PHONG TỤC VIỆT NAM

timdapan.com

b) Tả quả

Quả cà chua

Đêm huyền diệu đã rủ hoa cà chua lặn theo vòng thời gian chuyển vần. Hoa biến đi để cây tạo ra những chùm quả nõn chung màu với cây với lá.

Cà chua ra quả, xum xuê, chi chít, quả lớn quả bé vui mắt như đàn gà mẹ đông con. Quả một, quả chùm, quả sinh đôi, quả chùm ba, chùm bốn. Quả ở thân, quả leo nghịch ngợm lên ngọn làm oẻ cả những nhánh to nhất.

Nắng đến tạo vị thơm mát dịu dần trong quả. Mỗi quả cà chua chín là một mặt trời nhỏ hiền dịu. Cà chua thắp đèn lồng trong lùm cây nhỏ bé, gọi người đến hái. Màu đỏ là màu nhận ra sớm nhất. Những quả cà chua đầu mùa gieo sự náo nức cho mọi người.

Theo **NGÔ VĂN PHÚ**

Đọc thêm

Trái vải tiến vua

Trái vải tiến vua chỉ nhỉnh hơn cái chén hạt mít dùng để pha trà tàu một chút. Vỏ của nó không đỏ mà ong óng một màu nâu, nhẵn lì chứ không có gai gồ ghề. Khi bóc vỏ ra rồi thì không có nước tèm lem, mà hột thì chỉ nhỏ bằng đầu ngón tay út. Cùi vải dày như cùi dừa nhưng không trắng bạch mà trắng ngà. Đặt lên lưỡi, cắn một miếng thì nước chan hoà, ngọt sắt, nhai thì mềm mà lại giòn, nhai khe khẽ thì chính tai mình thấy như sậm sựt.

Theo **VŨ BẰNG**

Vải tiến vua : vải Hải Dương loại ngon nhất, ngày xưa chuyên để dâng vua.

2. *Viết một đoạn văn tả một loài hoa hoặc một thứ quả mà em yêu thích.*

timdapan.com

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Mở rộng vốn từ : *Cái đẹp*

1. *Chọn nghĩa thích hợp với mỗi tục ngữ sau :*

Phẩm chất quý hơn vẻ đẹp bên ngoài	Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
	Người thanh tiếng nói cũng thanh Chuông kêu khẽ đánh bên thành cũng kêu.
Hình thức thường thống nhất với nội dung	Cái nết đánh chết cái đẹp.
	Trông mặt mà bắt hình dong Con lợn có béo thì lòng mới ngon.

2. *Nêu một trường hợp có thể sử dụng một trong những tục ngữ nói trên.*

3. *Tìm các từ ngữ miêu tả mức độ cao của cái đẹp.*

M : tuyệt vời

4. *Đặt câu với một từ ngữ em vừa tìm được ở bài tập 3.*

TẬP LÀM VĂN

Đoạn văn trong bài văn miêu tả cây cối

I - Nhận xét

1. *Đọc lại bài **Cây gạo** của nhà văn Vũ Tú Nam (sách Tiếng Việt 4, tập hai, trang 32).*

2. *Tìm các đoạn trong bài văn nói trên.*

3. *Cho biết nội dung chính của mỗi đoạn văn là gì.*

timdapan.com

II - Ghi nhớ

Trong bài văn miêu tả cây cối :

1. Mỗi đoạn văn có một nội dung nhất định, chẳng hạn : tả bao quát, tả từng bộ phận của cây hoặc tả cây theo từng mùa, từng thời kì phát triển,...

2. Khi viết, hết mỗi đoạn văn cần xuống dòng.

III - Luyện tập

1. *Xác định các đoạn văn và nội dung chính của từng đoạn trong bài văn dưới đây :*

Cây trám đen

Ở đầu bản tôi có mấy cây trám đen. Thân cây cao vút, thẳng như một cột nước từ trên trời rơi xuống. Cành cây mập mạp, nằm ngang, vươn toả như những gọng ô. Trên cái gọng ô ấy xoè tròn một chiếc ô xanh ngút ngát. Lá trám đen chỉ to bằng bàn tay đứa trẻ lên ba, nhưng dài chừng một gang.

Trám đen có hai loại. Quả trám đen tẻ chỉ bằng nửa quả nhót to, nhưng hai đầu nhọn hơn. Cùi trám đen tẻ mỏng, cứng, có phần hơi khô, xác, không ngon bằng trám đen nếp. Trám đen nếp cũng màu tím như trám đen tẻ, nhưng quả mập, mỡ màng, cùi dày, bấm ngập móng ngón tay cái mà không chạm hạt.

Cùi trám đen có chất béo, bùi và thơm. Trám đen rất ưa xào với tóp mỡ. Trám đen còn được dùng làm ô mai, phơi khô để ăn dần. Người miền núi rất thích món trám đen trộn với xôi hay cốm.

Chiều chiều, tôi thường ra đầu bản nhìn lên những vòm cây trám ngóng chim về. Người bản tôi nhìn lên cái ô xanh treo lơ lửng lưng trời ấy mà biết được sức gió. Xa quê đã ngót chục năm trời, tôi vẫn nhớ da diết những cây trám đen ở đầu bản.

Theo **VI HỒNG, HỒ THUỲ GIANG**

2. *Hãy viết một đoạn văn nói về lợi ích của một loài cây mà em biết.*

timdapan.com

Tuần 24

TẬP ĐỌC

Vẽ về cuộc sống an toàn

- 50 000 bức tranh dự thi của thiếu nhi cả nước.
- 60 tranh được trưng bày.
- 46 giải thưởng.
- Nhận thức và khả năng thẩm mĩ của các em rất đáng khích lệ.

timdapan.com

UNICEF Việt Nam và báo *Thiếu niên Tiền phong* vừa tổng kết cuộc thi vẽ tranh của thiếu nhi với chủ đề *Em muốn sống an toàn*.

Được phát động từ tháng 4-2001 nhằm nâng cao ý thức phòng tránh tai nạn cho trẻ em, cuộc thi đã nhận được sự hưởng ứng của đông đảo thiếu nhi cả nước. Chỉ trong vòng 4 tháng, Ban tổ chức cuộc thi đã nhận được 50 000 bức tranh gửi về từ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Sơn La, Hà Giang, Quảng Ninh, Hải Dương, Nghệ An, Đắk Lắk, Tây Ninh, Cần Thơ, Kiên Giang,...

Chỉ cần điểm qua tên một số tác phẩm cũng đủ thấy kiến thức của các em về an toàn, đặc biệt là an toàn giao thông, thật là phong phú : *Đội mũ bảo hiểm là tốt nhất* (Hoàng Minh Uyên, 10 tuổi, giải đặc biệt), *Gia đình em được bảo vệ an toàn* (Tạ Bích Ngọc, 9 tuổi, giải nhất), *Trẻ em không nên đi xe đạp trên đường* (Nguyễn Thuý Mai Dung, 7 tuổi, giải ba), *Chở ba người là không được* (Nguyễn Ngọc Lan Dung, 12 tuổi, giải ba),...

60 bức tranh được chọn treo ở triển lãm (trong đó có 46 bức đoạt giải) đã làm nên một phòng tranh đẹp : màu sắc tươi tắn, bố cục rõ ràng, ý tưởng hồn nhiên, trong sáng mà sâu sắc. Các hoạ sĩ nhỏ tuổi chẳng những có nhận thức đúng về phòng tránh tai nạn mà còn biết thể hiện bằng ngôn ngữ hội hoạ sáng tạo đến bất ngờ.

Theo báo ĐẠI ĐOÀN KẾT

- **UNICEF (u-ni-xép)** : Quỹ Bảo trợ Nhi đồng của Liên hợp quốc.
- **Thẩm mĩ** : sự cảm nhận và hiểu biết về cái đẹp.
- **Nhận thức** : khả năng nhận ra và hiểu biết vấn đề.
- **Khích lệ** : tác động làm cho tinh thần hăng hái thêm lên.
- **Ý tưởng** : ý nghĩ, dự định.
- **Ngôn ngữ hội hoạ** : đường nét, màu sắc trong tranh.

1. Chủ đề của cuộc thi vẽ là gì ?

2. Thiếu nhi hưởng ứng cuộc thi như thế nào ?

3. Điều gì cho thấy các em có nhận thức tốt về chủ đề cuộc thi ?

4. Những nhận xét nào thể hiện sự đánh giá cao khả năng thẩm mĩ của các em ?

5. Những dòng in đậm ở đầu bản tin có tác dụng gì ?

timdapan.com

1. *Nghe - viết :*

Hoạ sĩ Tô Ngọc Vân

Tô Ngọc Vân là một nghệ sĩ tài hoa. Ông tốt nghiệp Trường Cao đẳng Mĩ thuật Đông Dương năm 1931 và sớm nổi danh từ trước Cách mạng tháng Tám với các bức tranh *Ánh mặt trời, Thiếu nữ bên hoa huệ, Thiếu nữ bên hoa sen,...* Nước nhà độc lập, ông hăng hái tham gia công tác cách mạng bằng tài năng hội hoạ của mình. Trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, ông đi cùng bộ đội, dân công hoả tuyến, vẽ nhiều tranh và kí hoạ về họ. Đáng tiếc, chỉ trước ngày chiến thắng gần một tháng, người nghệ sĩ tài năng đã ngã xuống khi chưa đầy 50 tuổi.

TÔ NGỌC VÂN
(1906 - 1954)

Theo TỪ ĐIỂN CÁC NHÂN VẬT LỊCH SỬ VIỆT NAM

- **Tài hoa** : có tài về nghệ thuật, văn chương.
- **Dân công** : người dân làm nghĩa vụ lao động chân tay trong thời gian nhất định.
- **Hoả tuyến** : nơi diễn ra các trận đánh trong chiến tranh.
- **Kí hoạ** : tranh vẽ ghi nhanh.

(2). a) Điền *truyện* hay *chuyện* vào ô trống ?

Kể ☐ phải trung thành với ☐, phải kể đúng các tình tiết của câu ☐, các nhân vật có trong ☐. Đừng biến giờ kể ☐ thành giờ đọc ☐.

b) Đặt *dấu hỏi* hay *dấu ngã* trên chữ in nghiêng ?

- *Mơ* hộp thịt ra chỉ thấy toàn *mơ*.
- Nó cứ tranh *cai*, mà không lo *cai* tiến công việc.
- Anh không lo *nghi ngơi*. Anh phải *nghi* đến sức khoẻ chứ !

3. *Em đoán xem đây là những chữ gì :*

a) Để nguyên - loại quả thơm ngon
Thêm *hỏi* - co lại chỉ còn bé thôi.

timdapan.com

Thêm *nặng* - mới thật lạ đời
Bỗng nhiên thành vết xoong nồi nhọ nhem.

b) Bình thường dùng gọi chân tay
Muốn có bút vẽ : thêm ngay dấu *huyền*
Thêm *hỏi* - làm bạn với kim
Có dấu *nặng*, đúng người trên mình rồi.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Câu kể *Ai là gì ?*

I - Nhận xét

1. *Đọc đoạn văn sau :*

Hôm ấy, cô giáo dẫn một bạn gái vào lớp và nói với chúng tôi : *"Đây là Diệu Chi, bạn mới của lớp ta. Bạn Diệu Chi là học sinh cũ của Trường Tiểu học Thành Công. Bạn ấy là một hoạ sĩ nhỏ đấy.* Các em hãy làm quen với nhau đi." Cả lớp tôi vỗ tay rào rào, đón chào người bạn mới. Diệu Chi bẽn lẽn gật đầu chào lại.

2. *Trong ba câu in nghiêng ở trên, những câu nào dùng để giới thiệu, câu nào nêu nhận định về bạn Diệu Chi ?*

3. *Trong các câu trên, bộ phận nào trả lời cho câu hỏi* ***Ai (cái gì, con gì) ?****, bộ phận nào trả lời câu hỏi* ***Là gì (là ai, là con gì) ?***

4. *Kiểu câu trên khác hai kiểu câu đã học* ***Ai làm gì ?****,* ***Ai thế nào ?*** *ở chỗ nào ?*

II - Ghi nhớ

1. Câu kể **Ai là gì ?** gồm hai bộ phận. Bộ phận thứ nhất là chủ ngữ trả lời câu hỏi : **Ai (cái gì, con gì) ?** Bộ phận thứ hai là vị ngữ trả lời câu hỏi : **Là gì (là ai, là con gì) ?**.

2. Câu kể **Ai là gì ?** được dùng để giới thiệu hoặc nêu nhận định về một người, một vật nào đó.

III - Luyện tập

1. *Tìm câu kể* ***Ai là gì ?*** *trong các câu dưới đây và nêu tác dụng của nó :*

a) Thì ra đó là một thứ máy cộng trừ mà Pa-xcan đã đặt hết tình cảm

timdapan.com

của người con vào việc chế tạo. Đó chính là chiếc máy tính đầu tiên trên thế giới, tổ tiên của những chiếc máy tính điện tử hiện đại.

Theo **LÊ NGUYÊN LONG, PHẠM NGỌC TOÀN**

b)

Lịch

Lá là lịch của cây
Cây lại là lịch đất
Trăng lặn rồi trăng mọc
Là lịch của bầu trời.

Bà tính nhẩm. Mẹ ơi,
Mười ngón tay là lịch.
Con tới lớp, tới trường
Lịch lại là trang sách.

NGUYỄN HƯNG HẢI

c) Sầu riêng là loại trái quý của miền Nam. Hương vị nó hết sức đặc biệt, mùi thơm đậm, bay rất xa, lâu tan trong không khí.

MAI VĂN TẠO

2. *Dùng câu kể **Ai là gì ?** giới thiệu về các bạn trong lớp em (hoặc giới thiệu từng người trong ảnh chụp gia đình em).*

KỂ CHUYỆN

Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia

Đề bài

Em (hoặc người xung quanh) đã làm gì để góp phần giữ gìn xóm làng (đường phố, trường học) xanh, sạch, đẹp ? Hãy kể lại câu chuyện đó.

Gợi ý

1. *Những hoạt động có thể em (hoặc người xung quanh) đã tham gia để giữ cho xóm làng, đường phố hay trường học luôn luôn xanh, sạch, đẹp :*

- Trồng cây, chăm sóc cây.
- Dọn vệ sinh nơi đang sống và học tập.
- Làm đẹp nơi ở và cảnh quan xung quanh.
- Ngăn cản những hành động phá hoại và làm ô nhiễm môi trường sống.

timdapan.com

2. *Lập dàn ý câu chuyện định kể :*

- Mở đầu câu chuyện : Giới thiệu chung về hoạt động (Đó là hoạt động thường xuyên hay không thường xuyên ? Mục đích của hoạt động là gì ?).

- Diễn biến câu chuyện : Có thể kể về sự tham gia của em hoặc về sự tham gia của người khác mà em đã chứng kiến. Cụ thể :

+ Tổ chức hoạt động như thế nào ?

+ Em (hay người khác) giữ vai trò gì trong hoạt động ?

+ Những chi tiết nào đáng nói khi tham gia hoạt động ?

- Kết thúc câu chuyện :

+ Kết quả của hoạt động.

+ Ý nghĩa của hoạt động.

3. *Dựa vào dàn ý vừa lập, kể câu chuyện một cách sinh động.*

TẬP ĐỌC

Đoàn thuyền đánh cá

(Trích)

Mặt trời xuống biển như hòn lửa
Sóng đã cài then, đêm sập cửa
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,
Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

Hát rằng : cá bạc Biển Đông lặng,
Cá thu Biển Đông như đoàn thoi
Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng
Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi !

timdapan.com

Ta hát bài ca gọi cá vào,
Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao,
Biển cho ta cá như lòng mẹ
Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng
Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng
Vảy bạc đuôi vàng loé rạng đông
Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.

Câu hát căng buồm với gió khơi,
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời,
Mặt trời đội biển nhô màu mới,
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.

HUY CẬN

Thoi : bộ phận của khung cửi hay máy dệt để luồn sợi trong khi dệt vải.

1. Đoàn thuyền đánh cá ra khơi vào lúc nào ? Những câu thơ nào cho biết điều đó ?

2. Đoàn thuyền đánh cá trở về vào lúc nào ? Em biết điều đó nhờ những câu thơ nào ?

3. Tìm những hình ảnh nói lên vẻ đẹp huy hoàng của biển.

4. Công việc lao động của người đánh cá được miêu tả đẹp như thế nào ?

5. Học thuộc lòng bài thơ.

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập xây dựng đoạn văn miêu tả cây cối

1. *Đọc dàn ý bài văn tả cây chuối tiêu dưới đây :*

- Giới thiệu cây chuối tiêu.
- Tả bao quát cây chuối tiêu.

timdapan.com

- Tả các bộ phận của cây chuối tiêu (tàu lá, buồng chuối, nải chuối, quả chuối,...).
- Nêu lợi ích của cây chuối tiêu.

2. *Dựa vào dàn ý trên, bạn Hồng Nhung dự kiến viết bốn đoạn văn, nhưng chưa viết được đoạn nào hoàn chỉnh. Em hãy giúp bạn viết hoàn chỉnh bốn đoạn văn này (viết vào chỗ có dấu [...]).*

Đoạn 1 :

[...]. Em thích nhất một cây chuối tiêu sai quả trong bụi chuối ở góc vườn.

Đoạn 2 :

Nhìn từ xa, cây chuối như một chiếc ô xanh mát rượi. Thân cây cao hơn đầu người, mọc thẳng, không có cành, chung quanh là mấy cây con đứng sát lại thành bụi [...].

Đoạn 3 :

Cây chuối có nhiều tàu lá, có tàu đã già khô, bị gió đánh rách ngang và rũ xuống gốc. Các tàu lá còn xanh thì liền tấm, to như cái máng nước úp sấp. Những tàu lá ở dưới màu xanh thẫm. Những tàu ở trên màu xanh mát, nhạt dần. [...].

Đoạn 4 :

[...]. Chuối có ích như thế nên bà em thường xuyên chăm bón cho chuối tốt tươi.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Vị ngữ trong câu kể *Ai là gì ?*

I - Nhận xét

1. *Đọc các câu sau :*

Một chị phụ nữ nhìn tôi cười, hỏi :

- Em là con nhà ai mà đến giúp chị chạy muối thế này ?
- Em là cháu bác Tự. Em về làng nghỉ hè.

NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

timdapan.com

2. *Trong các câu trên, câu nào có dạng **Ai là gì ?**.*

3. *Xác định vị ngữ trong câu vừa tìm được.*

4. *Những từ ngữ nào có thể làm vị ngữ trong câu **Ai là gì ?**.*

II - Ghi nhớ

Trong câu kể *Ai là gì ?* :

- Vị ngữ được nối với chủ ngữ bằng từ **là**.
- Vị ngữ thường do danh từ (hoặc cụm danh từ) tạo thành.

III - Luyện tập

1. *Tìm câu kể **Ai là gì ?** trong những câu thơ sau. Xác định vị ngữ của những câu tìm được.*

a)

Người là Cha, là Bác, là Anh
Quả tim lớn lọc trăm dòng máu nhỏ.

TỐ HỮU

b)

Quê hương là chùm khế ngọt
Cho con trèo hái mỗi ngày.
Quê hương là đường đi học
Con về rợp bướm vàng bay.

ĐỖ TRUNG QUÂN

2. *Ghép những từ ngữ thích hợp ở cột A với cột B để tạo thành câu kể **Ai là gì ?***

A	B
Sư tử	là nghệ sĩ múa tài ba
Gà trống	là dũng sĩ của rừng xanh
Đại bàng	là chúa sơn lâm
Chim công	là sứ giả của bình minh

3. *Dùng các từ ngữ dưới đây để đặt câu kể **Ai là gì ?** :*

a) là một thành phố lớn

b) là quê hương của những làn điệu dân ca quan họ

c) là nhà thơ

d) là nhà thơ lớn của Việt Nam

timdapan.com

Tóm tắt tin tức

I - Nhận xét

1. *Đọc lại bản tin* ***Vẽ về cuộc sống an toàn*** *(sách Tiếng Việt 4, tập hai, trang 54 - 55) và trả lời câu hỏi :*

a) Bản tin này gồm mấy đoạn ?

b) Xác định sự việc chính được nêu ở mỗi đoạn. Tóm tắt mỗi đoạn bằng một hoặc hai câu.

c) Tóm tắt toàn bộ bản tin.

2. *Từ bài tập trên, rút ra nhận xét :*

a) Thế nào là tóm tắt tin tức ?

b) Cách tóm tắt tin tức.

II - Ghi nhớ

1. Tóm tắt tin tức nghĩa là tạo ra tin ngắn hơn nhưng vẫn thể hiện được nội dung chính của tin được tóm tắt.

2. Muốn tóm tắt một bản tin, cần thực hiện các việc sau :

- Đọc kĩ để nắm vững nội dung bản tin.
- Chia bản tin thành các đoạn.
- Xác định sự việc chính ở mỗi đoạn.
- Tuỳ mục đích tóm tắt, có thể trình bày mỗi sự việc chính bằng một, hai câu hoặc bằng những số liệu, từ ngữ nổi bật.

III - Luyện tập

1. *Tóm tắt bản tin sau đây bằng 3 hoặc 4 câu :*

Vịnh Hạ Long được tái công nhận
là di sản thiên nhiên thế giới

Ngày 17-11-1994, vịnh Hạ Long lần đầu tiên được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới với những giá trị ngoại hạng về thẩm mĩ, địa chất, đa dạng sinh học và lịch sử - văn hoá.

timdapan.com

Sáu năm sau, ngày 29-11-2000, UNESCO lại công nhận vịnh Hạ Long là di sản thiên nhiên về địa chất, địa mạo. Đây là khu vực có các quá trình địa chất đặc biệt, có đặc điểm nổi bật về địa mạo, đồng thời là khu vực có cảnh quan thiên nhiên ngoại hạng và có giá trị đặc biệt về thẩm mĩ.

Chiều 11-12-2000, tại Hà Nội, Bộ Văn hoá - Thông tin, Uỷ ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh và Uỷ ban Quốc gia UNESCO Việt Nam đã phối hợp tổ chức họp báo công bố quyết định trên của UNESCO.

Việc lần thứ hai UNESCO công nhận vịnh Hạ Long là di sản thiên nhiên thế giới cho thấy rõ Việt Nam đã hết sức quan tâm bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản trên đất nước mình, trong đó có vai trò quan trọng của tỉnh Quảng Ninh.

Theo **HOÀNG HOA**

- **Vịnh Hạ Long** : vùng biển thuộc tỉnh Quảng Ninh có nhiều núi đá, hang động đẹp.
- **Tái công nhận** : công nhận thêm một lần nữa.
- **Di sản** : của cải tinh thần hay vật chất thời trước để lại.
- **UNESCO (u-nét-xcô)** : Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc.
- **Địa chất** : các lớp vỏ trái đất và sự cấu tạo, sắp xếp của các lớp ấy.
- **Địa mạo** : dáng vẻ bên ngoài của vỏ trái đất.
- **Ngoại hạng** : có giá trị đặc biệt, trên tất cả các mức giá trị thông thường.

2. *Dựa theo cách trình bày bài báo* ***Vẽ về cuộc sống an toàn*** *(Tiếng Việt 4, tập hai, trang 54 - 55), em hãy viết phần tóm tắt in đậm cho bài báo* ***Vịnh Hạ Long được tái công nhận là di sản thiên nhiên thế giới****.*

timdapan.com

NHỮNG NGƯỜI QUẢ CẢM

timdapan.com

Tuần 25

TẬP ĐỌC

Khuất phục tên cướp biển

Tên chúa tàu ấy cao lớn, vạm vỡ, da lưng sạm như gạch nung. Trên má hắn có một vết sẹo chém dọc xuống, trắng bệch. Hắn uống lắm rượu đến nỗi nhiều đêm như lên cơn loạn óc, ngồi hát những bài ca man rợ.

Một lần, bác sĩ Ly - một người nổi tiếng nhân từ - đến thăm bệnh cho ông chủ quán trọ. Tên chúa tàu lúc ấy đang ê a bài hát cũ. Hát xong, hắn quen lệ đập tay xuống bàn quát mọi người im. Ai nấy nín thít. Riêng bác sĩ vẫn ôn tồn giảng cho ông chủ quán trọ cách trị bệnh. Chúa tàu trừng mắt nhìn bác sĩ, quát :

timdapan.com

- Có câm mồm không ?

Bác sĩ điềm tĩnh hỏi :

- Anh bảo tôi phải không ?

Khi tên chúa tàu cục cằn bảo "phải", bác sĩ nói :

- Anh cứ uống rượu mãi như thế thì đến phải tống anh đi nơi khác.

Cơn tức giận của tên cướp thật dữ dội. Hắn đứng phắt dậy, rút soạt dao ra, lăm lăm chực đâm. Bác sĩ Ly vẫn dõng dạc và quả quyết :

- Nếu anh không cất dao, tôi quyết làm cho anh bị treo cổ trong phiên toà sắp tới.

Trông bác sĩ lúc này với gã kia thật khác nhau một trời một vực. Một đằng thì đức độ, hiền từ mà nghiêm nghị. Một đằng thì nanh ác, hung hăng như con thú dữ nhốt chuồng. Hai người gườm gườm nhìn nhau. Rốt cục, tên cướp biển cúi gằm mặt, tra dao vào, ngồi xuống, làu bàu trong cổ họng.

Một lát sau, bác sĩ lên ngựa. Từ đêm ấy, tên chúa tàu im như thóc.

Theo **XTI-VEN-XƠN**

- **Bài ca man rợ :** bài hát có nội dung và âm điệu gợi cảnh tượng dã man, tàn bạo.
- **Nín thít :** im bặt.
- **Gườm gườm :** nhìn không chớp mắt vào người nào đó với vẻ giận dữ, đe doạ.
- **Làu bàu :** nói nhỏ trong miệng tỏ vẻ bực dọc, khó chịu.

1. *Tính hung hãn của tên chúa tàu (tên cướp biển) được thể hiện qua những chi tiết nào ?*
2. *Lời nói và cử chỉ của bác sĩ Ly cho thấy ông là người như thế nào ?*
3. *Cặp câu nào trong bài khắc hoạ hai hình ảnh đối nghịch nhau của bác sĩ Ly và tên cướp biển ?*
4. *Vì sao bác sĩ Ly khuất phục được tên cướp biển hung hãn ?*

Chọn ý đúng :

a) Vì bác sĩ khoẻ hơn tên cướp biển.

b) Vì bác sĩ doạ đưa tên cướp biển ra toà.

c) Vì bác sĩ bình tĩnh và cương quyết bảo vệ lẽ phải.

timdapan.com

CHÍNH TẢ

1. *Nghe - viết :* ***Khuất phục tên cướp biển*** (từ *Cơn tức giận...* đến *như con thú dữ nhốt chuồng.*)

(2). a) Tìm những tiếng bắt đầu bằng ***r***, ***d*** hoặc ***gi*** thích hợp với mỗi ô trống :

Rừng đã bảng lảng thu. Những thân cây cao lưng chừng trời khẽ khàng thả xuống một chiếc lá úa. Không ☐ tĩnh lặng nồng nàn mùi đất bốc hương và mùi lá ải lên men. Chẳng biết mưa từ bao ☐ mà thân cây thông dại trắng mốc, nứt nẻ, ☐ dầu, có những vệt nước chảy ngoằn ngoèo. Trời đứng ☐, nhưng đâu đó vẫn âm âm một thứ tiếng vang rền, không thật rõ ☐. Hay là gió đã nổi lên ở khu ☐ phía bên kia ?

Theo **TRẦN NHUẬN MINH**

b) *Điền vào chỗ trống* ***ên*** *hay* ***ênh*** *?*

- Mẹ rằng : Quê mẹ, Bảo Ninh
M... mông sóng biển, l... đ... mạn thuyền.
Sớm chiều, nước xuống triều l...
Cực thân từ thuở mới l... chín mười.

TỐ HỮU

- Cái gì cao lớn l... kh...
Đứng mà không tựa ngã k... ngay ra ?

(Là cái gì ?)

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Chủ ngữ trong câu kể *Ai là gì ?*

I - Nhận xét

Đọc các câu sau :

a)
Ruộng rẫy là chiến trường
Cuốc cày là vũ khí
Nhà nông là chiến sĩ
Hậu phương thi đua với tiền phương.

HỒ CHÍ MINH

timdapan.com

b) Kim Đồng và các bạn anh là những đội viên đầu tiên của Đội ta.

1. *Trong các câu trên, những câu nào có dạng **Ai là gì ?***

2. *Xác định chủ ngữ trong những câu vừa tìm được.*

3. *Chủ ngữ trong các câu trên do những từ ngữ như thế nào tạo thành ?*

II - Ghi nhớ

1. Chủ ngữ trong câu kể *Ai là gì ?* chỉ sự vật được giới thiệu, nhận định ở vị ngữ.

2. Chủ ngữ trả lời cho câu hỏi : **Ai ?** hoặc **Con gì ?**, **Cái gì ?**.

3. Chủ ngữ thường do danh từ (hoặc cụm danh từ) tạo thành.

III - Luyện tập

1. *Đọc các câu sau :*

- Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy.

HỒ CHÍ MINH

- Vừa buồn mà lại vừa vui mới thực là nỗi niềm bông phượng. Hoa phượng là hoa học trò.

XUÂN DIỆU

a) Tìm câu kể ***Ai là gì ?***

b) Xác định chủ ngữ của các câu tìm được.

2. *Chọn từ ngữ thích hợp ở cột A ghép với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu kể **Ai là gì ?***

A	B
Bạn Lan	là tương lai của đất nước
Người	là người mẹ thứ hai của em
Cô giáo	là người Hà Nội
Trẻ em	là vốn quý nhất

timdapan.com

3. *Đặt câu kể* ***Ai là gì ?*** *với các từ ngữ sau làm chủ ngữ :*

- Bạn Bích Vân
- Hà Nội
- Dân tộc ta

KỂ CHUYỆN

Những chú bé không chết

QUY-RA-XKÊ-VÍCH

1. *Dựa vào các tranh dưới đây, kể lại từng đoạn của câu chuyện mới được nghe cô giáo (thầy giáo) kể :*

Bọn phát xít bất ngờ xông vào làng nọ.

Mấy tên phát xít dẫn một chú bé đến chỗ tên chỉ huy.

Đêm hôm sau, lại là một chú bé...

Sang đêm thứ ba, vẫn là chú bé ấy...

timdapan.com

2. *Kể lại toàn bộ câu chuyện.*

3. *Câu chuyện ca ngợi phẩm chất gì ở các chú bé ? Tại sao truyện có tên là* ***Những chú bé không chết*** *? Em thử đặt tên khác cho câu chuyện này.*

TẬP ĐỌC

Bài thơ về tiểu đội xe không kính

(Trích)

Không có kính không phải vì xe không có kính
Bom giật, bom rung, kính vỡ đi rồi
Ung dung buồng lái ta ngồi,
Nhìn đất nhìn trời, nhìn thẳng.

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng
Thấy con đường chạy thẳng vào tim
Thấy sao trời và đột ngột cánh chim
Như sa, như ùa vào buồng lái.

timdapan.com

Không có kính, ừ thì ướt áo
Mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời
Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa
Mưa ngừng, gió lùa mau khô thôi.

Những chiếc xe từ trong bom rơi
Đã về đây họp thành tiểu đội
Gặp bè bạn suốt dọc đường đi tới
Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi.

PHẠM TIẾN DUẬT

Tiểu đội : đơn vị nhỏ nhất trong quân đội, thường gồm từ 6 đến 12 người.

1. Những hình ảnh nào trong bài thơ nói lên tinh thần dũng cảm và lòng hăng hái của các chiến sĩ lái xe ?
2. Tình đồng chí, đồng đội của những người chiến sĩ được thể hiện trong những câu thơ nào ?
3. Hình ảnh những chiếc xe không có kính vẫn băng băng ra trận giữa bom đạn của kẻ thù gợi cho em cảm nghĩ gì ?
4. Nêu ý nghĩa của bài thơ.
5. Học thuộc lòng bài thơ.

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập tóm tắt tin tức

1. *Đọc các tin sau :*

a) Được sự quan tâm của Hội Khuyến học phường An Sơn (Tam Kì, Quảng Nam), Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh Trường Tiểu học Lê Văn Tám vừa tổ chức trao 10 suất học bổng cho các bạn học sinh nghèo học

timdapan.com

giỏi và 12 phần quà cho các bạn có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ở lớp học tình thương. Cũng trong dịp này, Liên đội đã tặng 2 suất học bổng cho các bạn ở Trường Tiểu học Tam Thăng.

Theo báo THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

b) 236 bạn học sinh tiểu học đến từ nhiều nước khác nhau cùng sống chung dưới một mái nhà ấm cúng : Trường Quốc tế Liên hợp quốc (Vạn Phúc, Hà Nội). Tuy mang màu da vàng, trắng, đen, nâu khác nhau nhưng tất cả đều gắn bó với nhau như anh em một nhà. Hằng tuần, vào ngày thứ sáu, các bạn tổ chức buổi sinh hoạt cộng đồng với nhiều hoạt động lí thú : tự giới thiệu, sinh hoạt chủ đề, chơi trò chơi,... Mỗi năm một lần, Trường Quốc tế Liên hợp quốc tổ chức hội chợ. Các bạn học sinh sẽ tự làm các sản phẩm và bán tại hội chợ. Số tiền thu được, các bạn gửi tặng chương trình *Phẫu thuật nụ cười*.

Theo báo THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

2. *Em hãy tóm tắt một trong các tin trên bằng một hoặc hai câu.*

3. *Dựa vào cách đưa tin như trên, em hãy viết một tin về hoạt động của chi đội, liên đội hay của trường mà em đang học (hoặc tin về hoạt động của thôn xóm, phường xã mà em đang ở) ; sau đó tóm tắt tin ấy bằng một hoặc hai câu.*

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Mở rộng vốn từ : *Dũng cảm*

1. *Tìm những từ cùng nghĩa với từ* ***dũng cảm*** *trong các từ dưới đây :*

Gan dạ, thân thiết, hoà thuận, hiếu thảo, anh hùng, anh dũng, chăm chỉ, lễ phép, chuyên cần, can đảm, can trường, gan góc, gan lì, tận tuỵ, tháo vát, thông minh, bạo gan, quả cảm.

timdapan.com

2. *Ghép từ* ***dũng cảm*** *vào trước hoặc sau từng từ ngữ dưới đây để tạo thành những cụm từ có nghĩa :*

Tinh thần, hành động, xông lên, người chiến sĩ, nữ du kích, em bé liên lạc, nhận khuyết điểm, cứu bạn, chống lại cường quyền, trước kẻ thù, nói lên sự thật.

3. *Tìm từ (ở cột A) phù hợp với lời giải nghĩa (ở cột B) :*

A	B
gan dạ	(chống chọi) kiên cường, không lùi bước
gan góc	gan đến mức trơ ra, không còn biết sợ là gì
gan lì	không sợ nguy hiểm

4. *Tìm từ ngữ trong ngoặc đơn hợp với mỗi chỗ trống ở đoạn văn sau :*

Anh Kim Đồng là một ... rất ... . Tuy không chiến đấu ở ..., nhưng nhiều khi đi liên lạc, anh cũng gặp những giây phút hết sức ... . Anh đã hi sinh, nhưng ... sáng của anh vẫn còn mãi mãi.

(*can đảm, người liên lạc, hiểm nghèo, tấm gương, mặt trận*)

timdapan.com

Luyện tập xây dựng mở bài trong bài văn miêu tả cây cối

1. *Dưới đây là hai đoạn có thể dùng để mở đầu bài văn tả cây hồng nhung. Hai cách mở bài ấy có gì khác nhau ?*

a) Vườn nhà em có một cây hồng nhung không biết trồng từ năm nào.

b) Mùa xuân đến, hoa trong vườn nhà em đua nhau khoe sắc. Hoa nào cũng đẹp, nhưng đẹp hơn cả là cây hoa hồng nhung. Cây hoa này ông em trồng từ lúc nào em cũng không nhớ rõ, nhưng nó là cây hoa mà em yêu quý nhất.

2. *Dựa vào những gợi ý dưới đây, hãy viết đoạn mở bài (theo cách mở bài gián tiếp) cho bài văn tả cây phượng, cây hoa mai hoặc cây dừa :*

a) Cây phượng vĩ trồng giữa sân trường em.

b) Trước sân nhà, ba em trồng một cây hoa mai.

c) Đầu xóm có một cây dừa.

3. *Quan sát một cây mà em yêu thích và cho biết :*

a) Cây đó là cây gì ?

b) Cây được trồng ở đâu ?

c) Cây do ai trồng, trồng vào dịp nào (hoặc : do ai mua, mua vào dịp nào) ?

d) Ấn tượng chung của em khi nhìn cây đó thế nào ?

4. *Dựa vào các câu trả lời ở trên, em hãy viết một đoạn mở bài, giới thiệu chung về cây mà em định tả.*

timdapan.com

Tuần 26

TẬP ĐỌC

Thắng biển

Mặt trời lên cao dần. Gió đã bắt đầu mạnh. Gió lên, nước biển càng dữ. Khoảng mênh mông ầm ĩ càng lan rộng mãi vào. Biển cả muốn nuốt tươi con đê mỏng manh như con mập đớp con cá chim nhỏ bé.

Một tiếng ào dữ dội. Như một đàn cá voi lớn, sóng trào qua những cây vẹt cao nhất, vụt vào thân đê rào rào. Một cuộc vật lộn dữ dội diễn ra. Một bên là biển, là gió, trong một cơn giận dữ điên cuồng. Một bên là hàng ngàn người với hai bàn tay và những dụng cụ thô sơ, với tinh thần quyết tâm chống giữ.

Một tiếng reo to nổi lên, rồi ầm ầm, hơn hai chục thanh niên cả nam lẫn nữ, mỗi người vác một vác củi vẹt, nhảy xuống dòng nước đang cuốn dữ. Họ khoác vai nhau thành một sợi dây dài, lấy thân mình ngăn dòng nước mặn. Nước quật vào mặt, vào ngực, trào qua đầu hàng rào sống. Họ ngụp

timdapan.com

xuống, trồi lên, ngụp xuống. Trong đám thanh niên xung kích, có người ngã, có người ngạt. Nhưng những bàn tay khoác vai nhau vẫn cứng như sắt, và thân hình họ cột chặt lấy những cọc tre đóng chắc, dẻo như chão. Tóc dài các cô quấn chặt vào cổ các cậu con trai, mồ hôi như suối, hoà lẫn với nước chát mặn. Đám người không sợ chết đã cứu được quãng đê sống lại.

Theo **CHU VĂN**

- **Mập** : cá mập (nói tắt).
- **Cây vẹt** : cây sống ở rừng nước mặn, lá dày và nhẵn.
- **Xung kích** : đi đầu làm những nhiệm vụ khó khăn, gay go nhất.
- **Chão** : dây thừng to, rất bền.

1. *Cuộc chiến đấu giữa con người với cơn bão biển được miêu tả theo trình tự như thế nào ?*
2. *Tìm những từ ngữ, hình ảnh (trong đoạn 1) nói lên sự đe doạ của cơn bão biển.*
3. *Cuộc tấn công dữ dội của cơn bão biển được miêu tả như thế nào ở đoạn 2 ?*
4. *Những từ ngữ, hình ảnh nào (trong đoạn 3) thể hiện lòng dũng cảm, sức mạnh và chiến thắng của con người trước cơn bão biển ?*

CHÍNH TẢ

1. *Nghe - viết :* ***Thắng biển*** (từ đầu đến *quyết tâm chống giữ.*)

(2). *Điền vào chỗ trống :*

a) ***l*** hay ***n*** ?

Từ xa nhìn ...ại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng ...ồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn ...ửa hồng tươi. Hàng ngàn búp ...õn là hàng ngàn ánh ...ến trong xanh. Tất cả đều ...óng ...ánh, ...ung ...inh trong ...ắng. Chào mào, sáo sậu, sáo đen, đàn đàn ...ũ ...ũ bay đi bay về, lượn ...ên ...ượn xuống.

Theo **VŨ TÚ NAM**

timdapan.com

b) Tiếng có vần ***in*** hay ***inh*** ?

- lung ...
- giữ ...
- bình ...
- nhường ...
- rung ...
- thầm ...
- lặng ...
- học ...
- gia ...
- thông ...

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Luyện tập về câu kể *Ai là gì ?*

1. *Tìm câu kể **Ai là gì ?** và nêu tác dụng của mỗi câu (dùng để giới thiệu hay nhận định về sự vật) :*

a) Nguyễn Tri Phương là người Thừa Thiên. Hoàng Diệu quê ở Quảng Nam. Cả hai ông đều không phải là người Hà Nội. Nhưng các ông đã anh dũng hi sinh bảo vệ thành Hà Nội trong hai cuộc chiến đấu giữ thành năm 1873 và 1882. Ở trung tâm Hà Nội ngày nay có hai đường phố đẹp mang tên hai ông.

Hoàng Diệu

Nguyễn Tri Phương

b) Ông Năm là dân ngụ cư của làng này. Hồi ông mới ra chòi vịt, ông trầm lặng như một chiếc bóng.

Theo **LÊ THẾ NGỮ**

c) Tàu nào có hàng cần bốc lên là cần trục vươn tới. Cần trục là cánh tay kì diệu của các chú công nhân.

Theo **PHONG THU**

timdapan.com

2. *Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu* ***Ai là gì ?*** *em vừa tìm được.*

3. *Có lần, em cùng một số bạn trong lớp đến thăm bạn Hà bị ốm. Em giới thiệu với bố mẹ bạn Hà từng người trong nhóm. Hãy viết một đoạn văn ngắn kể lại chuyện đó, trong đoạn văn có sử dụng câu kể* ***Ai là gì ?****.*

KỂ CHUYỆN

Kể chuyện đã nghe, đã đọc

Đề bài

Kể lại một câu chuyện nói về lòng dũng cảm mà em đã được nghe hoặc được đọc.

Gợi ý

1. *Nhớ lại những bài em đã học nói về* ***lòng dũng cảm*** *:*

- Dũng cảm trong chiến đấu : Chú bé liên lạc dũng cảm trong bài thơ *Lượm* của Tố Hữu (*Tiếng Việt 2, tập hai*) ; Các chiến sĩ nhỏ tuổi xin được ở lại chiến khu, sẵn sàng chiến đấu hi sinh vì Tổ quốc (*Ở lại với chiến khu - Tiếng Việt 3, tập hai*) ; Bác sĩ Đặng Văn Ngữ khi đã gần 60 tuổi vẫn lên đường ra mặt trận để chữa bệnh cho bộ đội, tự tiêm thử vào cơ thể mình để kiểm nghiệm loại thuốc mới được sáng chế (*Người trí thức yêu nước - Tiếng Việt 3, tập hai*),...

- Dũng cảm trong đấu tranh chống thiên tai : Đội thanh niên xung kích lập thành hàng rào sống để cứu con đê khỏi vỡ (*Thắng biển - Tiếng Việt 4, tập hai*).

- Dũng cảm trong đấu tranh vì lẽ phải : Trần Quốc Toản liều chết xuống thuyền rồng để xin vua không cho giặc Nguyên mượn đường, xin vua cho đánh giặc (*Bóp nát quả cam - Tiếng Việt 2, tập hai*) ; Tô Hiến Thành kiên quyết không nhận vàng bạc, không sợ người quyền thế, không vì tình riêng mà làm điều sai trái (*Một người chính trực - Tiếng Việt 4, tập một*).

- Dũng cảm trong đấu tranh với bản thân mình : An-đrây-ca nhận lỗi với mẹ và tự trách mình mải chơi, không kịp mua thuốc cho ông (*Nỗi dằn vặt của An-đrây-ca - Tiếng Việt 4, tập một*).

timdapan.com

2. *Tìm những truyện tương tự các truyện trên :*

- Truyện cổ tích (Ví dụ : truyện *Thạch Sanh*).

- Truyện về các anh hùng trong lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc ta.

- Truyện hoặc tin tức đăng trên báo chí ca ngợi các tấm gương dũng cảm quên mình cứu dân.

- Truyện thiếu nhi.

3. *Kể chuyện :*

- Giới thiệu câu chuyện

+ Nêu tên câu chuyện.

+ Nêu tên nhân vật.

- Kể diễn biến của câu chuyện, nhấn mạnh hành động anh hùng, dũng cảm của nhân vật.

4. *Trao đổi với các bạn về ý nghĩa của câu chuyện.*

TẬP ĐỌC

Ga-vrốt ngoài chiến luỹ

Ăng-giôn-ra nói :

- Chừng mười lăm phút nữa thì chiến luỹ chúng ta không còn quá mười viên đạn.

Ga-vrốt nghe rõ câu nói đó.

Một lát sau, người ta thấy bóng cậu bé thấp thoáng ngoài đường phố, dưới làn mưa đạn.

Thì ra Ga-vrốt đã lấy một cái giỏ đựng chai trong quán và ra khỏi chiến luỹ. Nó dốc vào miệng giỏ những chiếc bao đầy đạn của bọn lính chết gần chiến luỹ.

- Cậu làm trò gì đấy ? - Cuốc-phây-rắc hỏi.

- Em nhặt cho đầy giỏ đây !

- Cậu không thấy đạn réo à ?

Ga-vrốt trả lời :

timdapan.com

- Có chứ, nó rơi như mưa ấy. Nhưng làm sao nào ?

Cuốc-phây-rắc thét lên :

- Vào ngay !

- Tí ti thôi ! - Ga-vrốt nói.

Ngoài đường, lửa khói mịt mù. Điều đó rất có lợi cho Ga-vrốt. Dưới màn khói và với thân hình bé nhỏ, cậu bé có thể tiến ra xa ngoài đường mà không ai trông thấy. Ga-vrốt dốc bảy, tám bao đạn đầu tiên không có gì nguy hiểm lắm. Em nằm xuống rồi lại đứng thẳng lên, ẩn vào một góc cửa, rồi lại phốc ra, tới, lui, dốc cạn các bao đạn và chất đầy giỏ.

Nghĩa quân mắt không rời cậu bé. Đó không phải là một em nhỏ, không phải là một con người nữa, mà là một thiên thần. Đạn bắn theo em, em nhanh hơn đạn. Em chơi trò ú tim với cái chết một cách thật ghê rợn.

Theo **HUY-GÔ**

- **Chiến luỹ** : tuyến phòng thủ được xây dựng kiên cố hoặc dựng tạm bằng các vật có tác dụng che đỡ như bao cát, giường, tủ, bàn, ghế,...
- **Nghĩa quân** : quân khởi nghĩa.
- **Thiên thần** : thần ở trên trời, thường được cho là rất đẹp và có nhiều phép lạ (theo quan niệm xưa).
- **Ú tim** : trò chơi trốn tìm của trẻ em.

1. Ga-vrốt ra ngoài chiến luỹ để làm gì ?

2. Những chi tiết nào thể hiện lòng dũng cảm của Ga-vrốt ?

3. Vì sao tác giả nói Ga-vrốt là một thiên thần ?

4. Nêu cảm nghĩ của em về nhân vật Ga-vrốt.

timdapan.com

Luyện tập xây dựng kết bài trong bài văn miêu tả cây cối

1. *Có thể dùng các câu sau để kết bài không ? Vì sao ?*

a) Rồi đây, đến ngày xa mái trường thân yêu, em sẽ mang theo nhiều kỉ niệm của thời thơ ấu bên gốc bàng thân thuộc của em. (Đề bài : *Tả cây bàng ở sân trường em.*)

b) Em rất thích cây phượng, vì phượng chẳng những cho chúng em bóng mát để vui chơi mà còn làm tăng thêm vẻ đẹp của trường em. (Đề bài : *Tả cây phượng ở sân trường em.*)

2. *Quan sát một cây mà em yêu thích và cho biết :*

a) Cây đó là cây gì ?

b) Cây có ích lợi gì ?

c) Em yêu thích, gắn bó với cây như thế nào ? Em có cảm nghĩ gì về cây ?

3. *Dựa vào các câu trả lời trên, hãy viết một kết bài mở rộng cho bài văn.*

4. *Em hãy viết kết bài mở rộng cho một trong các đề tài dưới đây :*

a) Cây tre ở làng quê.

b) Cây tràm ở quê em.

c) Cây đa cổ thụ ở đầu làng.

timdapan.com

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Mở rộng vốn từ : *Dũng cảm*

1. *Tìm những từ cùng nghĩa và những từ trái nghĩa với từ* ***dũng cảm****.*

M : - Từ cùng nghĩa : can đảm

- Từ trái nghĩa : hèn nhát

2. *Đặt câu với một trong các từ tìm được.*

3. *Chọn từ thích hợp trong các từ sau đây để điền vào chỗ trống : anh dũng, dũng cảm, dũng mãnh.*

- ... bênh vực lẽ phải
- khí thế ...
- hi sinh ...

4. *Trong các thành ngữ sau, những thành ngữ nào nói về lòng dũng cảm ?*

Ba chìm bảy nổi ; vào sinh ra tử ; cày sâu cuốc bẫm ; gan vàng dạ sắt ; nhường cơm sẻ áo ; chân lấm tay bùn.

5. *Đặt câu với một trong các thành ngữ vừa tìm được ở bài tập 4.*

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập miêu tả cây cối

Đề bài

Tả một cây có bóng mát (hoặc cây ăn quả, cây hoa) mà em yêu thích.

Gợi ý

1. *Xây dựng dàn ý :*

- Giới thiệu cây định tả.
- Tả bao quát.
- Tả từng bộ phận của cây.
- Nêu ích lợi của cây, nêu cảm nghĩ của em.

timdapan.com

2. *Chọn cách mở bài :*

a) Mở bài trực tiếp

M : Trước sân nhà, ba em có trồng một cây mai tứ quý.

b) Mở bài gián tiếp

M : Hè vừa qua, em được bố mẹ cho đi nghỉ ở biển. Bãi biển có biết bao cảnh đẹp, nhưng em thích nhất là được ngồi dưới bóng cây dừa để hưởng những làn gió mát rượi.

3. *Viết từng đoạn thân bài.*

M : Từ xa nhìn lại, em thấy cây dừa cao to, xùm xoà. Thân cây được bao bọc bên ngoài bằng lớp vỏ cứng, sần sùi. Các tàu lá dừa màu xanh sẫm, to và xoè ra mọi phía. Những tàu lá như đang dùng chiếc vĩ cầm của mình kéo thành một bản nhạc, hoà tấu cùng tiếng sóng biển, tiếng gió rì rào tạo nên những âm thanh êm dịu.

4. *Chọn cách kết bài :*

a) Kết bài mở rộng.

b) Kết bài không mở rộng.

timdapan.com

Tuần 27

TẬP ĐỌC

Dù sao trái đất vẫn quay !

Xưa kia, người ta cứ nghĩ rằng trái đất là trung tâm của vũ trụ, đứng yên một chỗ, còn mặt trời, mặt trăng và muôn ngàn vì sao phải quay xung quanh cái tâm này. Người đầu tiên bác bỏ ý kiến sai lầm đó là nhà thiên văn học Ba Lan Cô-péc-ních. Năm 1543, Cô-péc-ních cho xuất bản một cuốn sách chứng minh rằng chính trái đất mới là một hành tinh quay xung quanh mặt trời. Phát hiện của nhà thiên văn học làm mọi người sửng sốt, thậm chí nó còn bị coi là tà thuyết vì nó ngược với những lời phán bảo của Chúa trời.

Chưa đầy một thế kỉ sau, năm 1632, nhà thiên văn học Ga-li-lê lại cho ra đời một cuốn sách mới cổ vũ cho ý kiến của Cô-péc-ních. Lập tức, toà án quyết định cấm cuốn sách ấy và mang Ga-li-lê ra xét xử. Khi đó, nhà bác học đã gần bảy chục tuổi.

timdapan.com

Bị coi là tội phạm, nhà bác học già buộc phải thề từ bỏ ý kiến cho rằng trái đất quay. Nhưng vừa bước ra khỏi cửa toà án, ông đã bực tức nói to :

- Dù sao trái đất vẫn quay !

Ga-li-lê phải trải qua những năm cuối đời trong cảnh tù đày. Nhưng cuối cùng, lẽ phải đã thắng. Tư tưởng của hai nhà bác học dũng cảm đã trở thành chân lí giản dị trong đời sống ngày nay.

Theo **LÊ NGUYÊN LONG, PHẠM NGỌC TOÀN**

- **Cô-péc-ních** (1473 - 1543) : nhà thiên văn học người Ba Lan.
- **Thiên văn học** : ngành nghiên cứu các vật thể trong vũ trụ.
- **Tà thuyết** : lí thuyết nhảm nhí, sai trái.
- **Ga-li-lê** (1564 - 1642) : nhà thiên văn học người I-ta-li-a.
- **Chân lí** : lẽ phải.

1. Ý kiến của Cô-péc-ních có điểm gì khác ý kiến chung lúc bấy giờ ?

2. Ga-li-lê viết sách nhằm mục đích gì ? Vì sao toà án lúc ấy xử phạt ông ?

3. Lòng dũng cảm của Cô-péc-ních và Ga-li-lê thể hiện ở chỗ nào ?

CHÍNH TẢ

1. *Nhớ - viết :* ***Bài thơ về tiểu đội xe không kính*** (3 khổ thơ cuối).

(2). a) - Tìm 3 trường hợp chỉ viết với ***s***, không viết với ***x***

M : sai (không có xai)

- Tìm 3 trường hợp chỉ viết với ***x***, không viết với ***s***

M : xoe (không có soe)

b) - Tìm 3 tiếng không viết với ***dấu ngã***.

M : anh (không có ãnh)

- Tìm 3 tiếng không viết với ***dấu hỏi***.

M : đua (không có đủa)

timdapan.com

(3). *Chọn các tiếng thích hợp trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh câu văn :*

a) ***Sa mạc đỏ***

Ở lục địa Ô-xtrây-li-a có một (sa, xa) mạc màu đỏ. Trên trời dưới đất đều có những mảng màu hồng, màu đỏ (sen, xen) kẽ rất kì lạ. Khi trời mưa nhỏ, các loại động vật màu đỏ thi nhau ngóc đầu dậy.

b) ***Thế giới dưới nước***

Đáy (biển, biễn) cũng có núi non, thung (lũng, lủng) và đồng bằng như trên mặt đất. Người ta đã quan sát được một rặng núi chạy thẳng từ Bắc Băng Dương xuống trung tâm Đại Tây Dương và kéo dài tới tận Nam Cực.

TRẦN HOÀNG HÀ

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Câu khiến

I - Nhận xét

1. *Câu in nghiêng dưới đây được dùng làm gì ?*

Gióng nhìn mẹ, mở miệng, bật lên thành tiếng :

- Mẹ mời sứ giả vào đây cho con !

THÁNH GIÓNG

2. *Cuối câu in nghiêng có dấu gì ?*

3. *Em hãy nói với bạn bên cạnh một câu để mượn quyển vở. Viết lại câu ấy.*

timdapan.com

II - Ghi nhớ

1. Câu khiến (câu cầu khiến) dùng để nêu yêu cầu, đề nghị, mong muốn,... của người nói, người viết với người khác.

2. Khi viết, cuối câu khiến có dấu chấm than (!) hoặc dấu chấm.

III - Luyện tập

1. *Tìm câu khiến trong những đoạn trích sau :*

a) Cuối cùng, nàng quay lại bảo thị nữ :

- Hãy gọi người hàng hành vào cho ta !

LỌ NƯỚC THẦN

b) Một anh chiến sĩ đến nâng con cá lên hai bàn tay nói nựng : "Có đau không, chú mình ? Lần sau, khi nhảy múa phải chú ý nhé ! Đừng có nhảy lên boong tàu !"

HÀ ĐÌNH CẨN

c) Con rùa vàng không sợ người, nhô thêm nữa, tiến sát về phía thuyền vua. Nó đứng nổi lên mặt nước và nói :

- Nhà vua hoàn gươm lại cho Long Vương !

SỰ TÍCH HỒ GƯƠM

d) Ông lão nghe xong, bảo rằng :

- Con đi chặt cho đủ một trăm đốt tre, mang về đây cho ta.

CÂY TRE TRĂM ĐỐT

timdapan.com

2. *Tìm 3 câu khiến trong sách giáo khoa **Tiếng Việt** hoặc **Toán** của em.*

3. *Hãy đặt một câu khiến để nói với bạn, với anh chị hoặc với cô giáo (thầy giáo).*

KỂ CHUYỆN

Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia

Đề bài

Kể lại một câu chuyện về lòng dũng cảm mà em được chứng kiến hoặc tham gia.

Gợi ý

1. *Tìm ví dụ về lòng dũng cảm :*

- Các chú bộ đội, công an và cả những người dân bình thường vật lộn với nước lũ để cứu người, cứu tài sản (Em đã xem những hình ảnh này trên ti vi hoặc trực tiếp chứng kiến).

timdapan.com

- Em thẳng thắn phê bình những việc làm sai trái của bạn (như : không có ý thức bảo vệ của công, thiếu ý thức kỉ luật, thiếu lễ độ với thầy cô, với người lớn tuổi) ; em biết nhận lỗi của mình,...

2. *Nhớ và ghi lại vắn tắt câu chuyện định kể :*

- Câu chuyện bắt đầu ra sao ? Tên của người có hành động dũng cảm.
- Diễn biến chính của câu chuyện.
- Câu chuyện kết thúc thế nào ?

3. *Kể thành lời.*

4. *Trao đổi về ý nghĩa của câu chuyện.*

TẬP ĐỌC

Con sẻ

Tôi đi dọc lối vào vườn. Con chó chạy trước tôi. Chợt nó dừng chân và bắt đầu bò, tuồng như đánh hơi thấy vật gì. Tôi nhìn dọc lối đi và thấy một con sẻ non mép vàng óng, trên đầu có một nhúm lông tơ. Nó rơi từ trên tổ xuống.

Con chó chậm rãi lại gần. Bỗng từ trên cây cao gần đó, một con sẻ già có bộ ức đen nhánh lao xuống như hòn đá rơi trước mõm con chó. Lông sẻ già dựng ngược, miệng rít lên tuyệt vọng và thảm thiết. Nó nhảy hai ba bước về phía cái mõm há rộng đầy răng của con chó.

Sẻ già lao đến cứu con, lấy thân mình phủ kín sẻ con. Giọng nó yếu ớt nhưng hung dữ và khản đặc. Trước mắt nó, con chó như một con quỷ

timdapan.com

khổng lồ. Nó sẽ hi sinh. Nhưng một sức mạnh vô hình vẫn cuốn nó xuống đất.

Con chó của tôi dừng lại và lùi... Dường như nó hiểu rằng trước mặt nó có một sức mạnh. Tôi vội lên tiếng gọi con chó đang bối rối ấy tránh ra xa, lòng đầy thán phục.

Vâng, lòng tôi đầy thán phục, xin bạn đừng cười. Tôi kính cẩn nghiêng mình trước con chim sẻ bé bỏng dũng cảm kia, trước tình yêu của nó.

Theo **TUỐC-GHÊ-NHÉP**

- **Tuồng như** : có vẻ như là, dường như.
- **Khản đặc** : (nói, kêu) gần như không ra tiếng.
- **Bối rối** : lúng túng, mất bình tĩnh, không biết nên xử trí thế nào.
- **Kính cẩn** : tỏ rõ sự kính trọng bằng điệu bộ, cử chỉ, nét mặt rất nghiêm trang.

1. Trên đường đi, con chó thấy gì ? Theo em, nó định làm gì ?

2. Việc gì đột ngột xảy ra khiến con chó dừng lại ?

3. Hình ảnh con sẻ mẹ dũng cảm lao xuống cứu con được miêu tả như thế nào ?

4. Vì sao tác giả bày tỏ lòng kính phục đối với con sẻ nhỏ bé ?

timdapan.com

TẬP LÀM VĂN

Miêu tả cây cối

(Kiểm tra viết)

Đề bài gợi ý

1. *Tả một cây có bóng mát.*

2. *Tả một cây ăn quả.*

3. *Tả một cây hoa.*

4. *Tả một luống rau hoặc vườn rau.*

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Cách đặt câu khiến

I - Nhận xét

Cho câu kể sau đây :

Nhà vua hoàn gươm lại cho Long Vương.

Hãy chuyển câu kể thành câu khiến bằng một trong những cách sau :

- Thêm *hãy, đừng, chớ, nên, phải,...* vào trước một động từ.
- Thêm *đi, thôi, nào,...* vào cuối câu.

timdapan.com

- Thêm *đề nghị, xin, mong,...* vào đầu câu.
- Thay đổi giọng điệu.

II - Ghi nhớ

Muốn đặt câu khiến, có thể dùng một trong những cách sau :

1. Thêm từ **hãy** hoặc **đừng**, **chớ**, **nên**, **phải**,... vào trước động từ.
2. Thêm từ **lên** hoặc **đi**, **thôi**, **nào**,... vào cuối câu.
3. Thêm từ **đề nghị** hoặc **xin**, **mong**,... vào đầu câu.
4. Dùng giọng điệu phù hợp với câu khiến.

III - Luyện tập

1. *Chuyển các câu kể sau thành câu khiến :*

- Nam đi học.
- Thanh đi lao động.
- Ngân chăm chỉ.
- Giang phấn đấu học giỏi.

M : - Nam đi học đi !
- Nam phải đi học !
- Nam hãy đi học đi !

2. *Đặt câu khiến phù hợp với các tình huống sau :*

a) Vào giờ kiểm tra, chẳng may bút của em bị hỏng. Em biết bạn em có hai bút. Hãy nói với bạn một câu để mượn bút.

b) Em gọi điện thoại cho bạn, gặp người ở đầu dây bên kia là bố của bạn. Hãy nói một câu với bác ấy để bác chuyển máy cho em nói chuyện với bạn em.

c) Em đang tìm nhà bạn bỗng gặp một chú từ một nhà gần đấy bước ra. Hãy nói một câu nhờ chú ấy chỉ đường.

3. *Đặt câu khiến theo những yêu cầu dưới đây :*

a) Câu khiến có *hãy* ở trước động từ.

b) Câu khiến có *đi* hoặc *nào* ở sau động từ.

c) Câu khiến có *xin* hoặc *mong* ở trước chủ ngữ.

4. *Nêu tình huống có thể dùng các câu khiến nói trên.*

timdapan.com

Trả bài văn miêu tả cây cối

1. *Nghe cô giáo (thầy giáo) nhận xét chung về bài làm của cả lớp.*

2. *Chữa bài :*

a) Đọc lại bài làm, lời phê của cô giáo (thầy giáo).

b) Tham gia chữa những lỗi cô giáo (thầy giáo) đề nghị chữa chung cho cả lớp : lỗi về bố cục bài, lỗi về ý, lỗi về cách dùng từ, đặt câu, lỗi chính tả,...

c) Tự chữa bài làm của em.

d) Đổi bài cho bạn để kiểm tra việc chữa lỗi.

3. *Học tập những đoạn văn, bài văn hay :*

a) Nghe đọc một vài đoạn hoặc bài làm tốt của các bạn trong và ngoài lớp.

b) Thảo luận để tìm ra cái hay của đoạn hoặc bài được cô giáo (thầy giáo) giới thiệu.

4. *Viết lại một đoạn trong bài làm của em cho hay hơn.*

timdapan.com

Tuần 28

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

Tiết 1

1. *Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.*

2. *Tóm tắt vào bảng sau nội dung các bài tập đọc là truyện kể đã học trong chủ điểm* ***Người ta là hoa đất*** *:*

Tên bài	Nội dung chính	Nhân vật

Tiết 2

1. *Nghe - viết :*

Hoa giấy

Trước nhà, mấy cây bông giấy nở hoa tưng bừng. Trời càng nắng gắt, hoa giấy càng bồng lên rực rỡ. Màu đỏ thắm, màu tím nhạt, màu da cam, màu trắng muốt tinh khiết. Cả vòm cây lá chen hoa bao trùm lấy ngôi nhà lẫn mảnh sân nhỏ phía trước. Tất cả như nhẹ bỗng, tưởng chừng chỉ cần một trận gió ào qua, cây bông giấy sẽ bốc bay lên, mang theo cả ngôi nhà lang thang giữa bầu trời... Hoa giấy đẹp một cách giản dị. Mỗi cánh hoa giống hệt một chiếc lá, chỉ có điều mỏng manh hơn và có màu sắc rực rỡ. Lớp lớp hoa giấy rải kín mặt sân, nhưng chỉ cần một làn gió thoảng, chúng liền tản mát bay đi mất.

Theo **TRẦN HOÀI DƯƠNG**

timdapan.com

2. *Đặt một vài câu để :*

a) Kể về các hoạt động vui chơi của em và các bạn trong giờ nghỉ giữa buổi học ở trường.

b) Tả các bạn trong lớp em (tính tình, dáng vẻ,...).

c) Giới thiệu từng bạn trong tổ của em với chị phụ trách mới của liên đội.

Tiết 3

1. *Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.*

2. *Nêu tên các bài tập đọc thuộc chủ điểm **Vẻ đẹp muôn màu**. Cho biết nội dung chính của mỗi bài là gì.*

3. *Nghe - viết :*

Cô Tấm của mẹ

Ngỡ từ quả thị bước ra
Bé làm cô Tấm giúp bà xâu kim
Thổi cơm, nấu nước, bế em,
Mẹ về khen bé : "Cô tiên xuống trần"
Bao nhiêu công việc lặng thầm
Bàn tay của bé đỡ đần mẹ cha.
Bé học giỏi, bé nết na
Bé là cô Tấm, bé là con ngoan.

LÊ HỒNG THIỆN

timdapan.com

Tiết 4

1. *Ghi lại các từ ngữ đã học trong tiết **Mở rộng vốn từ** theo chủ điểm :*

Người ta là hoa đất	Vẻ đẹp muôn màu	Những người quả cảm
M : tài giỏi	M : tươi đẹp	M : dũng cảm

2. *Ghi lại một thành ngữ hoặc tục ngữ đã học trong mỗi chủ điểm nói trên.*

3. *Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống :*

a) - Một người ... vẹn toàn
- Nét chạm trổ ...
- Phát hiện và bồi dưỡng những ... trẻ

(tài năng, tài đức, tài hoa)

b) - Ghi nhiều bàn thắng ...
- Một ngày ...
- Những kỉ niệm ...

(đẹp trời, đẹp đẽ, đẹp mắt)

c) - Một ... diệt xe tăng
- Có ... đấu tranh
- ... nhận khuyết điểm

(dũng khí, dũng sĩ, dũng cảm)

Tiết 5

1. *Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.*

2. *Tóm tắt vào bảng sau nội dung các bài tập đọc là truyện kể đã học trong chủ điểm **Những người quả cảm** :*

Tên bài	Nội dung chính	Nhân vật

timdapan.com

Tiết 6

1. *Phân biệt 3 kiểu câu kể (bằng cách nêu định nghĩa, ví dụ về từng kiểu câu) :*

	Ai làm gì ?	***Ai thế nào ?***	***Ai là gì ?***
Định nghĩa			
Ví dụ			

2. *Tìm 3 kiểu câu kể nói trên trong đoạn văn sau. Nói rõ tác dụng của từng kiểu câu kể.*

Bấy giờ tôi còn là một chú bé lên mười. Mỗi lần đi cắt cỏ, bao giờ tôi cũng tìm bứt một nắm cây mía đất, khoan khoái nằm xuống cạnh sọt cỏ đã đầy và nhấm nháp từng cây một. Buổi chiều ở làng ven sông yên tĩnh một cách lạ lùng.

Theo **TRẦN HOÀ BÌNH**

3. *Hãy viết một đoạn văn ngắn về bác sĩ Ly trong truyện* ***Khuất phục tên cướp biển*** *đã học. Trong đoạn văn, có sử dụng ba kiểu câu kể nói trên.*

Tiết 7

BÀI LUYỆN TẬP

A - Đọc thầm

Chiếc lá

Chim sâu hỏi chiếc lá :

- Lá ơi ! Hãy kể chuyện cuộc đời bạn cho tôi nghe đi !

- Bình thường lắm, chẳng có gì đáng kể đâu.

- Bạn đừng có giấu ! Nếu bình thường vậy, sao bông hoa kia lại có vẻ rất biết ơn bạn ?

- Thật mà ! Cuộc đời tôi rất bình thường. Ngày nhỏ, tôi là một búp non. Tôi lớn dần lên thành một chiếc lá và cứ là chiếc lá như thế cho đến bây giờ.

timdapan.com

- Thật như thế sao ? Đã có lần nào bạn biến thành hoa, thành quả, thành một ngôi sao, thành vầng mặt trời đem lại niềm vui cho mọi người như trong các câu chuyện cổ tích mà bác gió thường rì rầm kể suốt đêm ngày chưa ?

- Chưa. Chưa một lần nào tôi biến thành một thứ gì khác tôi cả. Suốt đời, tôi chỉ là một chiếc lá nhỏ nhoi bình thường.

- Thế thì chán thật ! Bông hoa kia đã làm tôi thất vọng. Hoa ơi, bạn chỉ khéo bịa chuyện.

- Tôi không bịa chút nào đâu. Mãi mãi tôi kính trọng những chiếc lá bình thường như thế. Chính nhờ họ mới có chúng tôi - những hoa, những quả, những niềm vui mà bạn vừa nói đến.

Theo **TRẦN HOÀI DƯƠNG**

B - Dựa theo nội dung bài đọc, chọn ý đúng trong các câu trả lời dưới đây

1. Trong câu chuyện trên, có những nhân vật nào nói với nhau ?

a) Chim sâu và bông hoa

b) Chim sâu và chiếc lá

c) Chim sâu, bông hoa và chiếc lá

2. Vì sao bông hoa biết ơn chiếc lá ?

a) Vì lá suốt đời chỉ là một chiếc lá bình thường.

b) Vì lá đem lại sự sống cho cây.

c) Vì lá có lúc biến thành mặt trời.

3. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?

a) Hãy biết quý trọng những người bình thường.

b) Vật bình thường mới đáng quý.

c) Lá đóng vai trò rất quan trọng đối với cây.

*4. Trong câu **Chim sâu hỏi chiếc lá**, sự vật nào được nhân hoá ?*

a) Chỉ có chiếc lá được nhân hoá.

b) Chỉ có chim sâu được nhân hoá.

c) Cả chim sâu và chiếc lá đều được nhân hoá.

timdapan.com

*5. Có thể thay từ **nhỏ nhoi** trong câu **Suốt đời, tôi chỉ là một chiếc lá nhỏ nhoi bình thường** bằng từ nào dưới đây ?*

a) nhỏ nhắn

b) nhỏ xinh

c) nhỏ bé

6. Trong câu chuyện trên có những loại câu nào em đã học ?

a) Chỉ có câu hỏi, câu kể

b) Chỉ có câu kể, câu khiến

c) Có cả câu hỏi, câu kể, câu khiến

7. Trong câu chuyện trên có những kiểu câu kể nào ?

a) Chỉ có kiểu câu ***Ai làm gì ?***

b) Có hai kiểu câu ***Ai làm gì ?***, ***Ai thế nào ?***

c) Có cả ba kiểu câu ***Ai làm gì ?***, ***Ai thế nào ?***, ***Ai là gì ?***

*8. Chủ ngữ trong câu **Cuộc đời tôi rất bình thường** là :*

a) Tôi

b) Cuộc đời tôi

c) Rất bình thường

Tiết 8

BÀI LUYỆN TẬP

A - Chính tả *(nhớ - viết) :* ***Đoàn thuyền đánh cá*** *(3 khổ thơ đầu).*

B - Tập làm văn

Cho hai đề bài như sau :

1. Tả một đồ vật em thích.

2. Tả một cây bóng mát, cây hoa hoặc cây ăn quả.

Em hãy chọn một đề bài và :

a) Viết lời mở bài theo kiểu gián tiếp.

b) Viết một đoạn văn tả một bộ phận của đồ vật hoặc của cây.

timdapan.com

KHÁM PHÁ THẾ GIỚI

timdapan.com

Tuần 29

TẬP ĐỌC

Đường đi Sa Pa

Xe chúng tôi leo chênh vênh trên dốc cao của con đường xuyên tỉnh. Những đám mây trắng nhỏ sà xuống cửa kính ô tô tạo nên cảm giác bồng bềnh huyền ảo. Chúng tôi đang đi bên những thác trắng xoá tựa mây trời, những rừng cây âm âm, những bông hoa chuối rực lên như ngọn lửa. Tôi lim dim mắt ngắm mấy con ngựa đang ăn cỏ trong một vườn đào ven đường. Con đen huyền, con trắng tuyết, con đỏ son, chân dịu dàng, chùm đuôi cong lướt thướt liễu rủ.

Buổi chiều, xe dừng lại ở một thị trấn nhỏ. Nắng phố huyện vàng hoe. Những em bé Hmông, những em bé Tu Dí, Phù Lá cổ đeo móng hổ, quần áo sặc sỡ đang chơi đùa trước cửa hàng. Hoàng hôn, áp phiên của phiên chợ thị trấn, người ngựa dập dìu chìm trong sương núi tím nhạt.

Hôm sau chúng tôi đi Sa Pa. Phong cảnh ở đây thật đẹp. Thoắt cái, lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một

timdapan.com

cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hẩy nồng nàn với những bông hoa lay ơn màu đen nhung hiếm quý.

Sa Pa quả là món quà tặng diệu kì mà thiên nhiên dành cho đất nước ta.

Theo **NGUYỄN PHAN HÁCH**

- **Sa Pa** : một huyện thuộc tỉnh Lào Cai.
- **Rừng cây âm âm** : rừng cây rậm rạp, hơi tối và tĩnh mịch.
- **Hmông, Tu Dí, Phù Lá** : tên gọi của ba dân tộc thiểu số sống ở vùng núi cao.
- **Hoàng hôn** : lúc mặt trời lặn.
- **Áp phiên** : hôm trước phiên chợ.

1. *Mỗi đoạn trong bài là một bức tranh đẹp về cảnh, về người. Hãy miêu tả những điều em hình dung được về mỗi bức tranh.*
2. *Những bức tranh bằng lời trong bài thể hiện sự quan sát rất tinh tế của tác giả. Hãy nêu một chi tiết thể hiện sự quan sát tinh tế ấy.*
3. *Vì sao tác giả gọi Sa Pa là "món quà tặng diệu kì" của thiên nhiên ?*
4. *Bài văn thể hiện tình cảm của tác giả đối với cảnh đẹp Sa Pa như thế nào ?*
5. *Học thuộc lòng hai đoạn cuối* (từ *Hôm sau...* đến hết).

CHÍNH TẢ

1. *Nghe - viết :*

Ai đã nghĩ ra các chữ số 1, 2, 3, 4,... ?

Người ta gọi các chữ số 1, 2, 3, 4,... là chữ số A-rập vì cho rằng chúng do người A-rập nghĩ ra. Sự thực thì không phải như vậy.

Vào năm 750, một nhà thiên văn học Ấn Độ đã đến thăm Bát-đa. Ông mang theo một bảng thiên văn do người Ấn Độ làm ra để dâng tặng quốc vương đang trị vì. Các chữ số Ấn Độ 1, 2, 3, 4,... dùng trong bảng đó đã được người A-rập nhanh chóng tiếp thu và về sau được truyền bá rộng rãi.

Theo báo **THIẾU NIÊN TIỀN PHONG**

timdapan.com

(2) *Tìm tiếng có nghĩa :*

a) Các âm đầu ***tr, ch*** có thể ghép với những vần nào ở bên phải để tạo thành những tiếng có nghĩa ? Đặt câu với một trong những tiếng vừa tìm được.

tr	ai
	am
	an
ch	âu
	ăng
	ân

b) Các vần ***êt, êch*** có thể ghép với những âm đầu nào ở bên trái để tạo thành các tiếng có nghĩa ? Đặt câu với một trong những tiếng vừa tìm được.

b	
ch	êt
d	
h	êch
k	
t	

3. *Tìm những tiếng thích hợp có thể điền vào mỗi ô trống để hoàn chỉnh mẩu chuyện dưới đây. Biết rằng, các ô số 1 chứa tiếng có âm đầu là **tr** hay **ch**, còn các ô số 2 chứa tiếng có vần là **êt** hay **êch.***

Trí nhớ tốt

Sơn vừa 2 mắt nhìn lên tấm bản đồ vừa nghe chị Hương kể chuyện Cô-lôm-bô tìm ra 1 Mĩ. Chị Hương say sưa kể rồi 2 thúc :

- Chuyện này đã xảy ra từ 500 năm trước.

Nghe vậy, Sơn bỗng 2 mặt ra rồi 1 trồ :

- Sao mà chị có 1 nhớ tốt thế ?

timdapan.com

Mở rộng vốn từ : *Du lịch - Thám hiểm*

1. *Những hoạt động nào được gọi là* ***du lịch****? Chọn ý đúng để trả lời :*

a) Đi chơi ở công viên gần nhà.

b) Đi chơi xa để nghỉ ngơi, ngắm cảnh.

c) Đi làm việc xa nhà.

2. *Theo em,* ***thám hiểm*** *là gì ? Chọn ý đúng để trả lời :*

a) Tìm hiểu về đời sống của nơi mình ở.

b) Đi chơi xa để xem phong cảnh.

c) Thăm dò, tìm hiểu những nơi xa lạ, khó khăn, có thể nguy hiểm.

3. *Em hiểu câu* ***Đi một ngày đàng học một sàng khôn*** *nghĩa là gì ?*

4. *Trò chơi* ***Du lịch trên sông*** *: Chọn các tên sông cho trong ngoặc đơn để giải các câu đố dưới đây.*

a) Sông gì đỏ nặng phù sa ?

b) Sông gì lại hoá được ra chín rồng ?

c) Làng quan họ có con sông
Hỏi dòng sông ấy là sông tên gì ?

d) Sông tên xanh biếc sông chi ?

e) Sông gì tiếng vó ngựa phi vang trời ?

g) Sông gì chẳng thể nổi lên
Bởi tên của nó gắn liền dưới sâu ?

h) Hai dòng sông trước sông sau
Hỏi hai sông ấy ở đâu ? Sông nào ?

i) Sông nào nơi ấy sóng trào
Vạn quân Nam Hán ta đào mồ chôn ?

(sông Cửu Long, sông Lam, sông Hồng, sông Mã, sông Tiền, sông Hậu, sông Đáy, sông Bạch Đằng, sông Cầu)

Theo **TRẦN LIÊN NGUYỄN**

timdapan.com

Đôi cánh của Ngựa Trắng

THY NGỌC

1. *Dựa vào các tranh dưới đây, kể lại câu chuyện đã được nghe.*

2. *Trao đổi với các bạn trong lớp về ý nghĩa câu chuyện.*

timdapan.com

Trăng ơi... từ đâu đến ?

Trăng ơi... từ đâu đến ?
Hay từ cánh rừng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà.

Trăng ơi... từ đâu đến ?
Hay biển xanh diệu kì
Trăng tròn như mắt cá
Chẳng bao giờ chớp mi.

timdapan.com

Trăng ơi... từ đâu đến ?
Hay từ một sân chơi
Trăng bay như quả bóng
Bạn nào đá lên trời.

Trăng ơi... từ đâu đến ?
Hay từ lời mẹ ru
Thương Cuội không được học
Hú gọi trâu đến giờ !

Trăng ơi... từ đâu đến ?
Hay từ đường hành quân
Trăng soi chú bộ đội
Và soi vàng góc sân.

Trăng từ đâu... từ đâu ?
Trăng đi khắp mọi miền
Trăng ơi, có nơi nào
Sáng hơn đất nước em...

TRẦN ĐĂNG KHOA

Diệu kì : như có phép mầu, khiến người ta phải thán phục, ngợi ca.

1. Trong hai khổ thơ đầu, trăng được so sánh với những gì ?
2. Vì sao tác giả nghĩ trăng đến từ cánh rừng xa, từ biển xanh ?
3. Trong mỗi khổ thơ tiếp theo, vầng trăng gắn với một đối tượng cụ thể. Đó là những gì, những ai ?
4. Bài thơ thể hiện tình cảm của tác giả đối với quê hương đất nước như thế nào ?
5. Học thuộc lòng bài thơ.

timdapan.com

Luyện tập tóm tắt tin tức

1. *Tóm tắt một trong các tin sau bằng một hoặc hai câu :*

a) Có những người du lịch không thích ở trong khách sạn bình thường. Họ muốn được ăn uống, đọc sách, nghỉ ngơi ở những chỗ khác lạ. Tại Vát-te-rát, Thuỵ Điển, có một khách sạn treo trên ngọn cây sồi cao 13 mét. Khách sạn này chỉ có duy nhất một phòng nghỉ. Muốn leo lên phòng nghỉ, bạn phải ngồi trên một chiếc ghế gỗ gần giống như xích đu để người ta kéo bạn lên. Giá phòng nghỉ khoảng hơn sáu triệu đồng một người một ngày.

Theo báo THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

b) Nhiều người khi đi du lịch rất muốn dắt theo một hoặc vài con vật mà họ vẫn coi như những người bạn, người con. Song, tất cả các khách sạn đều không cho mang súc vật vào.

Để đáp ứng nhu cầu của những người yêu quý súc vật, một phụ nữ ở Pháp vừa mở khu cư xá đầu tiên dành cho các vị khách du lịch bốn chân.

Theo báo THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

2. *Đặt tên cho bản tin mà em đã chọn để tóm tắt.*

3. *Đọc một tin trên báo* ***Nhi đồng*** *hoặc* ***Thiếu niên Tiền phong*** *và tóm tắt tin đó bằng một vài câu.*

timdapan.com

Giữ phép lịch sự khi bày tỏ yêu cầu, đề nghị

I - Nhận xét

1. *Hãy đọc mẩu chuyện sau :*

Một sớm, thằng Hùng, mới "nhập cư" vào xóm tôi, dắt chiếc xe đạp gần hết hơi ra tiệm sửa xe của bác Hai. Nó hất hàm bảo bác Hai :

- Bơm cho cái bánh trước. Nhanh lên nhé, trễ giờ học rồi.

Bác Hai nhìn thằng Hùng rồi nói :

- Tiệm của bác hổng có bơm thuê.

- Vậy cho mượn cái bơm, tôi bơm lấy vậy.

Vừa lúc ấy, cái Hoa nhà ở cuối ngõ cũng dắt xe đạp chạy vào ríu rít chào hỏi :

- Cháu chào bác Hai ạ ! Bác ơi, cho cháu mượn cái bơm nhé. Chiều nay cháu đi học về, bác coi giùm cháu nghe, hổng biết sao nó cứ xì hơi hoài.

- Được rồi. Nào để bác bơm cho. Cháu là con gái, biết bơm không mà bơm !

- Cháu cảm ơn bác nhiều.

Theo **THÀNH LONG**

- **Nhập cư** : từ nơi khác đến ở (thường dùng với nghĩa "đến ở hẳn nước khác").
- **Hổng** (tiếng Nam Bộ) : không.

timdapan.com

2. *Tìm những câu nêu yêu cầu, đề nghị trong mẩu chuyện trên.*

3. *Nhận xét về cách nêu yêu cầu, đề nghị của hai bạn Hùng và Hoa.*

4. *Theo em, như thế nào là lịch sự khi yêu cầu, đề nghị ?*

II - Ghi nhớ

1. Khi nêu yêu cầu, đề nghị, phải giữ phép lịch sự.

2. Muốn cho lời yêu cầu, đề nghị được lịch sự, cần có cách xưng hô cho phù hợp và thêm vào trước hoặc sau động từ các từ **làm ơn**, **giùm**, **giúp**,...

3. Có thể dùng câu hỏi để nêu yêu cầu, đề nghị.

III - Luyện tập

1. *Khi muốn mượn bạn cái bút, em có thể chọn những cách nói nào ?*

a) Cho mượn cái bút !

b) Lan ơi, cho tớ mượn cái bút !

c) Lan ơi, cậu có thể cho tớ mượn cái bút được không ?

2. *Khi muốn hỏi giờ một người lớn tuổi, em có thể chọn những cách nói nào ?*

a) Mấy giờ rồi ?

b) Bác ơi, mấy giờ rồi ạ ?

c) Bác ơi, bác làm ơn cho cháu biết mấy giờ rồi !

d) Bác ơi, bác xem giùm cháu mấy giờ rồi ạ !

3. *So sánh từng cặp câu khiến dưới đây về tính lịch sự. Hãy cho biết vì sao những câu ấy giữ hoặc không giữ được phép lịch sự.*

a) - Lan ơi, cho tớ về với !
   - Cho đi nhờ một cái !

b) - Chiều nay, chị đón em nhé !
   - Chiều nay, chị phải đón em đấy !

timdapan.com

c) - Đừng có mà nói như thế !

- Theo tớ, cậu không nên nói như thế !

d) - Mở hộ cháu cái cửa !

- Bác mở giúp cháu cái cửa này với !

4. *Đặt câu khiến phù hợp với các tình huống sau :*

a) Em muốn xin tiền bố mẹ để mua một quyển sổ ghi chép.

b) Em đi học về nhà, nhưng nhà em chưa có ai về, em muốn ngồi nhờ bên nhà hàng xóm để chờ bố mẹ về.

TẬP LÀM VĂN

Cấu tạo của bài văn miêu tả con vật

I - Nhận xét

1. *Đọc bài sau :*

Con Mèo Hung

"Meo, meo". Đấy, chú bạn mới của tôi lại đến chơi với tôi đấy.

Chà, nó có bộ lông mới đẹp làm sao ! Màu lông hung hung có sắc vằn đo đỏ, rất đúng với cái tên mà tôi đã đặt cho nó. Mèo Hung có cái đầu tròn tròn, hai tai dong dỏng dựng đứng rất thính nhạy. Đôi mắt Mèo Hung hiền lành nhưng ban đêm đôi mắt ấy sáng lên giúp mèo nhìn rõ mọi vật. Bộ ria mép vểnh lên có vẻ oai lắm ; bốn chân thì thon thon, bước đi một cách nhẹ nhàng như lướt trên mặt đất. Cái đuôi dài trông thướt tha duyên dáng... Mèo Hung trông thật đáng yêu.

timdapan.com

Có một hôm, tôi đang ngồi học, bỗng thấy nó rón rén bước từng bước nhẹ nhàng đến bên bồ thóc ngồi rình. A ! Con mèo này khôn thật ! Chả là ngày thường chuột hay vào bồ ăn vụng thóc nên mèo mới rình ở đây. Bỗng nhiên nó chụm bốn chân lại, dặt dặt cái đuôi lấy đà rồi "phốc" một cái. Thế là một con chuột đã nằm gọn ngay trong vuốt của nó... Nhiều lúc tôi đang học bài, chú ta đến dụi dụi vào tay, muốn tôi vuốt ve bộ lông mượt như nhung hoặc đùa với chú một tí.

Con mèo của tôi là thế đấy.

Theo **HOÀNG ĐỨC HẢI**

2. *Phân đoạn bài văn trên.*

3. *Nội dung chính của mỗi đoạn văn trên là gì ?*

4. *Từ bài văn trên, nhận xét về cấu tạo của bài văn miêu tả con vật.*

II - Ghi nhớ

Bài văn miêu tả con vật thường có ba phần :

1. Mở bài : Giới thiệu con vật sẽ tả.
2. Thân bài :
   a) Tả hình dáng.
   b) Tả thói quen sinh hoạt và một vài hoạt động chính của con vật.
3. Kết luận : Nêu cảm nghĩ đối với con vật.

III - Luyện tập

Lập dàn ý chi tiết tả một vật nuôi trong nhà (gà, chim, chó, lợn, trâu, bò,...).

timdapan.com

Tuần 30

TẬP ĐỌC

Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất

MA-GIEN-LĂNG
(1480 - 1521)

Ngày 20 tháng 9 năm 1519, từ cảng Xê-vi-la nước Tây Ban Nha, có năm chiếc thuyền lớn giong buồm ra khơi. Đó là hạm đội do Ma-gien-lăng chỉ huy, với nhiệm vụ khám phá con đường trên biển dẫn đến những vùng đất mới.

Vượt Đại Tây Dương, Ma-gien-lăng cho đoàn thuyền đi dọc theo bờ biển Nam Mĩ. Tới gần mỏm cực nam thì phát hiện một eo biển dẫn tới một đại dương mênh mông. Thấy sóng yên biển lặng, Ma-gien-lăng đặt tên cho đại dương mới tìm được là Thái Bình Dương.

Thái Bình Dương bát ngát, đi mãi chẳng thấy bờ. Thức ăn cạn, nước ngọt hết sạch. Thuỷ thủ phải uống nước tiểu, ninh nhừ giày và thắt lưng da để ăn. Mỗi ngày có vài ba người chết phải ném xác xuống biển. May sao, gặp một hòn đảo nhỏ, được tiếp tế thức ăn và nước ngọt, đoàn thám hiểm ổn định được tinh thần.

Đoạn đường từ đó có nhiều đảo hơn. Không phải lo thiếu thức ăn, nước uống nhưng lại nảy sinh những khó khăn mới. Trong một trận giao tranh với dân đảo Ma-tan, Ma-gien-lăng đã bỏ mình, không kịp nhìn thấy kết quả công việc mình làm.

Những thuỷ thủ còn lại tiếp tục vượt Ấn Độ Dương tìm đường trở về châu Âu. Ngày 8 tháng 9 năm 1522, đoàn thám hiểm chỉ còn một chiếc thuyền với mười tám thuỷ thủ trở về Tây Ban Nha.

timdapan.com

Chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới của Ma-gien-lăng kéo dài 1083 ngày, mất bốn chiếc thuyền lớn, với gần hai trăm người bỏ mạng dọc đường. Nhưng đoàn thám hiểm đã hoàn thành sứ mạng, khẳng định trái đất hình cầu, phát hiện Thái Bình Dương và nhiều vùng đất mới.

Theo **TRẦN DIỆU TẤN** và **ĐỖ THÁI**

- **Ma-tan** : một đảo thuộc quần đảo Phi-líp-pin ngày nay.
- **Sứ mạng** : nhiệm vụ cao cả.

1. Ma-gien-lăng thực hiện cuộc thám hiểm với mục đích gì ?

2. Đoàn thám hiểm đã gặp những khó khăn gì dọc đường ?

3. Hạm đội của Ma-gien-lăng đã đi theo hành trình nào ? Chọn ý đúng :

a) Châu Âu - Đại Tây Dương - châu Mĩ - châu Âu.

b) Châu Âu - Đại Tây Dương - Thái Bình Dương - châu Á - châu Âu.

c) Châu Âu - Đại Tây Dương - châu Mĩ - Thái Bình Dương - châu Á - Ấn Độ Dương - châu Âu.

4. Đoàn thám hiểm đã đạt những kết quả gì ?

5. Câu chuyện giúp em hiểu những gì về các nhà thám hiểm ?

CHÍNH TẢ

1. *Nhớ - viết :* ***Đường đi Sa Pa*** (từ *Hôm sau...* đến hết)

(2). *Tìm những tiếng có nghĩa ứng với mỗi ô trống dưới đây :*

a)

	a	ong	ông	ưa
r	M : **ra** (ra lệnh, ra vào, ra mắt)			
d	M : **da** (da thịt, da trời, giả da)			
gi	M : **gia** (gia đình, tham gia)			

timdapan.com

b)

	a	ong	ông	ưa
v	M : **va** (va chạm, va đầu, va vấp)			
d	M : **da** (da thịt, da trời, giả da)			
gi	M : **gia** (gia đình, tham gia)			

(3). *Tìm những tiếng ứng với mỗi ô trống dưới đây :*

a) Tiếng bắt đầu bằng ***r***, ***d*** hay ***gi*** :

- Hồ nước ngọt lớn nhất thế ☐ là hồ Thượng ở giữa Ca-na-đa và Mĩ. Nó ☐ trên 80 000 ki-lô-mét vuông.

Theo **TRẦN HOÀNG HÀ**

- Trung Quốc là nước có biên ☐ chung với nhiều nước nhất - 13 nước. Biên ☐ của nước này ☐ 23 840 ki-lô-mét.

Theo KỈ LỤC THẾ GIỚI

b) Tiếng bắt đầu bằng ***v***, ***d*** hay ***gi*** :

- Ở Thư ☐ Quốc gia Luân Đôn hiện nay còn lưu ☐ một cuốn sách nặng hơn 100 ki-lô-gam. Cuốn sách có bìa làm bằng vàng và đá quý. Bên trong có 50 chữ cũng làm bằng ☐.

Theo báo THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

- Gần ba phần tư trái đất được biển bao phủ. Thái Bình Dương là đại ☐ lớn nhất và bao phủ gần nửa thế ☐.

Theo **TRẦN HOÀNG HÀ**

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Mở rộng vốn từ : *Du lịch - Thám hiểm*

1. *Tìm những từ ngữ liên quan đến hoạt động du lịch :*

a) Đồ dùng cần cho chuyến du lịch.

M : vali, cần câu

timdapan.com

b) Phương tiện giao thông và những sự vật có liên quan đến phương tiện giao thông.

M : tàu thuỷ, bến tàu

c) Tổ chức, nhân viên phục vụ du lịch.

M : khách sạn, hướng dẫn viên

d) Địa điểm tham quan, du lịch.

M : phố cổ, bãi biển

2. *Tìm những từ ngữ liên quan đến hoạt động thám hiểm :*

a) Đồ dùng cần cho cuộc thám hiểm.

M : la bàn, lều trại

b) Những khó khăn, nguy hiểm cần vượt qua.

M : bão, thú dữ

c) Những đức tính cần thiết của người tham gia đoàn thám hiểm.

M : kiên trì, dũng cảm

3. *Viết một đoạn văn nói về hoạt động du lịch hay thám hiểm, trong đó có một số từ ngữ em vừa tìm được ở bài tập 1 hoặc bài tập 2.*

KỂ CHUYỆN

Kể chuyện đã nghe, đã đọc

Đề bài

Kể lại một câu chuyện em đã được nghe, được đọc về du lịch hay thám hiểm.

Gợi ý

1. *Những câu chuyện có thật :*

- Các cuộc thám hiểm của Cô-lôm-bô từ năm 1492 đến năm 1504 phát hiện ra châu Mĩ.

- Chuyến đi vòng quanh thế giới của Ma-gien-lăng.

- Các cuộc thám hiểm Bắc Cực, Nam Cực, chinh phục đỉnh núi Ê-vơ-rét,... của nhiều nhà khoa học, nhà thể thao,...

timdapan.com

2. *Những câu chuyện tưởng tượng :*

- *Hai vạn dặm dưới đáy biển, Tám mươi ngày vòng quanh thế giới, Cuộc du hành vào lòng đất, Năm tuần trên khinh khí cầu* của Véc-nơ.

- *Gu-li-vơ du kí* của Xuýp, *Dế Mèn phiêu lưu kí* của Tô Hoài, *Cuộc du lịch kì diệu của Nin Hơ-góc-xơn* của La-góc-lốp,...

TẬP ĐỌC

Dòng sông mặc áo

Dòng sông mới điệu làm sao
Nắng lên mặc áo lụa đào thướt tha
Trưa về trời rộng bao la
Áo xanh sông mặc như là mới may
Chiều trôi thơ thẩn áng mây
Cài lên màu áo hây hây ráng vàng

timdapan.com

Đêm thêu trước ngực vầng trăng
Trên nền nhung tím trăm ngàn sao lên
Khuya rồi, sông mặc áo đen
Nép trong rừng bưởi lặng yên đôi bờ...
Sáng ra thơm đến ngẩn ngơ
Dòng sông đã mặc bao giờ áo hoa
Ngước lên bỗng gặp la đà
Ngàn hoa bưởi trắng nở nhoà áo ai...

NGUYỄN TRỌNG TẠO

- **Điệu** : tỏ ra duyên dáng, kiểu cách.
- **Hây hây** : đỏ phơn phớt.
- **Ráng** : hiện tượng ánh sáng mặt trời lúc mọc hay lặn phản chiếu lên các đám mây, làm cho cả một khoảng trời sáng rực rỡ, nhuộm màu vàng đỏ hay hồng sẫm.

1. Vì sao tác giả nói là dòng sông "điệu" ?
2. Màu sắc của dòng sông thay đổi như thế nào trong một ngày ?
3. Cách nói "dòng sông mặc áo" có gì hay ?
4. Em thích hình ảnh nào trong bài ? Vì sao ?
5. Học thuộc lòng bài thơ.

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập quan sát con vật

1. *Đọc bài văn sau :*

Đàn ngan mới nở

Những con ngan nhỏ mới nở được ba hôm chỉ to hơn cái trứng một tí.

Chúng có bộ lông vàng óng. Một màu vàng đáng yêu như màu của những con tơ nõn mới guồng. Nhưng đẹp nhất là đôi mắt với cái mỏ.

timdapan.com

Đôi mắt chỉ bằng hột cườm, đen nhánh hạt huyền, lúc nào cũng long lanh đưa đi đưa lại như có nước, làm hoạt động hai con ngươi bóng mỡ. Một cái mỏ màu nhung hươu, vừa bằng ngón tay đứa bé mới đẻ và có lẽ cũng mềm như thế, mọc ngăn ngắn đằng trước. Cái đầu xinh xinh, vàng nuột và ở dưới bụng, lủn chủn hai cái chân bé tí màu đỏ hồng.

TÔ HOÀI

Guồng : cuốn sợi bằng guồng (một dụng cụ có khung tròn và tay quay).

2. *Để miêu tả đàn ngan, tác giả bài văn trên đã quan sát những bộ phận nào của chúng ? Ghi lại những câu miêu tả mà em cho là hay.*

3. *Quan sát và miêu tả các đặc điểm ngoại hình của con mèo (hoặc con chó) của nhà em hoặc của nhà hàng xóm.*

4. *Quan sát và miêu tả các hoạt động thường xuyên của con mèo (hoặc con chó) nói trên.*

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Câu cảm

I - Nhận xét

1. *Những câu sau dùng để làm gì ?*

- Chà, con mèo có bộ lông mới đẹp làm sao !

- A ! Con mèo này khôn thật !

2. *Cuối các câu trên có dấu gì ?*

timdapan.com

3. *Rút ra kết luận về câu cảm :*

a) Câu cảm dùng để làm gì ?

b) Trong câu cảm, thường có những từ ngữ nào ?

II - Ghi nhớ

1. *Câu cảm* (câu cảm thán) là câu dùng để bộc lộ cảm xúc (vui mừng, thán phục, đau xót, ngạc nhiên,...) của người nói.

2. Trong câu cảm, thường có các từ ngữ : **ôi**, **chao**, **chà**, **trời** ; **quá**, **lắm**, **thật**... Khi viết, cuối câu cảm thường có dấu chấm than (!).

III - Luyện tập

1. *Chuyển các câu kể sau thành câu cảm.*

a) Con mèo này bắt chuột giỏi.

b) Trời rét.

c) Bạn Ngân chăm chỉ.

d) Bạn Giang học giỏi.

M : - A, con mèo này bắt chuột giỏi quá !

2. *Đặt câu cảm cho các tình huống sau :*

a) Cô giáo ra một bài toán khó, cả lớp chỉ có mỗi một bạn làm được. Hãy đặt câu cảm để bày tỏ sự thán phục.

b) Vào ngày sinh nhật của em, có một bạn học cũ đã chuyển trường từ lâu bỗng nhiên tới chúc mừng em. Hãy đặt câu cảm để bày tỏ sự ngạc nhiên và vui mừng.

3. *Những câu cảm sau đây bộc lộ cảm xúc gì ?*

a) Ôi, bạn Nam đến kìa !

b) Ồ, bạn Nam thông minh quá !

c) Trời, thật là kinh khủng !

timdapan.com

Điền vào giấy tờ in sẵn

1. *Em cùng mẹ đến chơi nhà họ hàng ở tỉnh khác và ở lại đó vài ngày. Mẹ em bảo : "Con hãy giúp mẹ điền vào phiếu khai báo tạm trú." Em hãy làm giúp mẹ theo mẫu dưới đây :*

Địa chỉ ..... Họ và tên chủ hộ .....

....

Điểm khai báo tạm trú, tạm vắng số ..... phường, xã .....
quận, huyện ..... Thành phố, tỉnh .....

PHIẾU KHAI BÁO TẠM TRÚ, TẠM VẮNG

1. Họ và tên : .....
2. Sinh ngày : .....
3. Nghề nghiệp và nơi làm việc : .....
.....
.....
4. CMND số : .....
5. Tạm trú, tạm vắng từ ngày ..... đến ngày .....
6. Ở đâu đến hoặc đi đâu : .....
7. Lí do : .....
8. Quan hệ với chủ hộ : .....
9. Trẻ em dưới 15 tuổi đi theo : .....
.....
.....
10. Ngày ..... tháng ..... năm .....

Cán bộ đăng kí (Kí, ghi rõ họ, tên) — Chủ hộ (Hoặc người trình báo)

CMND : giấy chứng minh nhân dân.

2. *Điền xong, em đưa cho mẹ. Mẹ hỏi : "Con có biết tại sao phải khai báo tạm trú, tạm vắng không ?" Em trả lời mẹ thế nào ?*

timdapan.com

Tuần 31

TẬP ĐỌC

Ăng-co Vát

Ăng-co Vát là một công trình kiến trúc và điêu khắc tuyệt diệu của nhân dân Cam-pu-chia được xây dựng từ đầu thế kỉ XII.

Khu đền chính gồm ba tầng với những ngọn tháp lớn. Muốn thăm hết khu đền chính phải đi qua ba tầng hành lang dài gần 1500 mét và vào thăm 398 gian phòng. Suốt cuộc dạo xem kì thú đó, du khách sẽ cảm thấy như lạc vào thế giới của nghệ thuật chạm khắc và kiến trúc cổ đại. Đây, những cây tháp lớn được dựng bằng đá ong và bọc ngoài bằng đá nhẵn. Đây, những bức tường buồng nhẵn bóng như mặt ghế đá, hoàn toàn được ghép bằng những tảng đá lớn đẽo gọt vuông vức và lựa ghép vào nhau kín khít như xây gạch vữa.

Toàn bộ khu đền quay về hướng tây. Lúc hoàng hôn, Ăng-co Vát thật huy hoàng. Mặt trời lặn, ánh sáng chiếu soi vào bóng tối cửa đền. Những ngọn tháp cao vút ở phía trên, lấp loáng giữa những chùm lá thốt nốt xoà tán tròn vượt lên hẳn những hàng muỗm già cổ kính. Ngôi đền cao với

timdapan.com

những thềm đá rêu phong, uy nghi kì lạ, càng cao càng thâm nghiêm dưới ánh trời vàng, khi đàn dơi bay toả ra từ các ngách.

Theo NHỮNG KÌ QUAN THẾ GIỚI

- **Kiến trúc** : nghệ thuật thiết kế, xây dựng nhà cửa, thành luỹ,...
- **Điêu khắc** : nghệ thuật chạm trổ trên gỗ, đá,...
- **Thốt nốt** : cây cùng họ với dừa, thân thẳng và cao, lá hình quạt.
- **Kì thú** : kì lạ và thú vị.
- **Muỗm** : cây cùng họ với xoài, quả nhỏ và chua hơn.
- **Thâm nghiêm** : sâu kín, gợi vẻ uy nghiêm.

1. Ăng-co Vát được xây dựng ở đâu và từ bao giờ ?
2. Khu đền chính đồ sộ như thế nào ?
3. Khu đền chính được xây dựng kì công như thế nào ?
4. Phong cảnh khu đền vào lúc hoàng hôn có gì đẹp ?

CHÍNH TẢ

1. *Nghe - viết :*

Nghe lời chim nói

Lắng nghe loài chim nói
Về những cánh đồng quê
Mùa nối mùa bận rộn
Đất với người say mê.

Lắng nghe loài chim nói
Về thành phố, tầng cao
Về ngăn sông, bạt núi
Điện tràn đến rừng sâu.

Và bạn bè nơi đâu
Và những điều mới lạ...
Cây ngỡ ngàng mắt lá
Nắng ngỡ ngàng trời xanh.

timdapan.com

Thanh khiết bầu không gian
Thanh khiết lời chim nói
Bao ước mơ mời gọi
Trong tiếng chim thiết tha

NGUYỄN TRỌNG HOÀN

Ngỡ ngàng : ngạc nhiên trước những điều mới lạ.

(2). a) - Tìm 3 trường hợp chỉ viết với ***l***, không viết với ***n***.

M : *làm* (không có *nàm*)

- Tìm 3 trường hợp chỉ viết với ***n***, không viết với ***l***.

M : *này* (không có *lày*)

b) - Tìm 3 từ láy bắt đầu bằng tiếng có ***thanh hỏi***.

M : *nghỉ ngơi*

- Tìm 3 từ láy bắt đầu bằng tiếng có ***thanh ngã***.

M : *nghĩ ngợi*

(3). *Chọn các tiếng cho trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh đoạn văn.*

a) ***Băng trôi***

(Lúi / Núi) băng trôi (lớn / nớn) nhất trôi khỏi (Lam / Nam) Cực vào (lăm /năm) 1956. Nó chiếm một vùng rộng 31 000 ki-lô-mét vuông. Núi băng (lày / này) lớn bằng nước Bỉ.

Theo **TRẦN HOÀNG HÀ**

b) ***Sa mạc đen***

(Ở / Ỡ) nước Nga có một sa mạc màu đen. Đá trên sa mạc này (củng / cũng) màu đen. Khi bước vào sa mạc, người ta có (cảm / cãm) giác biến thành màu đen và (cả / cã) thế giới đều màu đen.

Theo **TRẦN HOÀNG HÀ**

timdapan.com

Thêm trạng ngữ cho câu

I - Nhận xét

1. *Đọc cặp câu sau và cho biết chúng có gì khác nhau.*

a) I-ren trở thành một nhà khoa học nổi tiếng.

b) *Nhờ tinh thần ham học hỏi, sau này*, I-ren trở thành một nhà khoa học nổi tiếng.

2. *Đặt câu hỏi cho các phần in nghiêng ở câu b.*

3. *Mỗi phần in nghiêng bổ sung cho câu b ý nghĩa gì ?*

II - Ghi nhớ

1. *Trạng ngữ* là thành phần phụ của câu xác định thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích,... của sự việc nêu trong câu.

2. *Trạng ngữ* trả lời cho các câu hỏi **Khi nào ?, Ở đâu ?, Vì sao ?, Để làm gì ?**

III - Luyện tập

1. *Tìm trạng ngữ trong các câu sau :*

a) Ngày xưa, Rùa có một cái mai láng bóng.

VÕ QUẢNG

b) Trong vườn, muôn loài hoa đua nở.

XUÂN QUỲNH

c) Từ tờ mờ sáng, cô Thảo đã dậy sắm sửa đi về làng. Làng cô ở cách làng Mỹ Lý hơn mười lăm cây số. Vì vậy, mỗi năm cô chỉ về làng chừng hai ba lượt.

Theo **THANH TỊNH**

2. *Viết một đoạn văn ngắn từ 3 đến 5 câu kể về một lần em được đi chơi xa, trong đó có ít nhất một câu dùng trạng ngữ.*

timdapan.com

KỂ CHUYỆN

Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia

Đề bài

Kể chuyện về một cuộc du lịch hoặc cắm trại mà em được tham gia.

Gợi ý

1. *Nhớ lại những lần bố mẹ cho đi du lịch hoặc những lần cùng cả lớp cắm trại.*

2. *Kể chuyện*

- Giới thiệu về cuộc du lịch, cắm trại : Ở đâu ? Khi nào ? Cùng với ai ?
- Kể những chi tiết của cuộc du lịch, cắm trại đó. Qua lần du lịch, cắm trại đó, em phát hiện được những gì thú vị ?
- Nêu ấn tượng của em về lần du lịch, cắm trại đó.

TẬP ĐỌC

Con chuồn chuồn nước

Ôi chao ! Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao ! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thuỷ tinh. Thân chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu. Chú đậu trên một cành lộc vừng ngả dài trên mặt hồ. Bốn cánh khẽ rung rung như đang còn phân vân.

Rồi đột nhiên, chú chuồn chuồn nước tung cánh bay vọt lên. Cái bóng chú nhỏ xíu lướt nhanh trên mặt hồ. Mặt hồ trải rộng mênh mông và lặng sóng. Chú bay lên cao hơn và xa hơn. Dưới tầm cánh chú bây giờ là luỹ tre xanh rì rào trong gió, là bờ ao với những khóm khoai nước rung rinh. Rồi những cảnh tuyệt đẹp của đất nước hiện ra : cánh đồng với những đàn trâu thung thăng gặm cỏ ; dòng sông với những đoàn thuyền ngược xuôi. Còn trên tầng cao là đàn cò đang bay, là trời xanh trong và cao vút.

NGUYỄN THẾ HỘI

timdapan.com

?

1. *Chú chuồn chuồn được miêu tả bằng những hình ảnh so sánh nào ?*
2. *Em thích hình ảnh so sánh nào ? Vì sao ?*
3. *Cách miêu tả chú chuồn chuồn bay có gì hay ?*
4. *Tình yêu quê hương, đất nước của tác giả thể hiện qua những câu văn nào ?*

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập miêu tả các bộ phận của con vật

1. *Đọc đoạn văn sau :*

Con ngựa

Hai tai to dựng đứng trên cái đầu rất đẹp. Hai lỗ mũi ươn ướt động đậy hoài. Mỗi khi nó nhếch môi lên lại để lộ hai hàm răng trắng muốt. Bờm nó được cắt rất phẳng. Ngực nở. Bốn chân nó khi đứng cũng cứ giậm lộp cộp trên đất. Cái đuôi dài ve vẩy hết sang phải lại sang trái.

Theo **VÂN TRÌNH**

2. *Đoạn văn trên tả những bộ phận nào của con ngựa ? Hãy ghi lại những đặc điểm chính của mỗi bộ phận ấy.*

3. *Quan sát các bộ phận của một con vật mà em yêu thích và tìm những từ ngữ miêu tả đặc điểm của các bộ phận đó.*

M : - **Về màu sắc của mèo :** Đen thì đen như than, mắt vàng như lửa đèn. Trắng thì trắng như tuyết, mắt xanh như da trời. Đỏ thì đỏ như ngọn lửa. Trắng với những đốm đỏ. Đỏ với những đốm trắng. Xám như khói. Xám với lông vằn như hổ. Những đốm xám như báo. Xám với những màu vằn như mai rùa. Màu vàng cam. Màu vàng đào. Màu kem sữa. Màu xanh nhạt như sương mù buổi sớm...

- **Về lông mèo :** Sao lại có những con nhiều lông đến thế ; tưởng như đây không phải là con mèo mà là những quả cầu bằng lông với những con mắt màu vàng. Lông ở một số con mèo giống như lông cáo, ở những con khác lại dài và mỏng, loại thứ ba lại như lưỡi mác.

Theo **Ô-BRA-XỐP**

timdapan.com

Thêm trạng ngữ chỉ nơi chốn cho câu

I - Nhận xét

1. *Tìm trạng ngữ trong những câu sau và cho biết chúng bổ sung ý nghĩa gì cho câu.*

a) Trước nhà, mấy cây hoa giấy nở tưng bừng.

TRẦN HOÀI DƯƠNG

b) Trên các lề phố, trước cổng các cơ quan, trên mặt đường nhựa, từ khắp năm cửa ô trở vào, hoa sấu vẫn nở, vẫn vương vãi khắp thủ đô.

Theo **NGUYỄN TUÂN**

2. *Đặt câu hỏi cho các trạng ngữ tìm được trong những câu trên.*

II - Ghi nhớ

1. Để làm rõ nơi chốn diễn ra sự việc nêu trong câu, ta thêm *trạng ngữ chỉ nơi chốn* vào câu.

2. *Trạng ngữ chỉ nơi chốn* trả lời cho câu hỏi **Ở đâu ?**.

III - Luyện tập

1. *Tìm trạng ngữ chỉ nơi chốn trong các câu sau :*

- Trước rạp, người ta dọn dẹp sạch sẽ, sắp một hàng ghế dài.

PHI VÂN

- Trên bờ, tiếng trống càng thúc dữ dội.

CHU VĂN

- Dưới những mái nhà ẩm nước, mọi người vẫn thu mình trong giấc ngủ mệt mỏi.

NGUYỄN TRỌNG TÂN

2. *Thêm các trạng ngữ chỉ nơi chốn cho những câu sau :*

a) ... , em giúp bố mẹ làm những công việc gia đình.

b) ... , em rất chăm chú nghe giảng và hăng hái phát biểu.

c) ... , hoa đã nở.

timdapan.com

3. *Các câu dưới đây chỉ mới có trạng ngữ chỉ nơi chốn. Hãy thêm những bộ phận cần thiết để hoàn chỉnh những câu ấy.*

a) Ngoài đường, ...

b) Trong nhà, ...

c) Trên đường đến trường, ...

d) Ở bên kia sườn núi, ...

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập xây dựng đoạn văn miêu tả con vật

1. *Bài* ***Con chuồn chuồn nước*** *có mấy đoạn văn ? Tìm ý chính của mỗi đoạn.*

2. *Sắp xếp các câu sau thành một đoạn văn :*

a) Đôi mắt nâu trầm ngâm ngơ ngác nhìn xa, cái bụng mịn mượt, cổ yếm quàng chiếc tạp dề công nhân đầy hạt cườm lấp lánh biêng biếc.

b) Con chim gáy hiền lành, béo nục.

c) Chàng chim gáy nào giọng càng trong, càng dài thì quanh cổ càng được đeo nhiều vòng cườm đẹp.

Theo **TÔ HOÀI**

3. *Hãy viết một đoạn văn có chứa câu mở đoạn như sau :*

Chú gà nhà em đã ra dáng một chú gà trống đẹp.

Gợi ý :

Viết tiếp một số câu miêu tả các bộ phận của gà trống để làm nổi bật vẻ đẹp của nó :

- Thân hình.
- Bộ lông.
- Cái đầu : mào, mắt.
- Cánh, đôi chân, đuôi.

timdapan.com

TÌNH YÊU CUỘC SỐNG

timdapan.com

LK Tr.132

Tuần 32

TẬP ĐỌC

Vương quốc vắng nụ cười

Ngày xửa ngày xưa, có một vương quốc buồn chán kinh khủng chỉ vì cư dân ở đó không ai biết cười. Nói chính xác là chỉ có rất ít trẻ con cười được, còn người lớn thì hoàn toàn không. Buổi sáng, mặt trời không muốn dậy, chim không muốn hót, hoa trong vườn chưa nở đã tàn. Ra đường gặp toàn những gương mặt rầu rĩ, héo hon. Ngay kinh đô là nơi nhộn nhịp cũng chỉ nghe thấy tiếng ngựa hí, tiếng sỏi đá lạo xạo dưới bánh xe, tiếng gió thở dài trên những mái nhà... Nhà vua, may sao, vẫn còn tỉnh táo để nhận ra mối nguy cơ đó. Ngài họp triều đình và cử ngay một viên đại thần đi du học, chuyên về môn cười.

Một năm trôi qua, thời hạn học tập đã hết, nhà vua thân hành dẫn các quan ra tận cửa ải đón vị đại thần du học trở về. Ai cũng hồi hộp mong nhìn thấy nụ cười mầu nhiệm của ông ta. Nhưng họ đã thất vọng. Vị đại thần vừa xuất hiện đã vội rập đầu, tâu lạy :

timdapan.com

- Muôn tâu Bệ hạ, thần xin chịu tội. Thần đã cố gắng hết sức nhưng học không vào.

Các quan nghe vậy ỉu xìu, còn nhà vua thì thở dài sườn sượt. Không khí của triều đình thật là ảo não. Đúng lúc đó, một viên thị vệ hớt hải chạy vào :

- Tâu Bệ hạ ! Thần vừa tóm được một kẻ đang cười sằng sặc ngoài đường.

- Dẫn nó vào ! - Nhà vua phấn khởi ra lệnh.

(Còn nữa)

Theo **TRẦN ĐỨC TIẾN**

- **Nguy cơ** : điều có thể gây ra tai hoạ lớn.
- **Thân hành** : tự mình làm, không để người khác làm thay.
- **Du học** : đi học xa (thường là ở nước ngoài).

1. Tìm những chi tiết cho thấy cuộc sống ở vương quốc nọ rất buồn.
2. Vì sao cuộc sống ở vương quốc ấy buồn chán như vậy ?
3. Nhà vua đã làm gì để thay đổi tình hình ?
4. Kết quả việc nhà vua làm ra sao ?

CHÍNH TẢ

1. *Nghe - viết :* ***Vương quốc vắng nụ cười*** (từ đầu đến *trên những mái nhà.*)

(2). *Tìm những chữ bị bỏ trống để hoàn chỉnh các mẩu chuyện dưới đây. Biết rằng :*

a) Những chữ bị bỏ trống trong mẩu chuyện sau bắt đầu bằng ***s*** hoặc ***x*** :

Chúc mừng năm mới sau một... thế kỉ

Ngày 4-1-1889, ông Cô-lin từ Ô-xtrây-li-a gửi một tấm thiếp chúc mừng năm mới cho cô Uôn-đrốp ở thành phố A-béc-đin, nước Anh. Không hiểu vì ..... mãi đầu năm 2001, tức là 112 năm ....., tấm bưu thiếp mới đến được A-béc-đin. Các nhân viên bưu điện ..... sở sương mù đang gắng ..... tìm con cháu của cụ Uôn-đrốp để trao tấm thiếp và ..... lỗi vì ..... chậm trễ này.

Theo báo CÔNG AN NHÂN DÂN

timdapan.com

b) Những chữ bị bỏ trống trong mẩu chuyện sau chứa ***o*** hoặc ***ô*** :

Người không biết cười

Nhà văn Mĩ nổi tiếng Mác Tuên rất có khiếu khôi hài. Ai đã dự những buổi nói chuyện của ông thì không thể nào không bật cười vì những câu nói dí , những mẩu chuyện hỉnh. Nhưng trong một lần gặp gỡ chúng, Mác Tuên rất ngạc nhiên thấy một ông già suốt buổi không hề nhếch mép, mặc dù ai nấy cười ngả cười nghiêng. Mãi đến lúc ra về, Mác Tuên mới biết ông già đó bị điếc từ mấy năm nay rồi. Ông đến dự buổi chuyện chỉ vì muốn biết mặt nhà văn tiếng.

Theo **NGUYỄN ĐÌNH CHÍNH**

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Thêm trạng ngữ chỉ thời gian cho câu

I - Nhận xét

1. *Tìm trạng ngữ trong các câu dưới đây :*

Không khí của triều đình thật là ảo não. Đúng lúc đó, một viên thị vệ hớt hải chạy vào :

- Tâu Bệ hạ ! Thần vừa tóm được một kẻ đang cười sằng sặc ngoài đường.

Theo **TRẦN ĐỨC TIẾN**

2. *Trạng ngữ vừa tìm được bổ sung ý nghĩa gì cho câu ?*

3. *Đặt câu hỏi cho loại trạng ngữ nói trên.*

II - Ghi nhớ

1. Để xác định thời gian diễn ra sự việc nêu trong câu, ta có thể thêm vào câu những *trạng ngữ chỉ thời gian*.

2. *Trạng ngữ chỉ thời gian* trả lời cho các câu hỏi **Bao giờ ?**, **Khi nào ?**, **Mấy giờ ?**...

timdapan.com

III - Luyện tập

1. *Tìm trạng ngữ chỉ thời gian trong các câu sau :*

a) Buổi sáng hôm nay, mùa đông đột nhiên đến, không báo cho biết trước. Vừa mới ngày hôm qua, trời hãy còn nắng ấm và hanh, cái nắng về cuối tháng mười làm nứt nẻ đất ruộng và làm giòn khô những chiếc lá rơi. Thế mà qua một đêm mưa rào, trời bỗng đổi gió bấc, rồi cái lạnh ở đâu đến làm cho người ta tưởng đang ở giữa mùa đông rét mướt.

Theo **THẠCH LAM**

b) Từ ngày còn ít tuổi, tôi đã thích những tranh lợn, gà, chuột, ếch, tranh cây dừa, tranh tố nữ của làng Hồ. Mỗi lần Tết đến, đứng trước những cái chiếu bày tranh làng Hồ giải trên các lề phố Hà Nội, lòng tôi thấm thía một nỗi biết ơn đối với những người nghệ sĩ tạo hình của nhân dân.

NGUYỄN TUÂN

(2). *Thêm trạng ngữ cho trong ngoặc đơn vào những chỗ thích hợp để đoạn văn được mạch lạc.*

a) Cây gạo bền bỉ làm việc đêm ngày, chuyên cần lấy từ đất, nước và ánh sáng nguồn sinh lực và sức trẻ vô tận. Cây chỉ còn những cành trơ trụi, nom như cằn cỗi. Nhưng không, dòng nhựa trẻ đang rạo rực khắp thân cây. Xuân đến, lập tức cây gạo già lại trổ lộc nảy hoa, lại gọi chim chóc tới, cành cây đầy tiếng hót và màu đỏ thắm. Cây lại nhờ gió phân phát đi khắp chốn những múi bông trắng nuột nà.

Theo **VŨ TÚ NAM**

(**Trạng ngữ** : *đến ngày đến tháng ; mùa đông*)

b) Ở Trường Sơn, mỗi khi trời nổi gió, cảnh tượng thật là dữ dội. Những cây đại thụ có khi cũng bị bật gốc cuốn tung xuống vực thẳm. Cánh chim đại bàng vẫn bay lượn trên nền trời. Có lúc chim cụp cánh lao vút đi như một mũi tên. Chim lại vẫy cánh, đạp gió vút lên cao.

Theo **THIÊN LƯƠNG**

(**Trạng ngữ** : *có lúc ; giữa lúc gió đang gào thét ấy*)

timdapan.com

Khát vọng sống

LƠN-ĐƠN

1. *Dựa vào các tranh minh hoạ dưới đây, hãy kể lại từng đoạn câu chuyện em đã nghe cô giáo (thầy giáo) kể.*

Giôn bị bỏ rơi giữa lúc bị thương.

Suốt một tuần anh chỉ ăn cỏ dại và vài con cá nhỏ.

Một lần, anh bị gấu tấn công.

Một con sói cũng đói lả như anh theo sát anh từng bước.

Cuối cùng, con sói phải chịu quy hàng.

Khát vọng sống của Giôn đã chiến thắng cái chết.

2. *Kể lại toàn bộ câu chuyện.*

3. *Trao đổi với các bạn về ý nghĩa câu chuyện.*

timdapan.com

Ngắm trăng

Trong tù không rượu cũng không hoa,
Cảnh đẹp đêm nay, khó hững hờ.
Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ,
Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ.

HỒ CHÍ MINH
(Nam Trân *dịch*)

- Tháng 8 - 1942, trên đường sang Trung Quốc, Bác Hồ bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt và giam giữ hơn một năm trời. Bài thơ trên được Bác sáng tác trong tù.
- **Hững hờ** : không để ý đến.

1. Bác Hồ ngắm trăng trong hoàn cảnh nào ?
2. Hình ảnh nào cho thấy tình cảm gắn bó giữa Bác với trăng ?
3. Bài thơ nói lên điều gì về Bác Hồ ?
4. Học thuộc lòng bài thơ.

timdapan.com

Không đề

Đường non khách tới hoa đầy
Rừng sâu quân đến, tung bay chim ngàn
Việc quân việc nước đã bàn,
Xách bương, dắt trẻ ra vườn tưới rau.

HỒ CHÍ MINH
(Xuân Thuỷ *dịch*)

- Bài thơ trên được Bác Hồ sáng tác ở chiến khu Việt Bắc trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954).
- **Không đề** : không có tên bài (thường đây là những bài thơ thể hiện cảm xúc chợt đến, rất đa dạng, khó đặt tên cho thật đúng).
- **Bương** : ống đựng làm bằng thân cây bương (một loại cây giống cây tre, thân to, thẳng, mỏng).

1. Bác Hồ sáng tác bài thơ này trong hoàn cảnh nào ? Những từ ngữ nào cho biết điều đó ?

2. Tìm những hình ảnh nói lên lòng yêu đời và phong thái ung dung của Bác Hồ.

3. Học thuộc lòng bài thơ.

timdapan.com

Luyện tập xây dựng đoạn văn miêu tả con vật

1. *Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi :*

Con tê tê

Con tê tê còn có tên gọi là con xuyên sơn. Vì người ta bảo con tê tê có thể đào thủng núi.

Bộ vẩy của tê tê màu đen nhạt, rất giống vẩy cá gáy nhưng cứng và dày hơn nhiều. Bộ vẩy như một bộ giáp sắt che kín từ đầu xuống đến sát các ngón chân và tận mút chỏm đuôi.

Tê tê săn mồi trông thật lạ mắt. Thức ăn của nó là sâu bọ, nhưng chủ yếu là các loài kiến. Miệng tê tê nhỏ, hai hàm chỉ có lợi, không có răng. Nhưng bù lại, nó có cái lưỡi để bắt mồi rất lợi hại. Nó thè cái lưỡi dài, nhỏ như chiếc đũa, xẻ làm ba nhánh, đục thủng tổ kiến rồi thò lưỡi vào sâu bên trong. Đợi kiến bâu kín lưỡi, tê tê rụt lưỡi vào mõm, tóp tép nhai cả lũ kiến xấu số. Cứ như thế, tê tê ăn tổ kiến nào thì ăn kì hết mới thôi.

Đặc biệt nhất là tê tê có bốn chân ngắn ngủn với bộ móng cực sắc và khoẻ. Khi đào đất, nó dũi đầu xuống đào nhanh như một cái máy, chỉ cần chừng nửa phút đã ngập nửa thân mình nó. Khi ấy, dù có ba người lực lưỡng túm lấy đuôi nó kéo ngược cũng không ra. Trong chớp nhoáng, tê tê đã ẩn mình trong lòng đất.

Tuy vậy, tê tê cũng có một nhược điểm rất kì lạ. Bao nhiêu người túm đuôi kéo không ra, nhưng chỉ cần một cái que lùa theo phía dưới đuôi khẽ chọc một nhát là tê tê lập tức cuộn tròn như quả bóng lăn ra ngoài miệng lỗ.

Tê tê là loại thú hiền lành, chuyên diệt sâu bọ. Vì vậy, chúng ta cần bảo vệ nó.

Theo **VI HỒNG, HỒ THUỲ GIANG**

timdapan.com

a) Phân đoạn bài văn trên và nêu nội dung chính của từng đoạn.

b) Tác giả chú ý đến đặc điểm nào khi miêu tả hình dáng bên ngoài của con tê tê ?

c) Những chi tiết nào cho thấy tác giả quan sát hoạt động của con tê tê rất tỉ mỉ và chọn lọc được nhiều đặc điểm lí thú ?

2. *Quan sát ngoại hình của một con vật mà em yêu thích và viết một đoạn văn miêu tả ngoại hình của con vật đó.*

3. *Quan sát hoạt động của một con vật mà em yêu thích và viết một đoạn văn miêu tả hoạt động của con vật đó.*

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Thêm trạng ngữ chỉ nguyên nhân cho câu

I - Nhận xét

1. *Trạng ngữ được in nghiêng trong câu sau trả lời câu hỏi gì ?*

Vì vắng tiếng cười, vương quốc nọ buồn chán kinh khủng.

2. *Loại trạng ngữ trên bổ sung cho câu ý nghĩa gì ?*

II - Ghi nhớ

1. Để giải thích nguyên nhân của sự việc hoặc tình trạng nêu trong câu, ta có thể thêm vào câu những *trạng ngữ chỉ nguyên nhân.*

2. *Trạng ngữ chỉ nguyên nhân* trả lời cho các câu hỏi **Vì sao ?**, **Nhờ đâu ?**, **Tại đâu ?**...

timdapan.com

III - Luyện tập

1. *Tìm trạng ngữ chỉ nguyên nhân trong những câu sau :*

a) Chỉ ba tháng sau, nhờ siêng năng, cần cù, cậu vượt lên đầu lớp.

b) Vì rét, những cây lan trong chậu sắt lại.

c) Tại Hoa mà tổ không được khen.

2. *Điền các từ **nhờ**, **vì** hoặc **tại vì** vào chỗ trống :*

a) ... học giỏi, Nam được cô giáo khen.

b) ... bác lao công, sân trường lúc nào cũng sạch sẽ.

c) ... mải chơi, Tuấn không làm bài tập.

3. *Đặt một câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân.*

TẬP LÀM VĂN

Luyện tập xây dựng mở bài, kết bài trong bài văn miêu tả con vật

1. *Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi ở bên dưới :*

Chim công múa

Mùa xuân trăm hoa đua nở, ngàn lá khoe sức sống mơn mởn. Mùa xuân cũng là mùa công múa.

timdapan.com

Công thường đi từng đôi nhẩn nha kiếm ăn giữa rừng. Chim công cũng bới như gà, ăn mối, ăn kiến, ăn sâu bọ như gà nhà. Khi kiếm ăn hay nhởn nhơ dạo xung quanh những gốc cây cổ thụ hoặc đậu trên cành cao, đuôi con công đực thu lại như chiếc quạt giấy khép hờ. Nhưng khi con công mái kêu "cút, cút" thì lập tức con đực cũng lên tiếng "ực, ực" đáp lại, đồng thời xoè bộ đuôi thành một chiếc ô rực rỡ che rợp cả con mái. Từng đôi công suốt ngày kiếm ăn, suốt ngày múa vờn bên nhau. Chiếc ô màu sắc đẹp đến kì ảo xập xoè uốn lượn dưới ánh nắng xuân ấm áp.

Quả không ngoa khi người ta ví chim công là những nghệ sĩ múa của rừng xanh.

Theo **VI HỒNG, HỒ THUỲ GIANG**

a) Tìm đoạn mở bài và kết bài.

b) Các đoạn trên giống những cách mở bài, kết bài nào mà em đã học ?

c) Em có thể chọn những câu nào trong bài văn trên để :

- Mở bài theo cách trực tiếp ?
- Kết bài theo cách không mở rộng ?

2. *Viết đoạn mở bài cho bài văn tả con vật em vừa làm trong tiết tập làm văn trước theo cách mở bài gián tiếp.*

3. *Viết đoạn kết bài cho bài văn tả con vật em vừa làm trong tiết tập làm văn trước theo cách kết bài mở rộng.*

timdapan.com

Tuần 33

TẬP ĐỌC

Vương quốc vắng nụ cười

(Tiếp theo)

Cả triều đình háo hức nhìn con người phi thường vừa xuất hiện. Hoá ra đó chỉ là một cậu bé chừng mười tuổi, tóc để trái đào. Nhà vua bèn ngọt ngào bảo cậu :

- Hãy nói cho ta biết vì sao cháu cười được !

- Muôn tâu Bệ hạ, những chuyện buồn cười không thiếu đâu ạ. Ngay tại đây cũng có. Bệ hạ tha cho tội chết, cháu sẽ nói.

- Nói đi, ta trọng thưởng.

Cậu bé ấp úng :

- Chẳng hạn, sáng nay, Bệ hạ đã quên... lau miệng ạ.

Nhà vua giật mình, đưa tay lên mép. Một hạt cơm lăn xuống áo hoàng bào. Các quan đưa tay bụm miệng cười. Đến khi cậu bé chỉ quả táo cắn dở đang căng phồng trong túi áo của quan coi vườn ngự uyển thì ai nấy đều bật cười thành tiếng.

timdapan.com

Nhà vua gật gù. Thế rồi, ngắm nhìn cậu bé, ngài bỗng hỏi :

- Này cháu, vì sao nãy giờ cháu cứ đứng lom khom thế ?

- Tâu Bệ hạ, ban nãy cháu bị quan thị vệ đuổi, cuống quá nên... đứt dải rút ạ.

Triều đình được mẻ cười vỡ bụng. Tiếng cười thật dễ lây. Ngày hôm đó, vương quốc nọ như có phép mầu làm thay đổi. Đến đâu cũng gặp những gương mặt tươi tỉnh, rạng rỡ. Hoa bắt đầu nở. Chim bắt đầu hót. Còn những tia nắng mặt trời thì nhảy múa và sỏi đá cũng biết reo vang dưới những bánh xe. Vương quốc u buồn đã thoát khỏi nguy cơ tàn lụi.

Theo **TRẦN ĐỨC TIẾN**

- **Tóc để trái đào** : đầu cạo trọc, chỉ để lại vài ba mớ tóc trông như quả đào.
- **Vườn ngự uyển** : vườn hoa trong cung vua.

1. Cậu bé phát hiện ra những chuyện buồn cười ở đâu ?

2. Vì sao những chuyện ấy buồn cười ?

3. Tiếng cười thay đổi cuộc sống ở vương quốc u buồn như thế nào ?

4. Phân vai đọc lại toàn bộ câu chuyện "Vương quốc vắng nụ cười".

CHÍNH TẢ

1. *Nhớ - viết :* ***Ngắm trăng. Không đề***

(2). *Tìm những tiếng có nghĩa ứng với các ô trống dưới đây :*

a)

	a	am	an	ang
tr	M : trà, trả (lời)			
ch				

timdapan.com

b)

	d	ch	nh	th
iêu	M : diều, diễu (hành)			
iu				

(3). *Thi tìm nhanh :*

a) - Các từ láy trong đó tiếng nào cũng bắt đầu bằng âm ***tr***.

M : tròn trịa

- Các từ láy trong đó tiếng nào cũng bắt đầu bằng âm ***ch***.

M : chông chênh

b) - Các từ láy trong đó tiếng nào cũng có vần ***iêu***.

M : liêu xiêu

- Các từ láy trong đó tiếng nào cũng có vần ***iu***.

M : líu ríu

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Mở rộng vốn từ : *Lạc quan - Yêu đời*

1. *Trong mỗi câu dưới đây, từ **lạc quan** được dùng với nghĩa nào ?*

Câu	Nghĩa
Tình hình đội tuyển rất lạc quan.	Luôn tin tưởng ở tương lai tốt đẹp
Chú ấy sống rất lạc quan.	
Lạc quan là liều thuốc bổ.	Có triển vọng tốt đẹp

timdapan.com

2. *Xếp các từ có tiếng* ***lạc*** *cho trong ngoặc đơn thành hai nhóm :*

a) Những từ trong đó *lạc* có nghĩa là "vui, mừng".

b) Những từ trong đó *lạc* có nghĩa là "rớt lại, sai".

(lạc quan, lạc hậu, lạc điệu, lạc đề, lạc thú)

3. *Xếp các từ có tiếng* ***quan*** *cho trong ngoặc đơn thành ba nhóm :*

a) Những từ trong đó *quan* có nghĩa là "quan lại".

b) Những từ trong đó *quan* có nghĩa là "nhìn, xem".

c) Những từ trong đó *quan* có nghĩa là "liên hệ, gắn bó".

(lạc quan, quan quân, quan hệ, quan tâm)

4. *Các câu tục ngữ sau khuyên người ta điều gì ?*

a) Sông có khúc, người có lúc.

b) Kiến tha lâu cũng đầy tổ.

KỂ CHUYỆN

Kể chuyện đã nghe, đã đọc

Đề bài

Kể một câu chuyện em đã được nghe hoặc được đọc về tinh thần lạc quan, yêu đời.

Gợi ý

1. *Tìm ví dụ về tinh thần lạc quan, yêu đời :*

- Người chiến sĩ cách mạng bị địch giam cầm vẫn tin vào thắng lợi của cách mạng, vui sống để tiếp tục chiến đấu (như Bác Hồ trong bài ***Ngắm trăng***).

timdapan.com

- Nhiều người gặp khó khăn hoặc rơi vào hoàn cảnh không may vẫn tha thiết với cuộc sống, phấn đấu để vượt qua (như nhân vật Giôn trong truyện ***Khát vọng sống*** của Lơn-đơn).

- Tinh thần lạc quan, yêu đời còn thể hiện ở sự ham thích thể thao, văn nghệ, ưa hoạt động, ưa hài hước,...

2. *Tìm những câu chuyện trong sách báo về tinh thần lạc quan, yêu đời :*

- Các truyện về anh hùng, danh nhân.
- Các truyện về gương tốt xưa và nay.

3. *Kể chuyện trong nhóm, trong lớp :*

- Giới thiệu câu chuyện :
  + Nêu tên câu chuyện.
  + Nêu tên nhân vật.
- Kể diễn biến của chuyện.

4. *Trao đổi với các bạn về ý nghĩa của câu chuyện.*

timdapan.com

Con chim chiền chiện

(Trích)

Con chim chiền chiện
Bay vút, vút cao
Lòng đầy yêu mến
Khúc hát ngọt ngào.

Cánh đập trời xanh
Cao hoài, cao vợi
Tiếng hót long lanh
Như cành sương chói.

Chim ơi, chim nói
Chuyện chi, chuyện chi ?
Lòng vui bối rối
Đời lên đến thì...

Tiếng ngọc trong veo
Chim gieo từng chuỗi
Lòng chim vui nhiều
Hót không biết mỏi.

Chim bay, chim sà
Lúa tròn bụng sữa
Đồng quê chan chứa
Những lời chim ca

Bay cao, cao vút
Chim biến mất rồi
Chỉ còn tiếng hót
Làm xanh da trời...

HUY CẬN

timdapan.com

- **Cao hoài** : cao mãi không thôi.
- **Cao vợi** : cao đến mức tầm mắt khó thấy.
- **Thì** : thời điểm thuận lợi nhất để phát triển ; thời điểm phát triển mạnh nhất.
- **Lúa tròn bụng sữa** : những hạt lúa non bên trong chứa chất bột đang hình thành, dạng lỏng như sữa.

1. Con chim chiền chiện bay lượn giữa khung cảnh thiên nhiên như thế nào ?

2. Những từ ngữ và chi tiết nào vẽ lên hình ảnh con chim chiền chiện tự do bay lượn giữa không gian cao rộng ?

3. Hãy tìm những câu thơ nói về tiếng hót của chim chiền chiện.

4. Tiếng hót của chiền chiện gợi cho ta những cảm giác như thế nào ?

5. Học thuộc lòng bài thơ.

TẬP LÀM VĂN

Miêu tả con vật

(Kiểm tra viết)

Đề bài gợi ý

1. *Tả một con vật nuôi trong nhà.*

2. *Tả một con vật nuôi ở vườn thú.*

3. *Tả một con vật em chợt gặp trên đường.*

4. *Tả một con vật lần đầu tiên em thấy trên hoạ báo hay trên truyền hình, phim ảnh.*

timdapan.com

Thêm trạng ngữ chỉ mục đích cho câu

I - Nhận xét

1. *Trạng ngữ được in nghiêng trong mẩu chuyện dưới đây trả lời câu hỏi gì ?*

Con cáo và chùm nho

Một con cáo nhìn thấy những chùm nho chín mọng liền tìm cách hái chúng. Nhưng loay hoay mãi, cáo ta vẫn không với tới được chùm nho. *Để dẹp nỗi bực mình*, Cáo bèn nói :

- Nho còn xanh lắm.

TRUYỆN NGỤ NGÔN Ê-ĐỐP

2. *Loại trạng ngữ trên bổ sung cho câu ý nghĩa gì ?*

II - Ghi nhớ

1. Để nói lên mục đích tiến hành sự việc nêu trong câu, ta có thể thêm vào câu những *trạng ngữ chỉ mục đích*.

2. *Trạng ngữ chỉ mục đích* trả lời cho các câu hỏi **Để làm gì ?, Nhằm mục đích gì ?, Vì cái gì ?,...**

III - Luyện tập

1. *Tìm trạng ngữ chỉ mục đích trong những câu sau :*

a) Để tiêm phòng dịch cho trẻ em, tỉnh đã cử nhiều đội y tế về các bản.

b) Vì Tổ quốc, thiếu niên sẵn sàng !

c) Nhằm giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh, các trường đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực.

timdapan.com

2. *Tìm các trạng ngữ thích hợp chỉ mục đích để điền vào chỗ trống :*

a) ... , xã em vừa đào một con mương.

b) ... , chúng em quyết tâm học tập và rèn luyện thật tốt.

c) ... , em phải năng tập thể dục.

3. *Thêm chủ ngữ, vị ngữ vào chỗ trống để có các câu hoàn chỉnh :*

a) Vì sao chuột thường gặm các vật cứng ? Không giống với răng người và răng nhiều loài vật khác, răng của chuột mỗi ngày một mọc dài ra, cho đến khi chuột chết mới thôi. Nếu răng cứ mọc dài mãi như vậy, dĩ nhiên là rất vướng víu. *Để mài cho răng mòn đi ,...*

Theo **PHẠM VĂN BÌNH**

b) Vì sao lợn thường lấy mõm dũi đất lên ? Chúng ta biết rằng các giống lợn nuôi hiện nay đều có nguồn gốc từ lợn rừng. Mũi và mồm lợn rừng rất dài, xương mũi rất cứng. *Để tìm thức ăn ,...* Thói quen dũi đất của lợn nhà bắt nguồn từ cách tìm kiếm thức ăn của lợn rừng.

Theo **PHẠM VĂN BÌNH**

timdapan.com

Điền vào giấy tờ in sẵn

1. *Em cùng mẹ ra bưu điện gửi tiền về quê biếu bà. Hãy giúp mẹ điền những điều cần thiết vào mẫu Thư chuyển tiền dưới đây.*

N.21
T.C.T BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

THƯ CHUYỂN TIỀN

Phần thư phát cho người nhận
Số .....

Họ và tên địa chỉ người nhận :
Ông, bà, cô :
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

* * * Bưu điện Việt Nam * * *

N.21
TỔNG CÔNG TI BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THƯ CHUYỂN TIỀN
Bưu cục phát hành

Ngày gửi :
N.29.....
.....
N.24.....

Gửi N.26
hay SVD
Ngày .....
TBT
ĐBT

Ô dành cho nhân viên bưu điện viết

Họ tên và địa chỉ người gửi : Ông, bà, cô : .....
.....
Số tiền gửi (viết toàn chữ) : .....
đ
Người nhận : Ông, bà, cô : .....
.....
.....

Số ...../.....
Ngày .....

Trưởng bưu cục
Kí duyệt

Ô dành cho việc sửa chữa

Lí do và dấu nhật ấn chuyển hồi		
Số thứ tự ghi vào bản kê thư chuyển tiền đã trả	Căn cước của người nhận hay người làm chứng :	
Nhật ấn ngày nhận thư chuyển tiền	Trả tiền tại ..... *Ngày ..... tháng ..... năm 200...* **Người làm chứng** *Kí tên* — **Đã nhận đủ tiền ..... đ .....** *Kí tên* (1)	
Nhật ấn ngày trả tiền	Họ, tên, người lĩnh và người làm chứng :	
	(1) Khi lĩnh tiền, người lĩnh ghi rõ nơi, ngày tháng năm lĩnh tiền và họ tên, địa chỉ hiện tại của mình, rồi kí tên đồng thời kiểm tra tiền lĩnh được với số ghi ở mặt trước thư chuyển tiền này.	

* * * Bưu điện Việt Nam * * *

Phần dành riêng để viết thư

2. *Theo em, khi nhận được tiền kèm theo thư chuyển tiền này, người nhận cần viết những gì vào bức thư để trả lại bưu điện ?*

timdapan.com

Tuần 34

TẬP ĐỌC

Tiếng cười là liều thuốc bổ

Một nhà văn đã từng nói : "Con người là động vật duy nhất biết cười."

Theo một thống kê khoa học, mỗi ngày, trung bình người lớn cười 6 phút, mỗi lần cười kéo dài độ 6 giây. Một đứa trẻ trung bình mỗi ngày cười 400 lần.

Tiếng cười là liều thuốc bổ. Bởi vì khi cười, tốc độ thở của con người lên đến 100 ki-lô-mét một giờ, các cơ mặt được thư giãn thoải mái và não thì tiết ra một chất làm người ta có cảm giác sảng khoái, thoả mãn. Ngược lại, khi người ta ở trong trạng thái nổi giận hoặc căm thù, cơ thể sẽ tiết ra một chất làm hẹp mạch máu.

Ở một số nước, người ta đã dùng biện pháp gây cười để điều trị bệnh nhân. Mục đích của việc làm này là rút ngắn thời gian chữa bệnh và tiết kiệm tiền cho nhà nước.

Bởi vậy, có thể nói : ai có tính hài hước, người đó chắc chắn sẽ sống lâu hơn.

Theo báo GIÁO DỤC VÀ THỜI ĐẠI

timdapan.com

- **Thống kê** : thu thập số liệu về một hiện tượng, sự việc hay tình hình nào đó.
- **Thư giãn** : (cơ bắp) ở trạng thái thả lỏng, tạo nên cảm giác thoải mái.
- **Sảng khoái** : khoan khoái, dễ chịu.
- **Điều trị** : chữa bệnh.

1. Phân tích cấu tạo của bài báo trên. Nêu ý chính của từng đoạn văn.

2. Vì sao nói tiếng cười là liều thuốc bổ ?

3. Người ta tìm cách tạo ra tiếng cười cho bệnh nhân để làm gì ?

4. Em rút ra được điều gì qua bài này ? Hãy chọn ý đúng nhất :

a) Cần phải cười thật nhiều.

b) Cần biết sống một cách vui vẻ.

c) Nên cười đùa thoải mái trong bệnh viện.

CHÍNH TẢ

1. *Nghe - viết :*

Nói ngược

Bao giờ cho đến tháng ba
Ếch cắn cổ rắn tha ra ngoài đồng.
Hùm nằm cho lợn liếm lông,
Một chục quả hồng nuốt lão tám mươi.
Nắm xôi nuốt trẻ lên mười,
Con gà, nậm rượu nuốt người lao đao.
Lươn nằm cho trúm bò vào,
Một đàn cào cào đuổi bắt cá rô.
Thóc giống cắn chuột trong bồ,
Một trăm lá mạ đổ vồ con trâu.
Chim chích cắn cổ diều hâu,
Gà con tha quạ biết đâu mà tìm.

VÈ DÂN GIAN

timdapan.com

2. *Chọn những chữ viết đúng chính tả trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh đoạn văn sau :*

Vì sao ta cười khi bị người khác cù ?

Để (dải / rải / giải / giãi) đáp câu hỏi này, một nhà nghiên cứu ở Đại học Luân Đôn, nước Anh, đã cho người máy cù 16 người tham (ra / gia / da) thí nghiệm và (rùng / dùng) một thiết bị theo (dõi / giỏi / rõi / giõi) phản ứng trong bộ (nảo / não) của từng người. Kết (quã / quả) cho thấy bộ (não / nảo) phân biệt rất chính xác cái cù lạ với cái cù quen. Khi một người tự cù thì bộ (não / nảo) sẽ làm cho người đó mất vui bằng cách báo trước thứ tự động tác cù. Còn khi bị người khác cù, do không (thể / thễ) đoán trước thứ tự của hoạt động, ta sẽ bị bất ngờ và bật lên tiếng cười như là phản ứng tự vệ.

Theo báo GIÁO DỤC VÀ THỜI ĐẠI

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Mở rộng vốn từ : *Lạc quan - Yêu đời*

1. *Sau đây là một số từ phức chứa tiếng* ***vui : vui chơi, vui lòng, góp vui, vui mừng, vui nhộn, vui sướng, vui thích, vui thú, vui tính, mua vui, vui tươi, vui vẻ, vui vui****. Hãy xếp các từ ấy vào bốn nhóm sau :*

a) Từ chỉ hoạt động. M : vui chơi

b) Từ chỉ cảm giác. M : vui thích

c) Từ chỉ tính tình. M : vui tính

d) Từ vừa chỉ tính tình vừa chỉ cảm giác. M : vui vẻ

2. *Từ mỗi nhóm trên, chọn ra một từ và đặt câu với từ đó.*

3. *Thi tìm các từ miêu tả tiếng cười và đặt câu với mỗi từ.*

M : - cười *khanh khách* → Em bé thích chí, cười khanh khách.

- cười *rúc rích* → Mấy bạn cười rúc rích, có vẻ thú vị lắm.

timdapan.com

Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia

Đề bài

Kể chuyện về một người vui tính mà em biết.

Gợi ý

1. *Thế nào là người vui tính ?*

- Lúc nào cũng tươi cười, cởi mở. Gặp những việc khó khăn hoặc không bằng lòng cũng ít khi cáu kỉnh, bực dọc.

- Có óc hài hước, nói năng dí dỏm.

2. *Tìm những người vui tính ở đâu ?*

- Người thân trong gia đình (ông bà, cha mẹ, cô bác, anh em,...).

- Thầy, cô hoặc bạn bè ở trường.

- Hàng xóm.

- Người em gặp ở những nơi công cộng (bệnh viện, bưu điện, cửa hàng, bến xe,...) hoặc trên sân khấu, ti vi,...

3. *Kể như thế nào ?*

- Nếu đó là người thân hoặc người em quen biết từ lâu : Em có thể giới thiệu đặc điểm của người đó và kể một số sự việc minh hoạ cho lời giới thiệu của em.

- Nếu đó là người em chỉ gặp một lần hoặc một vài lần : Em có thể chỉ kể một sự việc để lại cho em ấn tượng sâu sắc nhất.

timdapan.com

Ăn "mầm đá"

Tương truyền vào thời vua Lê - chúa Trịnh có ông Trạng Quỳnh là người rất thông minh. Trạng thường dùng lối nói hài hước hoặc những cách độc đáo để châm biếm thói xấu của vua chúa, quan lại và bênh vực dân lành.

Một hôm, Trạng túc trực trong phủ chúa. Chúa bảo :

- Ta ăn đủ của ngon vật lạ trên đời mà vẫn không thấy ngon miệng. Ngươi biết thứ gì ngon thì mách cho ta.

Trạng bẩm :

- Chúa đã xơi "mầm đá" chưa ạ ?

Nghe có món lạ, chúa bèn sai Trạng dâng lên. Trạng Quỳnh cho người đi lấy đá đem về ninh, còn mình thì về nhà kiếm một lọ tương thật ngon đem giấu trong phủ chúa. Lọ tương được bịt thật kĩ, ngoài đề hai chữ "đại phong".

Bữa ấy, chúa đợi món "mầm đá" đã quá bữa, thấy đói bụng bèn hỏi :

- "Mầm đá" đã chín chưa ?

Trạng đáp :

- Dạ, chưa ạ.

timdapan.com

Chốc chốc, đói quá, chúa lại hỏi, Trạng lại tâu :

- Thứ ấy phải ninh thật kĩ, không thì khó tiêu.

Đã khuya, chúa lại hỏi. Trạng Quỳnh biết chúa đã đói lả, mới tâu :

- Xin chúa hãy xơi tạm vài thứ dã vị này, còn "mầm đá" thần xin dâng sau.

Rồi Trạng truyền dọn cơm với tương lên. Chúa đang đói nên ăn rất ngon miệng. Thấy chiếc lọ đề hai chữ "đại phong", chúa lấy làm lạ, bèn hỏi :

- Mắm "đại phong" là mắm gì mà ngon thế ?

- Bẩm, là tương ạ !

- Vậy ngươi đề hai chữ "đại phong" là nghĩa làm sao ?

- Bẩm, "đại phong" là gió lớn. Gió lớn thì đổ chùa, đổ chùa thì tượng lo, tượng lo là lọ tương ạ.

Chúa bật cười :

- Lâu nay ta không ăn, quên cả vị. Sao tương ngon thế ?

- Bẩm chúa, lúc đói ăn cơm muối cũng ngon, no thì chẳng có gì vừa miệng đâu ạ.

TRUYỆN DÂN GIAN VIỆT NAM

- **Tương truyền** : truyền miệng từ đời này sang đời khác.
- **Thời vua Lê - chúa Trịnh** : thời kì lịch sử từ cuối thế kỉ XVI đến cuối thế kỉ XVIII, nước ta có vua Lê nhưng quyền hành nằm trong tay chúa Trịnh.
- **Túc trực** : có mặt thường xuyên ở chỗ nhất định để trông nom hoặc sẵn sàng làm một việc gì.
- **Dã vị** : món ăn bình dân, nấu theo lối cổ truyền.

1. Vì sao chúa Trịnh muốn ăn món "mầm đá" ?

2. Trạng Quỳnh chuẩn bị món ăn cho chúa như thế nào ?

3. Cuối cùng, chúa có được ăn "mầm đá" không ? Vì sao ?

4. Vì sao chúa ăn tương vẫn thấy ngon miệng ?

5. Em có nhận xét gì về nhân vật Trạng Quỳnh ?

timdapan.com

Trả bài văn miêu tả con vật

1. *Nghe thầy, cô nhận xét chung về bài làm của cả lớp.*

2. *Chữa bài :*

a) Đọc lại bài làm của mình, lời phê của thầy, cô.

b) Tham gia chữa những lỗi mà thầy, cô đề nghị chữa chung trên lớp.

c) Tự chữa bài làm của mình.

d) Đổi bài cho bạn để kiểm tra việc chữa lỗi.

3. *Học tập những đoạn văn, bài văn hay :*

- Nghe đọc một vài đoạn hoặc bài làm tốt của các bạn ở trong và ngoài lớp.
- Thảo luận để tìm ra cái hay của bài hoặc đoạn văn được thầy, cô giới thiệu.

4. *Chọn một đoạn văn trong bài làm của em, viết lại theo cách hay hơn.*

timdapan.com

Thêm trạng ngữ chỉ phương tiện cho câu

I - Nhận xét

1. *Trạng ngữ được in nghiêng trong các câu sau trả lời câu hỏi gì ?*

a) *Bằng món "mầm đá" độc đáo,* Trạng Quỳnh đã giúp chúa Trịnh hiểu vì sao chúa thường ăn không ngon miệng.

b) *Với một chiếc khăn bình dị,* nhà ảo thuật đã tạo nên những tiết mục rất đặc sắc.

2. *Loại trạng ngữ trên bổ sung cho câu ý nghĩa gì ?*

II - Ghi nhớ

Trạng ngữ chỉ phương tiện thường mở đầu bằng các từ **bằng, với** và trả lời cho các câu hỏi **Bằng cái gì ?, Với cái gì ?.**

III - Luyện tập

1. *Tìm trạng ngữ chỉ phương tiện trong các câu sau :*

a) Bằng một giọng thân tình, thầy khuyên chúng em gắng học bài, làm bài đầy đủ.

b) Với óc quan sát tinh tế và đôi bàn tay khéo léo, người hoạ sĩ dân gian đã sáng tạo nên những bức tranh làng Hồ nổi tiếng.

2. *Viết một đoạn văn ngắn tả con vật mà em yêu thích, trong đó có ít nhất một câu có trạng ngữ chỉ phương tiện.*

timdapan.com

Điền vào giấy tờ in sẵn

1. *Mẹ muốn gửi gấp về quê một số tiền để ông bà sửa bếp. Em hãy giúp mẹ điền những điều cần thiết vào bức điện chuyển tiền dưới đây.*

N3
VNPT

Bưu cục phát hành

.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỆN CHUYỂN TIỀN ĐI

Chú dẫn chuyển :
Số liên tục chuyển .....
Chuyến đi :.....
Ngày, giờ :.....
Điện báo viên : .....

Mào đầu
..... Từ ..... Số ..... Tiếng ..... Ngày ..... Giờ .....
Dịch vụ đặc biệt .....
Điện chuyển tiền số : ĐCT .....

Phần khách hàng viết

Họ tên người gửi : .....
Địa chỉ (cần chuyển đi thì ghi).....

Số tiền gửi :
(Bằng số trước và bằng chữ sau)

Họ tên người nhận : .....
Địa chỉ : .....
Bưu điện tỉnh trả tiền : .....
Tin tức kèm theo (nếu có) : : .....
.....
.....

Chữ kí kiểm soát	Ô dành cho việc sửa chữa	..... Ngày ..... tháng .... năm 200.... Giao dịch viên *(Kí tên và đóng dấu)*

2. *Hãy điền những điều cần thiết vào giấy đặt mua báo chí dưới đây.*

Chú ý

- Em có thể đặt cho mình một số báo chí dành cho thiếu nhi như : *Nhi đồng, Nhi đồng cười, Thiếu niên Tiền phong, Mực tím,...*

timdapan.com

- Em cũng có thể chọn đặt cho ông bà, bố mẹ, anh chị những tờ báo khác như : *Nhân Dân, Đại đoàn kết, Phụ nữ Việt Nam, Tiền phong, Thanh niên, Hoa học trò,...*

- Bưu điện thường nhận đặt báo cho từng quý (3 tháng), 6 tháng hay cả năm.

PH. 19a
TỔNG CÔNG TI BCVT VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Giấy đặt mua báo chí trong nước

Số .....

(1)	(2)

Tên độc giả .....
Địa chỉ .....
Đặt mua các loại báo chí dưới đây :

TÊN BÁO CHÍ	Thời hạn		Số lượng 1 kì	Giá tiền 1 tháng (3) tháng	Thành tiền
	Từ tháng	Đến tháng			
				Cộng :	

Thành tiền (viết bằng chữ) .....
.....

Nhận đặt mua
bì số ...../ Q
Kí tên

Kế toán trưởng
Kí tên

Ngày ..... tháng ..... năm 200 ....
Thủ trưởng
đơn vị đặt mua
(Kí tên và đóng dấu)

(1) Để ghi vào sổ PH.1
(2) Chữ kí của kiểm soát viên.
(3) Nếu giá bình quân có số lẻ thì ghi theo dạng phân số hoặc bỏ trắng không ghi.

- **BCVT** : bưu chính - viễn thông.
- **Báo chí** : báo và tạp chí nói chung.
- **Độc giả** : người đọc sách, báo.
- **Kế toán trưởng** : người phụ trách theo dõi tình hình thu, chi tiền trong cơ quan, đơn vị.
- **Thủ trưởng** : người đứng đầu một cơ quan, đơn vị.

timdapan.com

Tuần 35

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

Tiết 1

1. *Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.*

2. *Lập bảng thống kê các bài tập đọc trong chủ điểm **Khám phá thế giới** (hoặc **Tình yêu cuộc sống**). Nội dung cần trình bày :*

- Tên bài.
- Thể loại (văn xuôi, thơ, kịch).
- Tác giả.
- Nội dung chính.

Tiết 2

1. *Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.*

2. *Lập bảng thống kê các từ ngữ đã học ở những tiết **Mở rộng vốn từ** trong chủ điểm **Khám phá thế giới** (hoặc **Tình yêu cuộc sống**).*

3. *Giải nghĩa một trong số các từ ngữ vừa thống kê ở bài tập 2. Đặt câu với từ ngữ ấy.*

Tiết 3

1. *Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.*

2. *Dưới đây là một trích đoạn nói về cây xương rồng trong sách phổ biến khoa học. Dựa vào những chi tiết mà tác giả cung cấp và dựa vào quan sát riêng của mình, em hãy viết đoạn văn miêu tả một cây xương rồng mà em thấy.*

Xương rồng

Xương rồng có nhiều loài. Loài xương rồng ba cạnh cao từ vài chục xăng-ti-mét đến vài mét, toàn thân, cành và lá đều mọng nước và có mủ nhựa trắng. Đoạn thân gần gốc hình trụ, hơi hoá gỗ. Cành xương rồng có từ 3 đến 6 cạnh lồi. Lá ít và nhỏ, dày, tròn ở đầu, thuôn dần ở gần cuống.

timdapan.com

Cuống lá xương rồng rất ngắn, mọc trên cạnh lồi của cành. Khi rụng, lá để lại vết thành gai cứng và nhọn. Xương rồng ra hoa vào mùa xuân. Hoa mọc thành tán từ chỗ lõm của mép cành, cụm hoa hình chén, màu vàng. Quả nhỏ màu xanh, đường kính 1 xăng-ti-mét. Nhựa xương rồng có chất độc, khi thu hái nên cẩn thận, tránh để nhựa bắn vào mắt.

Xương rồng mọc hoang khắp nơi hoặc được trồng làm hàng rào và làm cảnh. Cành xương rồng non được dùng làm thuốc.

Theo **LÊ TRẦN ĐỨC**

Tiết 4

1. *Đọc truyện sau :* ***Có một lần***

Có một lần, trong giờ tập đọc, tôi nhét tờ giấy thấm vào mồm. Thế là má sưng phồng lên. Tôi nhăn nhó mặt mũi, rồi khẽ rên : "Ôi, răng đau quá !" Tôi cố tình làm thế để khỏi phải đọc bài. Cô giáo và các bạn, ai cũng thương tôi và lo lắng. Cô giáo nói :

- Răng em đau, phải không ? Em về nhà đi !

Nhưng tôi không muốn về nhà. Ngồi trong lớp, tôi lấy lưỡi đẩy đi đẩy lại cục giấy thấm trong mồm, thích thú về trò nghịch ngợm của mình.

Bỗng một cậu bạn hét ầm lên :

- Nhìn kìa ! Bộng răng sưng của bạn ấy chuyển sang má khác rồi !

Chuyện xảy ra đã lâu. Thực tình, tôi chẳng muốn kể vì thấy ngượng quá. Nhưng dù sao cũng phải nói ra để không bao giờ mắc lỗi như vậy nữa.

Theo **GÔ-LI-AN-KIN**

timdapan.com

2. *Tìm trong bài đọc trên :*

- Một câu hỏi. - Một câu kể. - Một câu cảm. - Một câu khiến.

3. *Bài đọc trên có những trạng ngữ nào chỉ thời gian, chỉ nơi chốn ?*

Tiết 5

1. *Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.*

2. *Nghe - viết :* ***Nói với em***

Nếu nhắm mắt trong vườn lộng gió
Sẽ được nghe nhiều tiếng chim hay
Tiếng lích rích chim sâu trong lá,
Con chìa vôi vừa hót vừa bay.

Nếu nhắm mắt nghe bà kể chuyện
Sẽ được nhìn thấy các bà tiên
Thấy chú bé đi hài bảy dặm
Quả thị thơm, cô Tấm rất hiền.

Nếu nhắm mắt nghĩ về cha mẹ
Đã nuôi em khôn lớn từng ngày
Tay bồng bế, sớm khuya vất vả
Mắt nhắm rồi, lại mở ra ngay.

VŨ QUÁN PHƯƠNG

Tiết 6

1. *Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.*

2. *Trích đoạn dưới đây lấy từ một cuốn sách phổ biến khoa học. Dựa vào những chi tiết mà tác giả cung cấp và dựa vào quan sát riêng của mình, em hãy viết một đoạn văn miêu tả hoạt động của chim bồ câu.*

Những ngày đẹp trời, buổi sáng bồ câu bay ra từng đàn. Sau một hồi lượn vòng trên không trung trong lành, chúng đậu xuống mặt đất rồi tha thẩn đi đi lại lại với cái đầu cứ lắc lư, lắc lư.

Vì sao bồ câu lắc lư đầu liên tục mà không bị hoa mắt, nhức đầu nhỉ ? Thật ra,

timdapan.com

nếu quan sát kĩ, ta có thể thấy rằng bồ câu chẳng lắc lư chút nào cái đầu bé nhỏ của chúng. Chỉ vì thân bồ câu to, chân lại ngắn nên khi đi thân mình chúng cứ đảo qua đảo lại, cái cổ ngắn cũng đung đưa, khiến ta lầm tưởng là đầu bồ câu cũng lắc lư đó thôi.

Theo TRI THỨC BÁCH KHOA CHO EM

Tiết 7

BÀI LUYỆN TẬP

A - Đọc thầm ***Gu-li-vơ ở xứ sở tí hon***

Trong một lần đi biển, Gu-li-vơ tình cờ lạc vào xứ sở của người Li-li-pút tí hon. Anh được vua nước Li-li-pút mời ở lại và trở thành một người khổng lồ giữa những người chỉ bé bằng ngón tay cái. Dưới đây là câu chuyện của anh.

Một buổi sáng, ngài tổng tư lệnh bất ngờ đến thăm tôi. Đứng trên lòng bàn tay tôi, ngài báo tin nước láng giềng Bli-phút hùng mạnh đang tập trung hải quân bên kia eo biển, chuẩn bị kéo sang. Nhà vua lệnh cho tôi đánh tan hạm đội địch.

timdapan.com

Thế là tôi đi ra bờ biển. Quan sát bằng ống nhòm, tôi thấy địch có độ năm mươi chiến hạm. Tôi bèn cho làm năm mươi móc sắt to, buộc vào dây cáp, rồi ra biển. Chưa đầy nửa giờ, tôi đã đến sát hạm đội địch. Quân trên tàu trông thấy tôi, phát khiếp, nhảy ào xuống biển, bơi vào bờ. Tôi lấy dây cáp móc vào từng chiến hạm một rồi buộc tất cả đầu dây vào nhau, kéo về Li-li-pút.

Khỏi phải nói nhà vua mừng như thế nào. Ngài còn muốn nhân dịp này biến Bli-phút thành một tỉnh của nước ngài. Nhưng tôi cố thuyết phục ngài từ bỏ ý định ấy. Khoảng ba tuần sau, nước Bli-phút cử một đoàn đại biểu sang thương lượng và hai bên đã kí một hoà ước lâu dài.

Theo **XUÝP**
(Đỗ Đức Hiểu *dịch*)

B - Dựa vào nội dung bài đọc, chọn ý trả lời đúng

1. Nhân vật chính trong đoạn trích tên là gì ?

a) Li-li-pút b) Gu-li-vơ c) Không có tên

2. Có những nước tí hon nào trong đoạn trích này ?

a) Li-li-pút b) Bli-phút c) Li-li-pút, Bli-phút

3. Nước nào định đem quân xâm lược nước láng giềng ?

a) Li-li-pút b) Bli-phút c) Cả hai nước

4. Vì sao khi trông thấy Gu-li-vơ, quân địch "phát khiếp" ?

a) Vì thấy người lạ.

b) Vì trông thấy Gu-li-vơ quá to lớn.

c) Vì Gu-li-vơ mang theo nhiều móc sắt.

5. Vì sao Gu-li-vơ khuyên vua nước Li-li-pút từ bỏ ý định biến nước Bli-phút thành một tỉnh của Li-li-pút ?

a) Vì Gu-li-vơ ghét chiến tranh xâm lược, yêu hoà bình.

b) Vì Gu-li-vơ ngại đánh nhau với quân địch.

c) Vì Gu-li-vơ đang sống ở nước Bli-phút.

*6. Nghĩa của chữ **hoà** trong **hoà ước** giống nghĩa của chữ **hoà** nào dưới đây ?*

a) Hoà nhau

b) Hoà tan

c) Hoà bình

timdapan.com

7. *Câu* ***Nhà vua lệnh cho tôi đánh tan hạm đội địch*** *là loại câu gì ?*

a) Câu kể

b) Câu hỏi

c) Câu khiến

8. *Trong câu* ***Quân trên tàu trông thấy tôi, phát khiếp****, bộ phận nào là chủ ngữ ?*

a) Tôi

b) Quân trên tàu

c) Trông thấy

Tiết 8

A - Chính tả *(nghe - viết)*

Trăng lên

Ngày chưa tắt hẳn, trăng đã lên rồi.

Mặt trăng tròn, to và đỏ, từ từ lên ở chân trời, sau rặng tre đen của làng xa. Mấy sợi mây con vắt ngang qua, mỗi lúc mảnh dần, rồi đứt hẳn. Trên quãng đồng rộng, cơn gió nhẹ hiu hiu đưa lại, thoang thoảng những hương thơm ngát.

THẠCH LAM

B - Tập làm văn

Viết một đoạn văn miêu tả ngoại hình của một con vật mà em yêu thích.

timdapan.com

MỤC LỤC

Tuần Chủ điểm	Phân môn	Nội dung	Trang
19. Người ta là hoa đất	Tập đọc	Bốn anh tài	4
	Chính tả	Nghe - viết : *Kim tự tháp Ai Cập*	
		Phân biệt s/x, iêt/iêc	5
	Luyện từ và câu	Chủ ngữ trong câu kể *Ai làm gì ?*	6
	Kể chuyện	Bác đánh cá và gã hung thần	8
	Tập đọc	Chuyện cổ tích về loài người	9
	Tập làm văn	Luyện tập xây dựng mở bài trong bài văn miêu tả đồ vật	10
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ : *Tài năng*	11
	Tập làm văn	Luyện tập xây dựng kết bài trong bài văn miêu tả đồ vật	11
20. Người ta là hoa đất	Tập đọc	Bốn anh tài *(tiếp theo)*	13
	Chính tả	Nghe - viết : *Cha đẻ của chiếc lốp xe đạp*	
		Phân biệt tr/ch, uôt/uôc	14
	Luyện từ và câu	Luyện tập về câu kể *Ai làm gì ?*	16
	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc	16
	Tập đọc	Trống đồng Đông Sơn	17
	Tập làm văn	Miêu tả đồ vật *(Kiểm tra viết)*	18
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ : *Sức khoẻ*	19
	Tập làm văn	Luyện tập giới thiệu địa phương	19
21. Người ta là hoa đất	Tập đọc	Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa	21
	Chính tả	Nhớ - viết : *Chuyện cổ tích về loài người*	
		Phân biệt r/d/gi, dấu hỏi/dấu ngã	22
	Luyện từ và câu	Câu kể *Ai thế nào ?*	23
	Kể chuyện	Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	25
	Tập đọc	Bè xuôi sông La	26
	Tập làm văn	Trả bài văn miêu tả đồ vật	28
	Luyện từ và câu	Vị ngữ trong câu kể *Ai thế nào ?*	29
	Tập làm văn	Cấu tạo bài văn miêu tả cây cối	30

timdapan.com

Tuần Chủ điểm	Phân môn	Nội dung	Trang
22. Vẻ đẹp muôn màu	Tập đọc	Sầu riêng	34
	Chính tả	Nghe - viết : *Sầu riêng*	
		Phân biệt l/n, ut/uc	35
	Luyện từ và câu	Chủ ngữ trong câu kể *Ai thế nào ?*	36
	Kể chuyện	Con vịt xấu xí	37
	Tập đọc	Chợ Tết	38
	Tập làm văn	Luyện tập quan sát cây cối	39
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ : *Cái đẹp*	40
	Tập làm văn	Luyện tập miêu tả các bộ phận của cây cối	41
23. Vẻ đẹp muôn màu	Tập đọc	Hoa học trò	43
	Chính tả	Nhớ - viết : *Chợ Tết*	
		Phân biệt s/x, ưt/ưc	44
	Luyện từ và câu	Dấu gạch ngang	45
	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc	47
	Tập đọc	Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ	48
	Tập làm văn	Luyện tập miêu tả các bộ phận của cây cối	50
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ : *Cái đẹp*	52
	Tập làm văn	Đoạn văn trong bài văn miêu tả cây cối	52
24. Vẻ đẹp muôn màu	Tập đọc	Vẽ về cuộc sống an toàn	54
	Chính tả	Nghe - viết : *Hoạ sĩ Tô Ngọc Vân*	
		Phân biệt tr/ch, dấu hỏi/dấu ngã	56
	Luyện từ và câu	Câu kể *Ai là gì ?*	57
	Kể chuyện	Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	58
	Tập đọc	Đoàn thuyền đánh cá	59
	Tập làm văn	Luyện tập xây dựng đoạn văn miêu tả cây cối	60
	Luyện từ và câu	Vị ngữ trong câu kể *Ai là gì ?*	61
	Tập làm văn	Tóm tắt tin tức	63

timdapan.com

Tuần Chủ điểm	Phân môn	Nội dung	Trang
25. Những người quả cảm	Tập đọc	Khuất phục tên cướp biển	66
	Chính tả	Nghe - viết : *Khuất phục tên cướp biển*	
		Phân biệt r/d/gi, ên/ênh	68
	Luyện từ và câu	Chủ ngữ trong câu kể *Ai là gì ?*	68
	Kể chuyện	Những chú bé không chết	70
	Tập đọc	Bài thơ về tiểu đội xe không kính	71
	Tập làm văn	Luyện tập tóm tắt tin tức	72
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ : *Dũng cảm*	73
	Tập làm văn	Luyện tập xây dựng mở bài trong bài văn miêu tả cây cối	75
26. Những người quả cảm	Tập đọc	Thắng biển	76
	Chính tả	Nghe - viết : *Thắng biển*	
		Phân biệt l/n, in/inh	77
	Luyện từ và câu	Luyện tập về câu kể *Ai là gì ?*	78
	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc	79
	Tập đọc	Ga-vrốt ngoài chiến luỹ	80
	Tập làm văn	Luyện tập xây dựng kết bài trong bài văn miêu tả cây cối	82
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ : *Dũng cảm*	83
	Tập làm văn	Luyện tập miêu tả cây cối	83
27. Những người quả cảm	Tập đọc	Dù sao trái đất vẫn quay !	85
	Chính tả	Nhớ - viết : *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*	
		Phân biệt s/x, dấu hỏi/dấu ngã	86
	Luyện từ và câu	Câu khiến	87
	Kể chuyện	Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	89
	Tập đọc	Con sẻ	90
	Tập làm văn	Miêu tả cây cối *(Kiểm tra viết)*	92
	Luyện từ và câu	Cách đặt câu khiến	92
	Tập làm văn	Trả bài văn miêu tả cây cối	94

timdapan.com

Tuần Chủ điểm	Phân môn	Nội dung	Trang
28. Ôn tập giữa học kì II			95
29. Khám phá thế giới	Tập đọc	Đường đi Sa Pa	102
	Chính tả	Nghe - viết : *Ai đã nghĩ ra các chữ số 1, 2, 3, 4... ?*	
		Phân biệt tr/ch, êt/êch	103
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ : *Du lịch - Thám hiểm*	105
	Kể chuyện	Đôi cánh của Ngựa Trắng	106
	Tập đọc	Trăng ơi... từ đâu đến ?	107
	Tập làm văn	Luyện tập tóm tắt tin tức	109
	Luyện từ và câu	Giữ phép lịch sự khi bày tỏ yêu cầu, đề nghị	110
	Tập làm văn	Cấu tạo của bài văn miêu tả con vật	112
30. Khám phá thế giới	Tập đọc	Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất	114
	Chính tả	Nhớ - viết : *Đường đi Sa Pa*	
		Phân biệt r/d/gi, v/d/gi	115
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ : *Du lịch - Thám hiểm*	116
	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc	117
	Tập đọc	Dòng sông mặc áo	118
	Tập làm văn	Luyện tập quan sát con vật	119
	Luyện từ và câu	Câu cảm	120
	Tập làm văn	Điền vào giấy tờ in sẵn	122
31. Khám phá thế giới	Tập đọc	Ăng-co Vát	123
	Chính tả	Nghe - viết : *Nghe lời chim nói*	
		Phân biệt l/n, dấu hỏi / dấu ngã	124
	Luyện từ và câu	Thêm trạng ngữ cho câu	126
	Kể chuyện	Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	127
	Tập đọc	Con chuồn chuồn nước	127
	Tập làm văn	Luyện tập miêu tả các bộ phận của con vật	128
	Luyện từ và câu	Thêm trạng ngữ chỉ nơi chốn cho câu	129
	Tập làm văn	Luyện tập xây dựng đoạn văn miêu tả con vật	130

timdapan.com